

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: NƯỚC, HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

(Thực hiện 4 tuần từ: 30/3 – 24/4/2026)

I. MỤC TIÊU

1. Phát triển thể chất.

MT1. Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn

MT4. Phối hợp tay- mắt trong vận động:

MT5. Thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp:

MT16. Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:

MT17. Nhận ra và tránh một số vật dụng nguy hiểm (bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng ...) khi được nhắc nhở.

MT18. Biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) khi được nhắc nhở.

2. Phát triển nhận thức

MT20. Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.

MT22. Làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng.

MT23. Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.

MT25. Nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc khi được hỏi.

MT26. Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.

MT38. Biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5.

MT39. Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm.

3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ

MT46. Lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.

MT50. Kể lại được những sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim, ...

MT51. Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...

MT58. Thích vẽ, 'viết' nguệch ngoạc

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm – kỹ năng xã hội

MT70. Chú ý nghe khi cô, bạn nói

MT72. Thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.

5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

MT75. Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.

MT76. Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.

MT77. Hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.

MT80. Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.

MT84. Nhận xét các sản phẩm tạo hình.

MT86. Tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.

II. YÊU CẦU- CHUẨN BỊ

1. Yêu cầu

- Trẻ thực hiện được đầy đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn của cô.
- Trẻ phối hợp tay – mắt trong vận động như: Tung bắt bóng với cô (bắt được 3 lần liền không rơi); Chuyển bóng 2 bên theo hàng ngang;
- Trẻ thể hiện sự nhanh nhẹn, mạnh mẽ và khéo léo khi vận động: Trườn theo hướng đích dắc; Bò chui – bật nhảy về phía trước.
- Trẻ biết thực hiện một số hành vi vệ sinh và phòng bệnh khi được nhắc nhở.
- Trẻ nhận biết và tránh một số vật dụng nguy hiểm như bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng... khi được nhắc nhở.
- Trẻ biết tránh những nơi nguy hiểm như ao, hồ, giếng, hố vôi... khi được nhắc nhở.
- Trẻ quan tâm, hứng thú khi quan sát các sự vật, hiện tượng quen thuộc như vật chìm – vật nổi và thời tiết mùa hè; biết chăm chú quan sát và đặt câu hỏi đơn giản về những gì trẻ thấy.
- Trẻ tham gia các thử nghiệm đơn giản với sự hướng dẫn của cô (thả các vật vào nước để xem chìm hay nổi), từ đó quan sát và tìm hiểu đặc điểm của đối tượng.
- Trẻ thu thập thông tin về sự vật, hiện tượng thông qua nhiều cách khác nhau như xem tranh, sách, quan sát trực tiếp và trò chuyện với cô về vật chìm – vật nổi, thời tiết mùa hè.
- Trẻ nhận ra một số mối quan hệ đơn giản của sự vật, hiện tượng quen thuộc, ví dụ: một số vật thả vào nước thì nổi, một số vật thì chìm; mùa hè thường có thời tiết nóng, nhiều nắng.
- Trẻ mô tả được một vài dấu hiệu nổi bật của đối tượng khi được gợi ý, như nói được vật nào nổi, vật nào chìm; nhận biết đặc điểm thời tiết mùa hè như nắng, nóng, có thể có mưa.
- Trẻ biết gộp hai nhóm và đếm được trong phạm vi 5; biết tách nhóm 5 đối tượng thành hai nhóm và đếm số lượng từng nhóm.
- Trẻ chú ý lắng nghe cô kể chuyện “Giọt nước tí xíu”, “Cô mây” và trả lời được một số câu hỏi đơn giản của cô.
- Trẻ bước đầu biết kể lại những sự việc đơn giản đã xảy ra với bản thân bằng lời nói (như đi chơi, thăm ông bà, xem phim...) khi trò chuyện cùng cô và bạn.
- Trẻ đọc thuộc và đọc to, rõ ràng các bài thơ “Ông mặt trời”, “Trưa hè” cùng cô và các bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động vẽ, “viết” nguệch ngoạc để thể hiện ý tưởng của mình về nước, mây, mặt trời hoặc những điều trẻ quan sát được..
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động âm nhạc, mạnh dạn hát và vận động cùng cô và bạn.
- Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca đơn giản của các bài hát như: *Nắng sớm, Mùa hè đến.*
- Trẻ biết vận động theo nhạc (vỗ tay, nhún nhảy, làm động tác minh họa) theo bài *Cho tôi đi làm mưa với, Nắng sớm.*

- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát các bài như *Mưa rơi, Giọt mưa và em bé, Bé yêu biển lắm* và bộc lộ cảm xúc vui tươi khi nghe nhạc.
- Trẻ tham gia các trò chơi âm nhạc như: *Ai nhanh nhất, Hát to – hát nhỏ, Hãy lắng nghe, Vũ điệu hoá đá.*
- Trẻ tự tin biểu diễn trước lớp các bài hát, vận động theo nhạc khi được cô khuyến khích.

2. Chuẩn bị.

a. Trang trí tạo môi trường lớp học.

- * Góc xây dựng:
 - Vật liệu xây dựng: gạch nhựa, khối gỗ, lego to, cây, cá, người, ô che nắng...
 - Đồ chơi trang trí: cá nhựa, cây xanh, hoa, người, thuyền nhỏ. Vải xanh, giấy xanh hoặc tấm nhựa màu xanh làm mặt nước. Ô che nắng, ghế nhỏ, cầu trượt mini, hàng rào, đá trang trí...
- * Góc phân vai :
 - Đồ dùng nấu ăn: Bộ xoong nồi, bát đĩa, bếp gas đồ chơi, tạp dề. Bàn nhỏ để trẻ chế biến và bày món ăn
 - Đồ dùng bán hàng: Quầy kệ gỗ, tiền đồ chơi, túi xách, giỏ đi chợ.
 - Các mặt hàng: Rau, củ, quả đồ chơi. Cam (thật hoặc đồ chơi). Cốc nhựa, bình nước nhỏ. Muỗng khuấy, ống hút...
 - Đồ dùng thực hành cuộc sống : Chai nhựa trong đã cắt đáy. Cát sạch, sỏi nhỏ, than hoạt tính (hoặc than củi rửa sạch). Bông hoặc vải lọc. Chậu hoặc cốc...để vắt nước cam hoặc làm máy lọc nước mini.
- * Góc chơi với đồ chơi và xếp hình
 - Bộ Lego, các nút nhựa lắp ghép, khối gỗ màu, bộ lắp ráp kỹ thuật đơn giản
 - Mô hình hoặc đồ chơi nhỏ: hoa, cây, ô che nắng, bàn ghế, bể bơi mini.
 - Tranh gợi ý: giếng nước, bể bơi, hoa, ô che nắng.
- * Góc tạo hình
 - Giấy A4, giấy bìa màu (đỏ, vàng, xanh), bút sáp, màu nước, tăm bông, keo dán, kéo răng cưa.
 - Nguyên liệu mở: Đất nặn, bảng con, các loại hạt, vỏ sò, lá khô, ruy băng, kim tuyến.
 - Sản phẩm mẫu: Các mẫu tranh chủ đề nước hiện tượng tự nhiên như nguồn nước, mưa, mây, mặt trời, cầu vồng, hoạt động của bé mùa hè.
- * Góc sách truyện
 - Tranh truyện: Giọt nước tí xíu, Cô mây. Rối tay hoặc rối que để kể chuyện.
 - Tranh thơ: Ông mặt trời, Trưa hè.
 - Thẻ lô tô về nguồn nước, hiện tượng tự nhiên, hoạt động mùa hè...

* Môi trường giáo dục kỹ năng và an toàn

- Treo tranh minh họa các vật nguy hiểm: bếp nóng, phích nước, bàn là. Tranh nhắc trẻ không chơi gần ao, hồ, giếng.

- Góc rửa tay – vệ sinh có xà phòng, khăn lau.

→ Giúp trẻ:

- Hình thành thói quen vệ sinh và phòng bệnh. Nhận biết và tránh nơi nguy hiểm.

* Trang trí lớp theo chủ đề : Treo mây, giọt nước, mặt trời, cầu vồng. Làm bảng thời tiết mỗi ngày để trẻ quan sát.

- Có góc thiên nhiên: cây nhỏ, bình nước tưới

b. Chuẩn bị của cô .

- Lên kế hoạch chăm sóc giáo dục. Trang trí đúng chủ đề

- Làm đủ hồ sơ sổ sách

- Sưu tầm nguyên vật liệu làm đồ dung phục vụ cho chủ đề

- Tranh ảnh, sách báo về chủ đề. Tranh, truyện thơ chủ đề “Nước và hiện tượng tự nhiên”.

- Một số hạt hạt, lá cây...

- Chậu cây cảnh, bút màu, giấy vẽ A₄

- Trang trí lớp theo chủ đề.

c. Chuẩn bị của trẻ

- Ở các góc: mũ múa, phách tre, xác xô, lô tô chủ đề bản thân. Vòng, gậy thể dục

- Những bức tranh về chủ đề, lô tô, sách báo, truyện có liên quan đến chủ đề.

- Sách, vở tạo hình, toán, bút sáp màu, bảng, phấn, đất nặn.

- Bộ đồ chơi xây dựng. Đồ chơi nấu ăn.

III. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN.

| Hoạt động | Tuần 1 (<i>Từ 30/3 - 3/4</i>) | Tuần 2 (<i>Từ 6/4-10/4</i>) | Tuần 3 (<i>Từ 13/4-17/4</i>) | Tuần 4 (<i>Từ 20/4-24/4</i>) | Lưu ý |
|---------------------------|--|---|--|--|--------------|
| Chủ đề nhánh | Sự kì diệu của nước | Một số hiện tượng tự nhiên | Mùa hè | Các hoạt động của bé trong mùa hè | |
| Đón trẻ Trò chuyện | Tuần 1: <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện với trẻ về các nguồn nước xung quanh trẻ: - Con biết những nguồn nước nào? nước đó từ đâu mà có? - Chúng mình thường sử dụng nguồn nước gì? - Chúng mình nhớ phải tiết kiệm nguồn nước và bảo vệ các nguồn nước luôn sạch sẽ. - Cô trò chuyện với trẻ về các hiện tượng thời tiết: - Hôm nay đi học chúng mình thấy thời tiết như thế nào? - Thời tiết hôm nay là mùa gì? - Con tấy nóng hay lạnh... | | | | |

- Ngoài ra còn có thấy có hiện tượng gì nữa?

- Giáo dục trẻ biết cách ăn mặc phù hợp với thời tiết

Tuần 2:

- Cô đón trẻ ân cần vui vẻ, nhắc trẻ chào cô và chào bố , mẹ, ông, bà

- Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi tự chọn ở các góc.

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh một số hiện tượng tự nhiên...

- Hôm nay đi học chúng mình thấy thời tiết như thế nào?

- Thời tiết hôm nay là mùa gì?

- Con thấy nóng hay lạnh...

- Ngoài ra con còn có thấy có hiện tượng gì nữa?

- Giáo dục trẻ biết cách ăn mặc phù hợp với thời tiết

Tuần 3:

- Cô trò chuyện với trẻ về mùa hè, cách giữ gìn vệ sinh cơ thể

- Chúng mình thấy mùa hè thời tiết như thế nào?

- Mùa hè đến các con có muốn bố mẹ cho đi chơi không?

- Mùa hè con thích đi tắm biển không?

- Mùa hè thường có hiện tượng gì?

- Các con ạ! Mùa hè rất oi bức, nắng nóng, có mưa rào vì thế chúng mình phải đội mũ che ô, mặc áo mưa để bảo vệ sức khỏe

Tuần 4: Cô đón trẻ ân cần vui vẻ, nhắc trẻ chào cô và chào bố , mẹ, ông, bà

- Cô dẫn trẻ vào lớp, gần gũi và trò chuyện với trẻ, hướng trẻ vào các góc chơi

- Cô trao đổi nhanh về tình hình của trẻ trước khi vào lớp.

- Giúp cháu cất đồ dùng cá nhân gọn gàng

- Nhắc trẻ ăn sáng nếu có. Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi tự chọn

- Cô trò chuyện với trẻ về mùa hè và các hoạt động của bé trong mùa hè

+ Mùa hè đến con được bố mẹ cho đi nghỉ mát ở đâu.

+ Khi nghỉ hè con thường được bố mẹ cho về quê thăm ai?....

Chú ý đến kỹ năng liên kết với bạn cùng chơi và chơi vui vẻ, đoàn kết.

| | | | | | | |
|----------------------|--|---|---|---|--|--|
| TD sáng | Cho trẻ tập các động tác kết hợp với lời bài hát “Mùa hè đến” - Hô hấp: Thổi bóng bay - ĐT Tay 3: Dạng ngang gập vào vai - ĐT Bụng 2: Nghiêng người sang hai bên, kết hợp 2 tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái. - ĐT Chân 1: Khụy gối - Động tác bật nhảy: Bật tách khếp chân | | | | | |
| Hoạt động học | Thứ 2 | Thể dục - VĐCB: Tung bắt bóng với cô bằng 2 tay. - TCVD: Nhảy qua suối | Thể dục - VĐCB: Trườn theo hướng đích dắc. - TCVD: Đưa nước về nguồn | Thể dục - VĐCB: Chuyển bóng 2 bên theo hàng ngang - TCVD: Bật qua vũng nước. | Thể dục - Bò chui- bật nhảy về phía trước | |
| | Thứ 3 | HĐLQVH Kể chuyện cho trẻ nghe: Giọt nước Tí Xíu | HĐLQVH Dạy trẻ đọc thuộc thơ: “Ông mặt trời” | HĐLQVH Kể chuyện cho trẻ nghe: Cô mây | HĐLQVH Dạy trẻ đọc thuộc thơ: “Trưa hè” | |
| | Thứ 4 | Tạo hình Làm máy lọc nước mini (EDP) | Tạo hình Khám phá quy trình làm kính vạn hoa (5E) | HĐ KPKH Bé biết gì về mùa hè (5E) | Tạo hình Thiết kế cầu vồng đa sắc (EDP) | |
| | Thứ 5 | HĐ KPKH Khám phá vật chìm, vật nổi (5E) | HĐLQVT Gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng là 5 | Tạo hình Thiết kế ông mặt trời rực rỡ (EDP) | HĐ LQVT Tách nhóm đối tượng có số lượng là 5 thành 2 nhóm | |
| | Thứ 6 | Âm nhạc NDTT: - DVĐ: Cho tôi đi làm mưa với | Âm nhạc NDTT: - Dạy VĐTN: Nắng sớm. | Âm nhạc NDTT: Dạy hát: Mùa hè đến NDKH: | Âm nhạc BDTH: Cháu biểu diễn vận động: Nắng sớm, Mùa hè | |

| | | | | | | |
|------------------------------------|--------------|--|---|--|--|--|
| | | <p>NDKH: - NH: Mưa rơi - TCÂN: Ai nhanh nhất</p> | <p>NDKH: - Nghe hát: Giọt mưa và em bé - TCÂN: Hát to, hát nhỏ.</p> | <p>- Nghe hát: Bé yêu biển lắm. - TCÂN: : Hãy lắng nghe.</p> | <p>đến; Đọc thơ: Ông mặt trời Nghe hát: Mưa rơi, Bé yêu biển lắm. TCÂN: Vũ điệu hoá đá.</p> | |
| <p>Hoạt động ngoài trời</p> | <p>Thứ 2</p> | <p>HĐCCĐ: Khám phá khu spakisd TCVĐ: Chó sói xấu tính Chơi tự do: Chơi với cát. Sỏi, ĐCNT, Đồ chơi PTVĐ</p> | <p>- HĐCCĐ: - HĐCCĐ: Trải nghiệm góc KN và THCS - TCVĐ : Về đúng bến. - CTYT: Cát, phấn, vòng, bóng, ĐCNC...</p> | <p>HĐCCĐ: - Quan sát cây cối trong mùa hè. - TCVĐ: Lộn cầu vòng. - Chơi tự do : bóng, vòng, phấn, đồ chơi ngoài trời.</p> | <p>HĐCCĐ: Khám phá xưởng nghệ thuật + Khu khảo cổ học TCVĐ: Gieo hạt nảy mầm Chơi tự do: Chơi với cát. Sỏi, ĐCNT, Đồ chơi PTVĐ</p> | |
| | <p>Thứ 3</p> | <p>HĐCCĐ: Quan sát, trò chuyện khu vườn rau của trường Trò chơi vận động: Thi xem đội nào nhanh Chơi theo ý thích: Phấn, vòng, bóng, đồ chơi ngoài trời....</p> | <p>- HĐCCĐ: Thí nghiệm về không khí - TCVĐ: Nhảy qua suối. - Chơi tự do: chơi với đồ chơi ngoài trời, phấn, hột hạt</p> | <p>HĐCCĐ: Trải nghiệm Khu cát nước TCVĐ: Kéo co Chơi tự do: Cát, vòng, bóng, ĐCNT....</p> | <p>HDTN : - Quan sát : Thí nghiệm về những viên đá nổi. - TCVĐ: Cáo và thỏ. - Chơi tự do: Bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời.</p> | |

| | | | | | | |
|--|-------|--|---|--|--|--|
| | Thứ 4 | <p>HĐCCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thí nghiệm: Nóng và lạnh - TCVD: Bịt mắt bắt dê. - Chơi tự do : Bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời. | <p>HĐCCĐ:</p> <p>Trải nghiệm</p> <p>Khu cát nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Kéo co - Chơi tự do: Cát, vòng, bóng, ĐCNT.... | <p>HĐCCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khám phá về gió. - TCVD: Cây cao cỏ thấp. - Chơi tự do: chơi với đồ chơi ngoài trời, phấn, hạt hạt. | <p>HĐCCĐ:</p> <p>trải nghiệm</p> <p>khu sách truyện</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Tung bóng - CTDITYT: Chơi với gậy thể dục, ô ăn quan, nhật lá rụng, ĐCNC.... | |
| | Thứ 5 | <p>HĐCCĐ:</p> <p>Trải nghiệm</p> <p>khu vận động liên hoàn sân trường.</p> <p>TCVD: Lộn cầu vòng.</p> <p>Chơi theo ý thích: Bóng đá cầu lông, ĐCNT</p> | <p>HĐCCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát : Vì sao nền tắt -TCVD: gió thổi. - Chơi tự do: bóng, vòng, phấn, đồ chơi ngoài trời | <p>HĐCCĐ:</p> <p>Trải nghiệm</p> <p>Khu cát nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Kéo co - Chơi tự do: Cát, vòng, bóng, ĐCNT.... | <p>HĐCCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - QS thời tiết cuối tuần. - TCVD: Chim bay cò bay - Chơi tự do: chơi với đồ chơi ngoài trời, phấn, hạt hạt | |
| | Thứ 6 | <p>HĐCCĐ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gấp thuyền - TCVD: Tung nước, - Chơi tự do: Bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời. | <p>HĐCCĐ:</p> <p>Trải nghiệm</p> <p>Khu cát nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Kéo co - Chơi tự do: Cát, vòng, bóng, ĐCNT.... | <p>HĐCCĐ :</p> <ul style="list-style-type: none"> - HĐCCĐ: Trải nghiệm góc KN và THCS - TCVD : Rồng rắn lên mây. - CTYT: Cát, phấn, vòng, bóng, ĐCNC... | <p>HĐCCĐ :</p> <p>Trải nghiệm</p> <p>Khu cát nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - TCVD: Kéo co - Chơi tự do: Cát, vòng, bóng, ĐCNT.... | |

| | | | | | |
|----------------------------------|--|--|---|---|--|
| Hoạt động thay thế HĐ góc | Thứ 3 | - HĐ trải nghiệm: Làm bắp rang bơ | - HĐ trải nghiệm: Làm bác nông dân làm vườn | - HĐ trải nghiệm: Pha nước chanh | - HĐ trải nghiệm: Chăm sóc tưới cây, hoa |
| | Thứ 5 | - HĐTT: Giao lưu TCVD liên hoàn: Con sâu - ném trứng đích. Nhảy dân vũ: vũ điệu rửa tay với các lớp trong khối | - HĐTT: Giao lưu trò chơi vận động cùng lớp 3 tuổi | - HĐTT: Nhảy dân vũ: Bé yêu biển lắm | - HĐTT: Giao lưu trình diễn trang phục mùa hè |
| Hoạt động góc | <p>1.Góc xây dựng</p> <ul style="list-style-type: none"> - T1: Xây ao cá -T2: Xây bể bơi -T3 : Xây công viên nước - T4 : Xây công viên nước <p>* Các thành tố STEAM trong góc chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - S (Khoa học): Trẻ biết một số nơi có nước như ao cá, bể bơi, công viên nước. - T (Công nghệ): Sử dụng đồ chơi, vật liệu xây dựng. - E (Kỹ thuật): Lắp ghép, sắp xếp các khối tạo công trình. - A (Nghệ thuật): Trang trí công trình theo ý thích. - M (Toán): Nhận biết hình dạng, so sánh to – nhỏ, đếm số khối. <p>* Mục đích, yêu cầu:</p> <p>a. Kiến thức: Trẻ biết sử dụng các khối xây dựng để tạo ao cá, bể bơi, công viên nước; biết đây là những nơi có nước phục vụ sinh hoạt và vui chơi.</p> <p>b. Kỹ năng : Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh các khối, phối hợp tay – mắt khi xây dựng; biết chơi cùng bạn và trao đổi khi chơi.</p> <p>c. Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết hợp tác, chia sẻ đồ chơi và giữ gìn đồ dùng sau khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết về góc chơi và phân vai chơi cùng bạn. | | | | |

*** Chuẩn bị:**

- Các khối gỗ, gạch, thảm cỏ, cây xanh, đài phun nước...

*** Cách chơi:**

- Cô đến góc chơi hỏi trẻ:

+ Các bác đang xây gì vậy?

+ Trong công viên nước có những gì?

- Cô gợi ý cho trẻ chọn vật liệu xây dựng phù hợp để cùng bạn xây ao cá, bể bơi, công viên nước, sắp xếp cây, cá, người để trang trí.

- Khuyến khích trẻ hợp tác với bạn, trao đổi khi chơi.

2.Góc phân vai:

- Tuần 1: Nấu ăn, bán hàng nước giải khát

- Tuần 2: Chơi nấu, chế biến các món ăn từ rau, củ quả...

- Tuần 3: Bán hàng quần áo tắm, mũ nón, quần áo mùa hè, ô,.

- Tuần 4:Chơi của hàng bán nước giải khát, nước ép trái cây. Chơi nấu ăn

*** THCS:** Pha nước chanh; Làm máy lọc nước...

*** Các thành tố STEAM trong góc chơi**

- S (Khoa học): Trẻ biết nước dùng để uống, pha nước chanh; hiểu nước cần được lọc để sạch.

- T (Công nghệ): Sử dụng các dụng cụ như cốc, ca, thìa, chai nhựa.

- E (Kỹ thuật): Trẻ thử làm máy lọc nước đơn giản, pha nước chanh theo hướng dẫn.

- A (Nghệ thuật): Sắp xếp quầy hàng, bày món ăn, trang trí cửa hàng.

- M (Toán): Đếm số cốc nước, tiền mua bán, phân loại đồ dùng và thực phẩm.

*** Mục đích, yêu cầu:**

- Kiến thức:

Trẻ biết một số công việc trong gia đình và cửa hàng như nấu ăn, bán nước giải khát, bán quần áo mùa hè; biết một số đồ dùng, thực phẩm và đồ dùng mùa hè; biết pha nước chanh, làm máy lọc nước đơn giản theo hướng dẫn.

- Kỹ năng:

Trẻ biết thực hiện vai chơi (người nấu ăn, người bán hàng, khách mua); biết sử dụng đồ chơi, thao tác đơn giản khi pha nước, chế biến món ăn; biết giao tiếp, trao đổi với bạn khi chơi.

- Thái độ:

Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết hợp tác, chia sẻ đồ chơi và giữ gìn đồ dùng sau khi chơi.

*** Chuẩn bị:**

Đồ chơi nấu ăn, thực phẩm giả (rau, củ, quả), cốc, ca, chanh, thìa; quầy bán hàng, tiền giả; quần áo mùa hè, mũ, ô; chai nhựa, cát, sỏi, bông... để làm máy lọc nước đơn giản.

*** Cách chơi:**

- Cô hướng dẫn trẻ đóng vai người bán hàng, người mua hàng, người nấu ăn.
- Cô đến góc chơi hỏi trẻ đang làm gì?
- Bác đang nấu món gì vậy?
- Món này được chế biến từ nguyên liệu gì?
- Món ăn này có chất dinh dưỡng gì?
- Cửa hàng bác bán các loại nước giải khát nào?
- Cô gợi ý tình huống giao tiếp khi mua – bán. Khuyến khích trẻ biết mời chào, trao đổi với bạn.
- Cô quan sát và hướng dẫn trẻ sử dụng đồ chơi an toàn.

3.Góc tạo hình:

- Tuần 1: Tô màu tranh vẽ các nguồn nước, vẽ, xếp hạt về các nguồn nước.
- Tuần 2: Tô màu tranh vẽ các hiện tượng tự nhiên, vẽ, nặn, xé dán, xếp hạt về các về các hiện tượng tự nhiên.
- Tuần 3: Tô màu tranh vẽ các hoạt động của bé trong mùa hè, vẽ, nặn, xé dán, xếp hạt về các hoạt động của bé trong mùa hè.
- Tuần 4: Xem tranh ảnh về các hoạt động của bé trong mùa hè. Làm sách, chọn lô tô các hoạt động của bé trong mùa hè

*** Các thành tố STEAM trong góc chơi**

- S (Khoa học): Trẻ nhận biết nguồn nước, hiện tượng tự nhiên và hoạt động mùa hè.
- T (Công nghệ): Sử dụng bút màu, đất nặn, hồ dán và các vật liệu tạo hình.
- E (Kỹ thuật): Biết kết hợp, sắp xếp các vật liệu để tạo sản phẩm, làm sách đơn giản.
- A (Nghệ thuật): Tô màu, vẽ, nặn, xé dán tạo tranh.
- M (Toán): Phân loại, sắp xếp và đếm hạt, lô tô.

*** Mục đích, yêu cầu:**

- Kiến thức:

Trẻ biết một số nguồn nước, hiện tượng tự nhiên và hoạt động của bé trong mùa hè; biết sử dụng các nguyên vật liệu để tạo sản phẩm tạo hình.

- Kỹ năng:

Trẻ biết tô màu, vẽ, nặn, xé dán, xếp hột hạt, làm sách đơn giản; biết chọn và sắp xếp lô tô theo nội dung tranh.

- Thái độ:

Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, yêu thích tạo hình; biết giữ gìn đồ dùng và trân trọng sản phẩm của mình và của bạn.

*** Chuẩn bị:**

Tranh về nguồn nước, hiện tượng tự nhiên, hoạt động mùa hè; giấy vẽ, bút màu, đất nặn, hồ dán; hột hạt, lô tô, bìa làm sách.

*** Cách chơi:**

- Cô hướng dẫn trẻ tô màu đẹp, vẽ, nặn các nguồn nước phong phú, màu sắc sinh động.

- Gọi ý để trẻ thể hiện ý tưởng sáng tạo.

- Khuyến khích trẻ giới thiệu sản phẩm của mình.

4.Góc lắp ghép :

- Tuần 1: Lắp ghép các hình nguồn nước, xếp giếng nước, bể bơi...

- Tuần 2: Lắp ghép các hình hoa, lắp ghép giếng .

- Tuần 3: Lắp ghép hình hoa, lắp ghép ô, bàn ghế.

- Tuần 4: Lắp ghép hình hoa, lắp ghép bể bơi mi ni, bàn ghế, ô

*** Các thành tố STEAM trong góc chơi**

- S (Khoa học): Trẻ biết một số nguồn nước và đồ dùng trong sinh hoạt, vui chơi mùa hè.

- T (Công nghệ): Sử dụng đồ chơi lắp ghép và các khối nhựa.

- E (Kỹ thuật): Lắp ráp, sắp xếp các chi tiết để tạo thành mô hình.

- A (Nghệ thuật): Sáng tạo hình theo ý thích.

- M (Toán): Nhận biết hình dạng, so sánh to – nhỏ, đếm số chi tiết lắp ghép.

*** Mục đích, yêu cầu:**

- Kiến thức:

Trẻ biết lắp ghép tạo một số hình đơn giản như nguồn nước, giếng nước, bể bơi, hoa, ô, bàn ghế.

- Kỹ năng:

Trẻ biết chọn và lắp ghép các chi tiết phù hợp, xếp chồng, xếp cạnh tạo hình; phát triển sự khéo léo của tay và phối hợp với bạn khi chơi.

- Thái độ:

Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết hợp tác, chia sẻ đồ chơi và giữ gìn đồ dùng.

*** Chuẩn bị:**

Bộ đồ chơi lắp ghép, các khối nhựa, mô hình nhỏ để trẻ lắp ghép giếng nước, bể bơi, hoa, ô, bàn ghế.

*** Cách chơi:**

- Bác nhìn xem các khối này sẽ tạo thành cái gì?
- Bác sẽ làm gì để xếp được giếng nước, bể bơi?

5. Góc học tập:

- Tuần 1: Xếp hình ngôi nhà bằng que, gỗ, hình khối. Đếm số lượng trong phạm vi 5.

- Tuần 2 : Chơi lô tô. Đếm số, tách 1 nhóm trong phạm vi 5 thành 2 nhóm nhỏ

- Tuần 3: Chơi ghép hình từ các que tính, gộp 2 nhóm thành 1 nhóm

- Tuần 4: So sánh một số đồ đồ chơi to hơn nhỏ hơn

*** Các thành tố STEAM trong góc chơi**

- S (Khoa học): Trẻ nhận biết một số đồ vật, đồ chơi quen thuộc.
- T (Công nghệ): Sử dụng que tính, hình khối, lô tô để học tập.
- E (Kỹ thuật): Xếp, ghép các que và hình khối tạo hình đơn giản.
- A (Nghệ thuật): Sắp xếp hình theo ý thích.
- M (Toán): Đếm trong phạm vi 5, tách – gộp nhóm, so sánh to – nhỏ.

*** Mục đích, yêu cầu:**

- Kiến thức:

Trẻ nhận biết số lượng trong phạm vi 5, biết tách – gộp nhóm, so sánh to hơn – nhỏ hơn; biết chơi lô tô và ghép hình đơn giản.

- Kỹ năng:

Trẻ biết xếp hình bằng que, gỗ, hình khối; biết đếm, tách – gộp nhóm và so sánh kích thước; phát triển khả năng quan sát và tư duy đơn giản.

- Thái độ:

Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết hợp tác với bạn và giữ gìn đồ dùng học tập.

*** Chuẩn bị:**

Que tính, que gỗ, hình khối, bộ lô tô, thẻ số, một số đồ chơi có kích thước khác nhau để trẻ so sánh.

*** Cách chơi:**

- Cô đặt câu hỏi gợi ý để trẻ:

- + Đếm số lượng giọt nước, cá, mặt trời trong phạm vi 5.
- + Gộp hai nhóm đối tượng và đếm kết quả.
- + Tách nhóm 5 đối tượng thành hai nhóm.
- + Chọn thẻ số đúng với số lượng đồ vật.

| | | | | | |
|-----------------------------------|--|--|--|--|---|
| | <i>. Rèn trẻ kỹ năng lấy và cất đồ dùng đúng nơi quy định, sắp xếp, lau dọn bụi trên đồ chơi, sắp xếp vào đúng vị trí bài dễ ở trên, bài khó ở dưới.</i> | | | | |
| Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh | <ul style="list-style-type: none"> - Thực hành rửa mặt, rửa tay, xúc miệng trước và sau khi ăn - Sử dụng bát thìa, cốc trong ăn uống - Thực hiện các hành vi văn minh trong ăn uống: Như không nói chuyện riêng trong khi ăn, nhặt cơm rơi. - Cho trẻ nghe nhạc không lời trước khi đi ngủ | | | | |
| Hoạt động chiều | Thứ 2 | 1. Cho trẻ giải câu đố về chủ đề. 2. TCVD: Trời mưa | 1. Cho trẻ giải câu đố về chủ đề. 2. TCVD: Thả đĩa baba | 1. Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề 2. TCVD: Cáo ơi ngủ à? | 1. Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề 2. TCVD: Éch ộp. |
| | Thứ 3 | 1. Giáo dục trẻ cách ứng phó với sự thay đổi của thời tiết 2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài | 1. Cho trẻ xem vui giao thông tập 21 “Ai là người may mắn” 2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài | 1. Làm sách bé với 5 điều bác hồ dạy: Yêu quý và bảo vệ động vật (tr 20-21) 2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài | 1. TCVD: Rồng rần lên mây 2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài |
| | Thứ 4 | 1. Cho trẻ xem video về an toàn giao thông: Xe buýt an toàn 2. Chơi tự do các góc. | 1. Bé yêu thơ: Cầu vồng 2. Chơi tự do các góc. | 1. Cho trẻ xem phim vui giao thông: Cùng chơi thả điều, Tuân thủ hiệu lệnh của biển báo giao thông 2. Giải câu đố về các mùa trong năm. | 1. Hướng dẫn trò chơi mới: Đoán thời gian. 2. Chơi tự do các góc. |

| | | | | | |
|-------|---|--|---|---|--|
| Thứ 5 | 1. Hoạt động phòng chống bạo lực học đường: Cách xử lý khi bị đồ oan lỗi 2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài | 1. Giải câu đố về các nguồn nước và các hiện tượng tự nhiên. 2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài | 1. Làm vở kỹ năng sống: Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết (Tr9) 2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài | 1. Cho trẻ xem video phim hoạt hình vui giao thông: Bãi biển đông đúc - Quy tắc khi đi chơi ở biển. 2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài | |
| Thứ 6 | 2. Làm quen tiếng anh trên phần mềm Kidsmart <i>Thứ 6 hàng tuần: Biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan</i> | | | | |

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 1

Chủ đề nhánh 1: Nước

(Thời gian thực hiện 1 tuần từ ngày 30/3 - 3/4/2026)

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ 2 ngày 30 tháng 03 năm 2026

I. Đón trẻ, trò chuyện, thể dục sáng:

1. Đón trẻ, trò chuyện:

- Cô trò chuyện với trẻ về các nguồn nước xung quanh trẻ:
- Con biết những nguồn nước nào? nước đó từ đâu mà có?
- Chúng mình thường sử dụng nguồn nước gì?
- Chúng mình nhớ phải tiết kiệm nguồn nước và bảo vệ các nguồn nước luôn sạch sẽ.
- Cô trò chuyện với trẻ về các hiện tượng thời tiết:
- Hôm nay đi học chúng mình thấy thời tiết như thế nào?
- Thời tiết hôm nay là mùa gì?
- Con tấy nóng hay lạnh...
- Ngoài ra còn có thấy có hiện tượng gì nữa?
- Giáo dục trẻ biết cách ăn mặc phù hợp với thời tiết

2. Thể dục sáng:

a. Mục đích yêu cầu

- Trẻ tập đúng và đủ các động tác, biết tập kết hợp với nhạc đệm, các động tác đều đẹp
- Hứng thú tham gia tập luyện và tham gia các trò chơi, biết chơi đúng cách, đúng luật
- Các kỹ năng về đi về đội hình đôi ngũ, di chuyển hàng ngũ nhanh nhẹn

b. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, bóng nhựa, vòng thể dục, xác xô

c. Tiến hành

* Hoạt động 1: Khởi động

- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau: Trẻ đi thường, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường rồi về hàng

- Cho trẻ chuyển về đội hình 3 hàng ngang cách nhau một dải tay

* Hoạt động 2: Trọng động:

* Cho trẻ tập thể dục sáng:

- Động tác hô hấp: Thổi bóng bay

- Động tác tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên

- Động tác chân: Ngồi xổm đứng lên

- Động tác bụng: Cúi về phía trước

- Động tác bật: Bật tách khớp chân

(Tập 3 lần x 4 nhịp với bài hát : Cho tôi đi làm mưa với)

* Hoạt động 3: Hồi tĩnh

Cho trẻ đi vòng tròn 1 – 2 vòng thư giãn rồi đi lên lớp

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:**Hoạt động phát triển vận động**

-VĐCB: Tung bắt bóng với cô bằng 2 tay

- TCVD: Nhảy qua suối

1. Mục đích- Yêu cầu.**a. Kiến thức:**

- Trẻ biết cách tung bắt bóng với cô. Trẻ tung bắt bóng đúng theo yêu cầu không để rơi bóng.

b. Kỹ năng:

- Trẻ biết tung bóng về phía cô.

- Rèn kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo cho trẻ.

c. Thái độ:

- Trẻ thích tập thể dục, tham gia giờ học tích cực, hứng thú, có tinh thần tập thể.

2. Chuẩn bị.

a. Đồ dùng của cô: Nhạc các bài hát, vạch chuẩn, bóng, rô đưng

b. Đồ dùng của trẻ: bóng, rô đưng, vạch chuẩn, suối.

3. Tiến hành.

| Hoạt động của cô | DK Hoạt động của trẻ |
|--|----------------------|
| 1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô và trẻ chơi trò chơi: “Bóng tròn to”, trò chuyện, dẫn dắt vào bài. | Trẻ trả lời |

| | |
|---|--|
| <p>- Cô hỏi tình hình sức khỏe trẻ?</p> <p>2. Nội dung.</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Khởi động.</p> <p>- Cho trẻ đi đội hình vòng tròn, cô đi ngược chiều với trẻ, đi kết hợp các kiểu (đi thường, đi nhanh, đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường) trên nền nhạc bài hát Đoàn tàu tí xíu, sau đó về đội hình 3 hàng ngang.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>- <i>Bài tập phát triển chung</i></p> <p>+ ĐT Tay: Hai tay đưa sang ngang lên cao 4l x 4n</p> <p>+ ĐT bụng: Hai tay chống hông đưa người sang hai bên 3l x 4n</p> <p>+ ĐT chân : Co duỗi chân 3l x 4n</p> <p>+ ĐT bật: Bật tách khếp chân 3l x 4n (Tập kết hợp với bài : Cho tôi đi làm mưa với)</p> <p>- VĐCB: Tung bắt bóng với cô</p> <p>+ Cô làm mẫu lần 1: Không phân tích</p> <p>+ Cô làm mẫu lần 2: Phân tích động tác</p> <p>Cô cầm bóng bằng 2 tay, mắt cô nhìn thẳng phía trước, cô dùng sức của tay và vai tung mạnh bóng về phía trước mặt cho bạn, bạn nào được cô tung bóng cho sẽ dùng 2 tay bắt lấy bóng nhé.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>Cô cho 1 – 2 trẻ khá lên làm mẫu</p> <p>+ Lần 1: Cho từng trẻ hai đội lên tập</p> <p>+ Lần 2: Hai đội thi đua nhau xem đội nào tung bắt được nhiều bóng hơn.</p> <p>Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích</p> <p>+ Hỏi trẻ tên bài vận động</p> <p>+ Cô cho 1 – 2 trẻ lên tập cùng cô bài tập</p> <p>- TCVD: Nhảy qua suối</p> <p>+ Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi trò chơi.</p> <p>+ Cô chơi mẫu, cho 1 trẻ chơi thử.</p> <p>+ Cho 2 đội chơi, cô kiểm tra kết quả.</p> <p>+ Sau mỗi lần chơi cô nhận xét, động viên và khen trẻ.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <p>- Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2 - 3 vòng.</p> | <p>Trẻ đi theo cô</p> <p>Trẻ tập cùng cô</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ tập</p> <p>Trẻ chơi TC</p> <p>Trẻ đi nhẹ nhàng</p> |
|---|--|

| | |
|---|---------|
| 3. Kết thúc: Cô cho trẻ hát và vận động bài “Sau mưa” | Trẻ hát |
|---|---------|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

HĐCCĐ: Khám phá khu spakisd

TCVĐ: Chó sói xấu tính

Chơi tự do: Chơi với cát. Sỏi, ĐCNT, Đồ chơi PTVD

1. Mục đích yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết các thao tác đơn giản như biết lấy nước và cho thêm một vài cánh hoa rồi cho chân vào chậu ngâm, biết cách đắp các miếng dưa chuột thái mỏng lên mặt cho bạn, biết các thao tác gội đầu

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, tự phục vụ

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị:

- Chậu nước có thả sẵn các cánh hoa hồng, đĩa dưa chuột thái mỏng, khăn, ghế nằm gội đầu

3. Tiến trình hoạt động

| Hoạt động của cô | Dự kiến HĐ của trẻ |
|---|---|
| <p>1. Ổn định tổ chức.</p> <p>Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề đang học, tác dụng của nước và dẫn dắt tới khu Spa nước để ngâm chân thư giãn... Chúng mình cùng tìm hiểu nhé</p> | <p>- Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> |
| <p>2: Nội dung</p> <p>2.1.Hoạt động 1: HĐCCĐ: Khám phá khu spakisd</p> <p>Hôm nay cô và các bạn cùng trải nghiệm một khu vực dành để chăm sóc sắc đẹp cho mọi người đó là khu vực gì?</p> <p>Hôm nay cô và các bạn cùng nhau trải nghiệm trong khu spa này nhé</p> <p>- Đây là gì? Chậu nước có thả những cánh hoa này sẽ cho chúng ta ngâm chân để thư giãn, các bạn hãy cùng nhìn cô làm trước nhé</p> | <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ làm</p> |

| | |
|--|---|
| <p>- Tiếp theo chúng ta sẽ đắp mặt nạ dưỡng da cho nhau. Cô mờ 1 bạn lên đây cô sẽ làm trước cho các con quan sát nhé: Cô đặt bạn nằm trên bàn này sau đó dùng những miếng dưa chuột thái mỏng và đắp lên khuôn mặt cho bạn này</p> <p>- Cuối cùng chúng ta sẽ gội đầu dưỡng sinh nhé: Cô hướng dẫn gội đầu mẫu cho trẻ quan sát và nói cách làm</p> <p>- Vậy bây giờ chúng mình đã sẵn sàng để bắt tay vào làm chưa?</p> <p>+ Cô cho trẻ về nhóm thực hiện.</p> <p>Cô bao quát các nhóm, giúp đỡ trẻ trong quá trình trẻ làm</p> <p>Cuối cùng cô nhận xét tuyên dương trẻ</p> <p>2.2. Hoạt động 2:TCVĐ Chó sói xấu tính</p> <p>- Cô phổ biến</p> <p>+ Luật chơi: Nếu bị sói bắt thì phải làm sói</p> <p>+ Cách chơi: Một trẻ làm sói, trẻ khác làm dê các chú dê đi kiếm ăn sói nấp trong bụi thấy dê kêu be be thì chạy đi bắt dê. Nếu chú dê nào bị bắt sẽ phải làm sói.</p> <p>- Cho trẻ chơi 3 – 4 lần</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <p>Cô tập trung trẻ và cho trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời theo ý thích, Chơi với cát, đất, sỏi, ĐCNT, đồ chơi PTVĐ</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Kết thúc buổi chơi: Cô tập trung trẻ kiểm tra sĩ số, khen động viên trẻ và nhận xét buổi chơi, cho trẻ về lớp</p> | <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Chơi tự do</p> <p>Trẻ lên lớp</p> |
|--|---|

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Cho trẻ giải câu đố về chủ đề.

2. TCVĐ: Trời mưa

a. Mục đích của trò chơi

- Phát triển thính giác: Giúp bé rèn luyện phản xạ nhanh với tín hiệu âm thanh.
- Vận động thể chất: Bé được tập đi, chạy, nhảy nhẹ nhàng.
- Tạo niềm vui: Kết nối bé với bạn bè hoặc người thân qua các động tác mô phỏng đáng yêu.

b. Chuẩn bị

- Không gian: Một khoảng sân hoặc phòng rộng, không có vật cản sắc nhọn.
- Đạo cụ (vòng tròn): Vẽ các vòng tròn trên sàn hoặc đặt các vòng nhựa làm "nhà". Số lượng "nhà" nên ít hơn số lượng người chơi 1 cái (để tăng kịch tính) hoặc bằng số người chơi (nếu muốn bé thoải mái).
- Nếu không có vòng: Có thể quy ước các góc phòng, hoặc các chiếc ghế là "nhà".

c. Luật chơi & Cách chơi

* Luật chơi đơn giản

Khi quản trò hô hiệu lệnh về thời tiết, bé phải làm động tác tương ứng. Khi nghe thấy hiệu lệnh "Mưa rồi, mau về nhà thôi!", bé phải chạy thật nhanh vào một "ngôi nhà" (vòng tròn). Ai không tìm được nhà sẽ phải nhảy lò cò hoặc hát một bài.

* Các bước tiến hành

- Bắt đầu: Cô giáo (hoặc phụ huynh) hô: "Trời nắng!", các bé đi lại thong thả trong sân, vừa đi vừa làm động tác che tay lên trán hoặc vẫy tay như đang đi dạo.
- Tạo nhịp điệu: Có thể cho bé vừa đi vừa hát bài "*Trời nắng, trời nắng, thỏ đi tắm nắng...*"
- Tăng tốc: Khi hô "Mưa nhỏ", bé đi chậm và vỗ nhẹ hai tay vào nhau kêu "tí tách, tí tách".
 - + Cao trào: Bất ngờ hô to: "Trời mưa to rồi! Mau về nhà thôi!"
 - + Kết thúc vòng: Các bé phải chạy nhanh vào vòng tròn để "trú mưa".

VI. NHẬT KÝ

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....***.....

Thứ ba ngày 31 tháng 03 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động làm quen với tác phẩm văn học
Kể chuyện cho trẻ nghe: Giọt nước Tí Xíu

1. Mục đích - yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết tên câu chuyện, tên các nhân vật, hiểu nội dung câu chuyện.

b. Kỹ năng:

- Rèn khả năng chú ý quan sát, ghi nhớ.

- Rèn kỹ năng phát triển ngôn ngữ mạch lạc trả lời câu hỏi đủ ý.

c. Thái độ:

- GD trẻ yêu thiên nhiên, biết sử dụng tiết kiệm nước.

2. Chuẩn bị:

a. Chuẩn bị của cô:

- Hình ảnh minh họa câu chuyện.

- Âm thanh tiếng mưa, sấm chớp.

- Nhạc bài hát: Hạt mưa và em bé.

b. Chuẩn bị của trẻ:

- Ghế, trang phục gọn gàng.

3. Tiến trình hoạt động

| Hoạt động của cô | DK Hoạt động của trẻ |
|--|--|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ nghe âm thanh mưa, sấm chớp, trẻ đoán xem đó là hiện tượng gì.</p> <p>- Cô trò chuyện, dẫn dắt vào bài.</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1: Hoạt động 1: Kể chuyện cho trẻ nghe</p> <p>- Cô kể câu chuyện lần 1 kết hợp giọng điệu, cử chỉ, hỏi trẻ tên truyện, tác giả, tên nhân vật.</p> <p>+ Cô giải thích từ: Tí Xíu : là rất nhỏ.</p> <p>- L2 cô kết hợp hình ảnh.</p> <p>2.2: Hoạt động 2: Đàm thoại, giảng giải nội dung câu chuyện.</p> <p>- Câu chuyện có tên là gì?</p> <p>- Trong câu chuyện gồm có mấy nhân vật? Đó là những nhân vật nào?</p> | <p>- Trẻ đoán</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ lắng nghe cô kể chuyện</p> <p>- “Giọt nước Tí Xíu”, của t/g Nguyễn Linh, trong truyện có 3</p> |

| | |
|---|--|
| <p>- Tí Xíu là ai ? Quê ở đâu ? “Tí Xíu ...dưới đất...”</p> <p>- Một buổi sáng, khi đang chơi đùa cùng các bạn thì Tí Xíu gặp ai ? “ Một buổi sáng...chan hoà”</p> <p>- Ông mặt trời đã nói gì với Tí Xíu ? “ Chợt Ông mặt trời...cần nước”</p> <p>- Ông mặt trời đã làm gì để giúp Tí Xíu bay lên được ? “ Tí Xíu vui lắm...về nhé! ”</p> <p>- Khi đang nhảy nhót, múa lượn vui thích thì điều gì xảy ra ? “ Tí Xíu từ từ bay...thấp dần”</p> <p>- Đó là hiện tượng gì ? “ Một tia chớp...bắt đầu”</p> <p>- Các con thấy bạn Tí Xíu trong câu chuyện có đáng yêu không ? Vì sao ?</p> <p>- GD trẻ sử dụng tiết kiệm nguồn nước.</p> <p>- L3 trẻ xem clip câu chuyện</p> <p>3.Kết thúc: (1 phút) Cô NX, kết thúc giờ học, cô và trẻ hát “ Hạt mưa và em bé” rồi ra ngoài.</p> | <p>nhân vật: Tí Xíu, Ông mặt trời và các bạn của TX.</p> <p>- TX là 1 giọt nước, quê ở biển cả.</p> <p>- TX gặp ông mặt trời.</p> <p>- ÔMT hỏi TX có muốn đi vào đất liền cùng ông không?</p> <p>- ÔMT đã biến TX thành hơi nước để bay lên.</p> <p>- Trời trở lạnh, TX và các bạn xích lại gần nhau.</p> <p>- Mưa giông</p> <p>- Bạn TX trong truyện rất đáng yêu vì bạn đã biết làm mưa giúp cây cối, vạn vật phát triển, đâm chồi nảy lộc, đơm hoa kết trái.</p> <p>- Trẻ xem clip truyện</p> <p>- Trẻ hát, vận động và cùng đi ra ngoài.</p> |
|---|--|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Quan sát, trò chuyện khu vườn rau của trường

Trò chơi vận động: Thi xem đội nào nhanh

Chơi theo ý thích: Phấn, vòng, bóng, đồ chơi ngoài trời....

1. Mục đích, yêu cầu.

a.Kiến thức:

- Trẻ biết tên một số loại rau trong vườn rau của trường.
- Biết rau được trồng trong đất, cần nước và ánh sáng để lớn lên.

b. Kỹ năng :

- Quan sát, nhận xét đơn giản về cây rau (màu sắc, lá, thân).
- Trả lời câu hỏi của cô, tham gia trò chơi vận động.

c. Thái độ :

- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động.

- Biết yêu quý, chăm sóc và không ngắt lá, bẻ cây trong vườn rau.

2. Chuẩn bị

- Khu vực vườn rau của nhà trường.

- Một số câu hỏi gợi mở cho trẻ.

- Sân chơi sạch sẽ, an toàn.

- Đồ chơi vận động ngoài trời (bóng, vòng, cầu trượt...).

3. Tiến trình hoạt động.

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|---|--|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>Cô giới thiệu buổi quan sát vườn rau, hỏi sức khoẻ trẻ, giao nhiệm vụ trước khi ra vườn rau.</p> <p>Cô cho trẻ ra khu vườn rau của trường.</p> <p>2. Nội dung</p> <p><i>2.1. Hoạt động 1 : Quan sát, trò chuyện khu vườn rau của trường.</i></p> <p>- Cô cho trẻ quan sát vườn rau sau đó đàm thoại cùng trẻ:</p> <p>+ Đây là khu vực gì của trường?</p> <p>+ Trong vườn có những loại rau gì?</p> <p>+ Lá rau có màu gì?</p> <p>+ Rau được trồng ở đâu?</p> <p>+ Tác dụng của cây rau?</p> <p>+ Muốn rau lớn nhanh chúng ta phải làm gì?</p> <p>Cô giáo dục: Rau cung cấp nhiều vitamin, rất tốt cho sức khỏe. Chúng mình cần chăm sóc, tưới nước và không dẫm lên luống rau...</p> <p>Cho trẻ rửa tay di chuyển ra sân</p> <p><i>2.2. Hoạt động 2 : Trò chơi “ Thi xem đội nào nhanh”</i></p> <p>Vừa rồi cô trò mình đã cùng nhau quan sát vườn rau của trường đấy. Cô thấy các con học rất ngoan và giỏi cô sẽ thưởng cho chúng mình một trò chơi. Đó là trò chơi”Thi xem đội nào nhanh”</p> <p>+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội chơi, Nhiệm vụ của các đội chơi sẽ bật qua 2 chiếc vòng sau đó lấy</p> | <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> |

| | |
|---|--|
| <p>rau, củ, quả để vào rổ của đội mình và thời gian chơi là 1 bản nhạc. Đội nào lấy được nhiều rau, củ, quả hơn thì đội đó chiến thắng.</p> <p>+ Luật chơi: Các con phải bật qua những chiếc vòng và ko chạm vào vòng. Chú ý mỗi 1 lượt các bạn lên chỉ được lấy 1 loại rau củ quả vào rổ của đội mình, khi các bạn về đến chỗ chuẩn bị thì bạn khác mới được bật lên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần - Cô nhận xét, khen trẻ... <p>2.3. Hoạt động 3. Chơi tự do.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu các đồ dùng đồ chơi - Cô cho trẻ vui chơi. <p>* Nhận xét sau buổi chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xúm xít bên cô. - Chúng mình thấy các bạn đã về đủ chưa nhỉ? Còn thiếu ai không? - Hôm nay chúng mình được tham gia những hoạt động gì nhỉ? - Các con cảm thấy thế nào? <p>3. Kết thúc</p> <p>Khi hết giờ chơi cô kiểm tra sĩ số trẻ</p> | <p>Trẻ chơi TCVD Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ chơi tự do</p> <p>Trẻ tập trung gần cô</p> |
|---|--|

IV. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM: Làm bắp rang bơ

1. Mục đích- Yêu cầu.

- Trẻ biết tên các nguyên liệu, biết cách làm bắp rang bơ.
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ
- Yêu thích các món ăn, biết ăn nhiều thực phẩm để cơ thể phát triển khoẻ mạnh.

2. Chuẩn bị:

- Hạt ngô khô, đường, dầu ăn, bơ
- Nồi, đũa, thìa, muôi, bát.

3. Tiến trình.

| Hoạt động của cô | DK Hoạt động của trẻ |
|--|--|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát, vận động bài “Chiếc bụng đói” - Cô trò chuyện, dẫn dắt vào bài. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát, vận động cùng cô. |

| | |
|--|--|
| <p>2. Nội dung.</p> <p>- Cô giới thiệu các nguyên vật liệu để làm món bắp rang bơ.</p> <p>- Hỏi trẻ đã được ăn bắp rang bơ chưa?</p> <p>- Vị của bắp rang bơ như thế nào?</p> <p>- Hôm nay cô sẽ hướng dẫn các con làm món bắp rang bơ nhé.</p> <p>- Cô hướng dẫn cách làm:</p> <p>+ Cho 3 muỗng canh dầu thực vật vào nồi, vặn lửa vừa, dầu đủ nóng thì cho phần ngô vào.</p> <p>+ Đảo đều tay đến khi có hạt ngô nổ, đập nắp lại, lắc đều chảo đến khi ngô trong nồi bung hết.</p> <p>+ Tắt bếp, tháo nắp ra để tránh hơi nước làm mềm ngô, đổ bắp ra bát.</p> <p>+ Vặn lửa nhỏ rồi cho đường, khuấy đều đun cho đến khi đường tan chảy và chuyển dần sang màu nâu cánh gián. Cho bơ vào tiếp tục đảo cho bơ tan hết, trút hết phần bỏng ngô vào nồi, đảo đều từ 3-4 phút để hạt ngô thấm hỗn hợp bơ đường.</p> <p>- Cô cho trẻ thưởng thức hương vị của món bắp rang bơ.</p> <p>- Giáo dục trẻ ăn hết suất, không để đồ ăn rơi vãi, biết rửa tay sau khi ăn xong.</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Cô và trẻ xếp hàng vào lớp, chuẩn bị hoạt động tiếp theo.</p> | <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Vâng ạ.</p> <p>- Trẻ lắng nghe và quan sát</p> <p>- Trẻ thưởng thức món ăn.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ xếp hàng vào lớp.</p> |
|--|--|

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Giáo dục trẻ cách ứng phó với sự thay đổi của thời tiết

1.1. Mục đích-yêu cầu.

- Kiến thức: Trẻ biết được khi thời tiết nắng, mưa thì phải đội nón mũ, che ô, khi trời lạnh mặc áo ấm, trời nóng mặc quần áo mỏng....

- Kỹ năng: Trẻ có kỹ năng nhận biết thời tiết theo mùa

- Thái độ: Giáo dục trẻ ăn mặc phù hợp với thời tiết để bảo vệ cơ thể

1.2. Chuẩn bị

Vị trí ngồi, bàn ghế, đầu tóc quần áo gọn gàng. Một số câu hỏi của cô.

1.3. Tiến hành.

- Cô hỏi cả lớp chúng mình có biết hôm nay là thời tiết của mùa gì không?

- Nếu buổi trưa nắng quá thì chúng mình phải làm gì?
- Khi ra ngoài chơi mà trời nắng thì chúng ta phải làm gì?
- Nếu buổi chiều mà trời đổ mưa rông chúng ta đi về thì phải làm gì?
- Cho trẻ chơi trò chơi "trời nắng trời mưa"
- GD: Trẻ biết cách mặc quần áo cho phù hợp với thời tiết để bảo vệ sức khỏe
- Khen động viên trẻ,cho trẻ chơi tự do.

2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài

VI. NHẬT KÝ

- Trạng thái cảm xúc:

.....
.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....
.....
.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....
.....

- Biện pháp khắc phục:

.....
.....

.....***.....

Thứ tư ngày 1 tháng 04 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động tạo hình

Đề tài: Làm máy lọc nước mini (EDP)

1. Mục đích – yêu cầu

a. Kiến thức

- S (Khoa học): Trẻ nhận biết được đặc điểm của nước bẩn (có màu đục, có rác/đất) và nước sạch (trong suốt). Bước đầu hiểu được bông và sỏi có tác dụng giữ lại chất bẩn để làm sạch nước.
- (Toán học): Trẻ nhận biết và thực hiện được các khái niệm:
- Thứ tự: Cái nào cho vào trước (Bông), cái nào cho vào sau (Sỏi).
- Số lượng: Đếm số lớp lọc (Lớp thứ 1, lớp thứ 2).

- Kích thước: Phân biệt sỏi to - sỏi nhỏ, viên bông to - viên bông nhỏ.

b. Kỹ năng

- T (Công nghệ): Trẻ biết cách sử dụng các dụng cụ đơn giản như: chai nhựa đã cắt, cốc để rót nước, thìa để xúc sỏi.

- E (Kỹ thuật): Trẻ thực hiện được quy trình chế tạo máy lọc nước theo các bước:

+ Nhét bông vào cổ chai (tạo màng lọc đáy).

+ Rải sỏi lên trên (tạo màng lọc thô).

+ Kỹ năng vận động tinh: Khéo léo nhét bông, bốc sỏi và rót nước không để tràn ra ngoài.

c. Thái độ và Nghệ thuật (A - Art)

- A (Nghệ thuật): Trẻ biết trang trí cho chiếc máy lọc nước của mình bằng các hình dán, Sticker để sản phẩm đẹp mắt hơn. Cảm nhận được niềm vui khi nhìn thấy dòng nước từ đục chuyển sang trong.

- Thái độ: Trẻ hứng thú, tập trung trong hoạt động khám phá. Bắt đầu hình thành ý thức tiết kiệm nước và giữ gìn vệ sinh môi trường.

2. Chuẩn bị

- Cho mỗi nhóm 2-3 trẻ:

+ 1 vỏ chai nhựa (cổ cắt sẵn làm đôi: phần đầu làm phễu, phần đáy làm bình chứa).

+ 1 rổ bông gòn (viên to). 1 bát sỏi cuội nhỏ (đã rửa sạch). 1 cốc nước "bẩn" (nước pha ít đất và lá khô). Sticker trang trí

3. Tiến trình

| Hoạt động của cô | DK hoạt động của trẻ |
|--|--|
| <p>1. Xác định vấn đề</p> <p>- Cô cho trẻ xem một bạn búp bê đang khóc vì làm rơi đồ chơi xuống vũng nước bẩn, giờ nước đục ngầu không rửa tay được.</p> <p>- "Các con nhìn xem cốc nước này màu gì?"</p> <p>- "Có sạch không?"</p> <p>- "Làm thế nào để nước đục trong hơn để giúp bạn búp bê bây giờ?"</p> <p>- Chúng mình cùng làm "Máy lọc nước" có thể lọc được nước đục thành nước trong để giúp bạn nhé!</p> | <p>- Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ quan sát lắng nghe.</p> |
| <p>2. Tưởng tượng</p> <p>- Cô giới thiệu nguyên liệu: Bông gòn và Sỏi.</p> <p>- Cho trẻ sờ, chạm và cảm nhận: "Bông thì thế nào? Sỏi thì thế nào?"</p> <p>- Cô đặt giả thuyết: "Nếu cô nhét bông vào đây, liệu nước đục có bị giữ lại không?"</p> <p>- Cô làm mẫu nhanh một mô hình đơn giản nhất: Chỉ cần Bông và Sỏi.</p> | <p>- Trẻ chú ý quan sát.</p> <p>- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô theo ý kiến.</p> <p>- Trẻ quan sát và trả lời các câu hỏi</p> |

| | |
|--|---|
| <p>3. Lập kế hoạch và Thiết kế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để làm được máy lọc nước mini các con cần những nguyên vật liệu gì? - Cô gợi ý, hướng dẫn trẻ theo quy trình (mẫu thiết kế) có sẵn. - Cô cho trẻ thực hiện theo nhóm nhỏ 2-3 trẻ | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chọn nguyên vật liệu - Trẻ nhắc lại các bước làm máy lọc nước mini - Bước 1: Trẻ lấy bông nhét vào phần cổ chai (Cô hỗ trợ ấn chặt để bông không bị tuột). - Bước 2: Trẻ xúc sỏi hoặc bóc sỏi rải lên trên lớp bông. - Bước 3: Trẻ dán sticker trang trí cho "máy lọc" của mình thêm đẹp (Art). |
| <p>4. Thử nghiệm & Đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là bước quan trọng nhất: Cô cho trẻ tự rót nước đục vào máy lọc. - Trẻ quan sát: "Nước đang chảy xuống kia!", "Nước ở dưới chai có màu gì?" - So sánh: Cô đặt cốc nước mới lọc cạnh cốc nước đục ban đầu để trẻ thấy sự khác biệt rõ rệt (Science). - Hỏi trẻ: "Tại sao nước lại trong hơn rồi?" (Vì bông và sỏi đã giữ chất bẩn lại). | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ tự rót nước đục vào máy lọc. - Trẻ trả lời. <p>Vì bông và sỏi đã giữ chất bẩn lại</p> |
| <p>5. Cải tiến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi: "Nếu nước vẫn còn hơi đục, lần sau chúng mình nên cho thêm nhiều bông hay ít bông?" - Cô khích lệ trẻ: "Lần sau chúng mình sẽ cho thêm thật nhiều lớp lọc nữa để nước thật là sạch nhé!" | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ cất dọn đồ dùng. |

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- HĐCCĐ: Thí nghiệm: Nóng và lạnh
- TCVD: Bịt mắt bắt dê.
- Chơi tự do : Bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ nhận được những cảm giác khác nhau: nóng, lạnh, ẩm.
- Biết tên, cách chơi các trò chơi.

b. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng quan sát cho trẻ.

- Trẻ chơi thành thạo khéo léo các trò chơi. Rèn luyện thính giác và khả năng định hướng âm thanh cho trẻ.

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết vâng lời cô giáo.

2. Chuẩn bị:

- Sân rộng bằng phẳng, sạch sẽ an toàn cho trẻ.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động, phù hợp với thời tiết.
- 2 cái chậu, nước (nước lạnh, nước ấm)
- Khăn để拭 mắt trẻ, bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời sạch sẽ.

3. Tiến trình hoạt động:

| Hoạt động của cô | Dự kiến hoạt động của trẻ |
|--|---|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp thành 2 hàng. - Cô kiểm tra sĩ số, sức khỏe của trẻ, quần áo của trẻ trước khi ra sân cho phù hợp với thời tiết trong ngày. Cô dẫn trẻ ra sân chơi <p>2. Nội dung.</p> <p>2.1. Hoạt động 1: HĐCCĐ: Thí nghiệm: Nóng và lạnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát nước nóng, lạnh - Cho trẻ đưa ra nhận xét. - Theo các con chậu nước nào nóng? Vì sao con biết? - Chậu nước nào lạnh? Vì sao? - Cô đặt 2 tay vào 2 chậu nước và cảm nhận. - Mời trẻ lên làm thí nghiệm - Tay phải con cảm thấy thế nào? - Tay trái con cảm thấy ra sao? <p>=> Cô giải thích chậu nước bên tay phải con là nước nóng, có khói bốc lên nên khi cho tay vào các con thấy nóng, còn tay trái thấy lạnh vì chậu nước lạnh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục trẻ sử dụng tiết kiệm nguồn nước, không xả nước tràn lan làm lãng phí nước, biết phân biệt nước nóng nước lạnh để sử dụng hợp lý, tránh bị bỏng. <p>2.2. Hoạt động 2: TCVD: Bịt mắt bắt dê</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xếp hàng - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát, và đưa ra nhận xét. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe |

| | |
|---|---|
| <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi mỗi trò chơi 2- 3 lần</p> <p>- Cô khuyến khích động viên trẻ để trẻ hứng thú tham gia chơi</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời</p> <p>- Cô cho trẻ chơi với phân, hạt hạt có sự định hướng của cô là chơi gì? chơi như thế nào?</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>Gần hết giờ chơi, cô tập trung trẻ, cho trẻ đi rửa tay và xếp hàng vào lớp</p> | <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ nghe cô nhận xét.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ xếp hàng vào lớp.</p> |
|---|---|

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Cho trẻ xem video về an toàn giao thông: Xe buýt an toàn.

a. Mục đích yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ hiểu được nội dung của video. Trẻ nhớ tên video, tên nhân vật trong video.

- Kỹ năng: Trẻ nói to rõ ràng.

- Thái độ: Trẻ chú ý lắng nghe cô hỏi và kể chuyện.

b. Chuẩn bị:

- Tivi, nội dung câu hỏi.

c. Tiến trình hoạt động:

+ Cô giới thiệu tên video, cô cho trẻ xem video, cô hỏi lại tên video các con vừa xem.

+ Cô hỏi các nhân vật có trong video các con vừa xem

+ Cô hỏi trẻ nội dung video mà các con vừa xem: Khi đi xe buýt chúng ta cần chú ý những điều gì?

+ Cô giáo dục trẻ.

2. Chơi tự do các góc.

- Cô chuẩn bị một số góc chơi đơn giản

- Cho trẻ chơi

- Cô quan sát rèn kỹ năng chơi cho trẻ

VI. NHẬT KÝ

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....
- Biện pháp khắc phục:

.....***.....

Thứ 5 ngày 2 tháng 04 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

KHÁM PHÁ VẬT CHÌM VẬT NỔI (5E)

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ khám phá và biết được những đồ vật xung quanh trẻ khi ở trong nước có thể nổi hoặc chìm. (S)
- Trẻ biết quy trình khám phá vật chìm vật nổi: Thả đồ vật trong nước- quan sát- ghi lại kết quả. (E)
- Trẻ đếm số lượng vật nổi/vật chìm đã khám phá (M)

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định, phát triển óc sáng tạo của trẻ.
- Trẻ lựa chọn và sắp xếp theo nhóm đồ vật nổi, chìm dưới nước

c. Thái độ:

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô và các bạn.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Các đồ vật có thể nổi hoặc chìm, nước để làm thí nghiệm, bảng khảo sát.
- Đồ dùng của trẻ: Các đồ vật có thể nổi hoặc chìm, nước để làm thí nghiệm, bảng khảo sát.

3. Tiến hành.

| Hoạt động của cô | Dự kiến hoạt động của trẻ |
|--|--|
| E1: Gắn kết - Cô và trẻ hát, vận động bài: “ Giot mưa và em bé” - Bài hát nhắc đến giọt gì nhỉ? - Đúng rồi, giọt mưa, mưa xuống tạo ra thành nước đây. - Vậy nước có ở đâu? | - Trẻ hát và vận động bài hát. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. |

| | |
|---|--|
| <p>- Nước có ở khắp mọi nơi như: Biển, ao, hồ, sông, suối, giếng nữa đấy. Nước còn có rất nhiều lợi ích đối với con người, cây cối và con vật.</p> <p>- Vậy để bảo vệ nguồn nước sạch các con phải làm gì?</p> <p>- Hằng ngày các con phải sử dụng nước như thế nào?</p> <p>- GD: Nước rất cần thiết trong đời sống hằng ngày của các con vì vậy các con phải biết tiết kiệm nước khi sử dụng nước và bảo vệ nguồn nước nhé.</p> <p>E2: Khám phá Vật chìm vật nổi</p> <p>- Hôm nay cô đem đến cho các con một hộp quà đấy, các con muốn biết trong hộp quà có gì không nào?</p> <p>- Cô mời 1 bạn lên mở hộp quà và cho các bạn biết món quà là gì nhé.</p> <p>- Xung quanh chúng ta có rất nhiều đồ vật mà hằng ngày các con được tiếp xúc. Để biết đồ vật nào chìm, vật nổi nhé cô con mình cùng nhau khám phá nhé.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ về nhóm để khám phá vật chìm vật nổi</p> <p>- Cô đi từng nhóm gọi mở nội dung khám phá cho trẻ.</p> <p>- Cho trẻ hoàn thiện bảng khảo sát sau khi hoạt động nhóm.</p> <p>E3: Giải thích</p> <p>- Trẻ chia sẻ kết quả hoạt động của nhóm mình.</p> <p>- Trong quá trình chia sẻ, cô có thể gợi ý, hướng dẫn trẻ chia sẻ bằng cách đặt câu hỏi:</p> <p>+ Các con đã khám phá như thế nào?</p> <p>+ Khi thả các vật đó vào chậu nước con thấy thế nào?</p> <p>+ Vì sao con biết vật đó nổi, vật đó chìm?</p> <p>+ Những đồ vật nào nổi, vật nào chìm?</p> <p>E4: Áp dụng</p> <p>Cô giao nhiệm vụ: Trẻ về nhà tìm các vật nổi và vật chìm tại nhà, ghi lại kết quả để chia sẻ trước lớp</p> <p>E5: Đánh giá</p> <p>- Cô nhận xét trẻ trong hoạt động.</p> <p>- Cô mời các ý kiến đánh giá của trẻ</p> <p>- Cô tuyên dương, khen thưởng những bạn hoạt động, tích cực, có hiệu quả, khuyến khích những bạn còn lại.</p> | <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ mở hộp quà.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ về nhóm khám phá</p> <p>- Trẻ ghi chép kết quả vào bảng khảo sát.</p> <p>- Trẻ chia sẻ kết quả hoạt động</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ ghi nhớ nhiệm vụ.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ nhận xét hoạt động</p> |
|---|--|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HDCCĐ :Trải nghiệm khu vận động liên hoàn sân trường.

TCVĐ: Lộn cầu vồng.

Chơi theo ý thích: Bóng đá cầu lông, ĐCNT

1. Mục đích – yêu cầu.

- a. Kiến thức: Trẻ biết tên một số dụng cụ trong khu vận động liên hoàn.
- Biết thực hiện vận động theo trình tự đơn giản.
- b. Kỹ năng:
 - Trẻ mạnh dạn tham gia các vận động: đi, bò, trèo, bật, trượt...
 - Rèn khả năng giữ thăng bằng, phối hợp tay – chân.
 - Phát triển cơ tay, cơ chân, sự khéo léo.
- c. Thái độ:
 - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
 - Biết chờ đến lượt, chơi đoàn kết, không xô đẩy bạn

2. Chuẩn bị

- Khu vận động liên hoàn an toàn (cầu trượt, thang leo, chui ống, bậc bậc...)
- Sân chơi sạch sẽ, khô ráo.
- Trang phục gọn gàng cho trẻ.
- Nhạc khởi động, còi
- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát

3. Tiến trình hoạt động.

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|--|--|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp thành vòng tròn. - Khởi động nhẹ nhàng theo nhạc: - Đi thường – đi nhanh – đi chậm - Xoay tay, xoay vai, nhún chân - Trò chuyện gợi mở: - “Các con thấy hôm nay trời thế nào?” - “Ngoài sân có gì để mình chơi nhỉ?” - Cô giới thiệu: <i>“Hôm nay cô và các con cùng trải nghiệm khu vận động liên hoàn nhé!”</i> <p>2. Nội dung</p> <p><i>2.1. Hoạt động 1: Trải nghiệm khu vận động liên hoàn sân trường.</i></p> <p>a. Cô giới thiệu khu vận động</p> | <p>Trẻ khởi động cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát trả lời</p> |

| | |
|--|----------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát và gọi tên dụng cụ: Cầu trượt; Thang leo; Ống chui Bậc bước... - Cô làm mẫu chậm rãi từng vận động: + Leo lên → trượt xuống → Chui qua ống → Bước qua bậc thang dây.... | Trẻ quan sát |
| <p>b. Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lần lượt tham gia theo nhóm nhỏ. - Cô bao quát, hỗ trợ trẻ nhút nhát, nhắc nhở an toàn: Không chen lấn; Chờ đến lượt; Bám chắc khi leo - Cô trò chuyện trong lúc trẻ chơi: <ul style="list-style-type: none"> + “Con đang chơi gì vậy?” + “Con thấy chơi có vui không?” | Trẻ thực hiện |
| <p>2.2. Hoạt động 2: Trò chơi “Lộn cầu vòng”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi, luật chơi - Cô cho trẻ chơi 4 – 5 lần | Trẻ trả lời |
| <p>2.3. Hoạt động 3: Bóng đá cầu lông, ĐCNT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô còn đồ chơi gì đây? - Các con muốn chơi trò chơi gì? - Cô mời các con lựa chọn và chơi trò chơi yêu thích nhé. - Cô nhắc nhở trẻ chơi vui vẻ đoàn kết, không xô đẩy nhau - Trong khi trẻ chơi cô quan sát theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ | Trẻ chơi trò chơi |
| <p>3. Kết thúc</p> <p>Khi hết giờ chơi cô kiểm tra sĩ số trẻ, cho trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt.</p> | Trẻ chơi tự do |
| | Trẻ tập trung gần cô |

IV. HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ: Giao lưu TCVD liên hoàn: Con sâu - ném trúng đích. Nhảy dân vũ: vũ điệu rửa tay với các lớp trong khối

1. Mục đích – yêu cầu

a. Kiến thức: Trẻ biết tên các trò chơi vận động và biết chơi giao lưu với nhau, biết nhảy vũ điệu rửa tay cùng cô.

- Biết phán đoán thí nghiệm nước đổi màu gì ?

b. Kỹ năng: Trẻ biết giữ gìn đồ chơi và đoàn kết khi chơi. Biết cách chơi

c. Thái độ: Vui vẻ đoàn kết tích cực tham gia các trò chơi cùng cô và các bạn.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô: Vị trí chơi, nhạc vũ điệu rửa tay, cô thuộc lời ca các trò chơi

b. Đồ dùng của trẻ: vòng, phân,

c. Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng

3. Tiến trình hoạt động.

| Hoạt động của cô | DK hoạt động của trẻ |
|---|---|
| <p>1. Ổn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và nhắc nhở trẻ chơi vui vẻ đoàn kết <p>2. Nội dung: Giao lưu TCVD liên hoàn: Con sâu - ném trúng đích. Nhảy dân vũ: vũ điệu rửa tay</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ vận động theo nhạc bài hát hạt mưa và em bé. Khen trẻ, thưởng cho trẻ TC: Con sâu - ném trúng đích. - Cô giới thiệu tên TC, cách chơi. - Cô làm mẫu - Cô cho 3-4 trẻ lên làm mẫu - Cô cho trẻ chơi giao lưu từng nhóm một giữa các lớp với nhau. - Trẻ chơi xong cô nhận xét, khen trẻ <p>Các con ơi chúng mình cho cô biết trước khi ăn cơm các con phải làm gì?</p> <p>À đúng rồi chúng mình phải rửa tay trước khi ăn đấy.</p> <p>Cô bật nhạc hỏi trẻ tên vũ điệu?</p> <p>Cô làm mẫu 1 lần</p> <p>Cô cho 4 trẻ lên làm mẫu cùng cô để các bạn làm theo.</p> <p>Cô cho trẻ giao lưu với nhau qua vũ điệu rửa tay</p> <p>Trẻ tập cùng cô</p> <p>Trẻ tập xong cô nhận xét, khen trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ thả lỏng cơ thể... <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô cùng trẻ thu dọn đồ chơi và chuyển hoạt động tiếp theo.</p> | <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> |

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Hoạt động phòng chống bạo lực học đường: Cách xử lý khi bị đồ oan lỗi

a. Mục đích – yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ biết hậu quả và cách xử lý khi bị đổ oan lỗi

* Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng tự bảo vệ bản thân cho trẻ khi bị đổ oan lỗi

* Thái độ:

- Giáo dục trẻ có thái độ bình tĩnh để tìm cách xử lý khi bị đổ oan lỗi

b. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô:

- Giáo án

- Tranh các tình huống trẻ bị đổ oan lỗi

- Tranh ảnh một số cách xử lý tình huống bị đổ oan lỗi của trẻ.

* Đồ dùng của trẻ:

- Trang phục của trẻ gọn gàng sạch sẽ.

- Tranh lô tô hình ảnh bị đổ oan lỗi

c. Tiến trình hoạt động học.

* **Ôn định TC, gây hứng thú.**

- Trò chuyện về các tình huống bị đổ oan lỗi và dẫn dắt trẻ vào bài.

* **Nội dung**

Hoạt động 1: Tìm hiểu hậu quả của việc bị đổ oan lỗi.

- Cho trẻ xem tranh ảnh các tình huống: Bạn bị mắng vì ném bóng trong nhà làm vỡ lọ hoa; con mèo làm vỡ lọ hoa nhưng bạn bị mắng oan; Bạn bị mắng vì làm hỏng đồ chơi; Bạn khác giẫm hỏng đồ chơi nhưng bạn bị mắng oan.

- Đàm thoại với trẻ qua hệ thống câu hỏi:

+ Trong bức tranh, bạn nào mắc lỗi, bạn nào bị đổ oan lỗi.

+ Con đã bao giờ bị đổ oan lỗi chưa? Trong trường hợp nào? Lúc ấy con đã làm gì?

+ Khi bị đổ oan lỗi, con cảm thấy như thế nào?

+ Việc vội vàng đổ lỗi cho người khác mà chưa tìm hiểu rõ có thể dẫn đến hậu quả như thế nào?

=> Cô giáo khái quát: Khi bị đổ oan lỗi, con sẽ rất áy náy, buồn bực thậm chí tức giận. những cảm xúc tiêu cực xê khiến con khó chịu, không thoải mái làm ảnh hưởng đến tinh thần, và các hoạt động khác của con. Cách phản ứng không đúng mực khi bị đổ lỗi oan có thể làm người lớn khó chịu, tức giận khiến con bị đánh, mắng, bị bạo hành.

=> Trước mọi việc con nên bình tĩnh suy xét, đừng vội vàng đổ lỗi cho người khác vì có thể người đó bị oan.

Hoạt động 2: Tìm hiểu cách xử lý khi bị đổ oan lỗi

- Cho trẻ quan sát tranh ảnh các cách xử lý khi bị đổ oan lỗi: khóc, đứng lên nhận lỗi, gào thét phủ nhận, bình tĩnh giải thích, đổ lỗi cho người khác, ...

- Chia nhóm trẻ để cho trẻ thảo luận câu hỏi: “Con làm gì khi bị đổ oan lỗi”

- Các nhóm thảo luận sau đó cô quan sát, hỗ trợ các nhóm, nếu thấy các nhóm gặp khó khăn.

- Đại diện các nhóm trẻ đứng lên trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình

=> Cô giáo khái quát lại: Khi bị đổ oan lỗi, con nên bình tĩnh, khẳng định sự việc đó không phải do mình gây ra. Nếu con biết nguyên nhân sự việc thì nên trình bày rõ cho mọi người biết. Nếu con không biết nguyên nhân thì nói rõ là con không biết chứ không được đổ lỗi cho người khác.

Hoạt động 3: Chơi đóng vai.

- Cô chia trẻ thành các nhóm xây dựng kịch bản đóng vai về các tình huống và cách xử lý khi bị đổ lỗi oan.

- Các nhóm trẻ lần lượt đóng vai

- Cho trẻ thảo luận, nhận xét tình huống và cách xử lý của các nhóm.

- Cô giáo nhận xét chung từng nhóm, tổng kết, khen ngợi trẻ.

c. Kết thúc:

- Cho trẻ ra chơi và chuyển hoạt động khác.

2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài

VI. NHẬT KÝ

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....***.....

Thứ 6 ngày 3 tháng 04 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động giáo dục âm nhạc

NDTT: - Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với

NDKH: - NH: Mưa rơi
- TCÂN: Ai nhanh nhất

1. Mục đích - Yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả và hát thuộc bài hát: Cho tôi đi làm mưa với.
- Trẻ hiểu nội dung và hát đúng nhịp, đúng giai điệu bài hát
- Biết chơi trò chơi : Ai nhanh nhất.

b. Kỹ năng.

- Rèn sự chú ý lắng nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô.
- Luyện kỹ năng hát đúng giai điệu bài: Cho tôi đi làm mưa với và khả năng cảm thụ âm nhạc của trẻ qua giai điệu của bài hát: Cho tôi đi làm mưa với; Mưa rơi.

c. Thái độ:

- Tích cực, hứng thú tham gia giờ học.

2. Chuẩn bị:

a. Đồ dùng của cô:

- Nhạc beat bài cho tôi đi làm mưa với, dụng cụ âm nhạc: xắc xô, phách tre,...loa đài, máy tính, tivi, nhạc các bài hát khác.

b. Đồ dùng của trẻ:

- Nhạc bài hát: cho tôi đi làm mưa với, ghế, dụng cụ âm nhạc.

3. Tiến trình hoạt động:

| Hoạt động của cô | DK Hoạt động của trẻ |
|--|---|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú Giải câu đố về HTTP, trò chuyện với trẻ về hiện tượng mưa, nói về vẻ đẹp của mưa trong những ngày hè oi ả. Giới thiệu bài hát.</p> <p>2. Nội dung . 2.1: Dạy hát: Cho tôi đi làm mưa với: * Cô hát mẫu: - Cô hát lần 1 cho trẻ nghe và hỏi trẻ cô vừa hát bài hát gì? Ai sáng tác? - Cô hát lần 2: Các con vừa được nghe bài hát gì? Của tác giả nào? + Bài hát nói về điều gì? => Nội dung bài hát: Bài hát nói về ước muốn của một bạn nhỏ muốn làm những hạt mưa giúp ích cho đời, mưa làm cho cây được xanh lá, hoa lá tốt tươi. - Cô hát lần 3.</p> | <p>- Trẻ hứng thú giải câu đố, trả lời câu hỏi của cô.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- T/g Hoàng Hà</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> |

| | |
|---|---|
| <p>* Dạy trẻ hát:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát theo cô 2-3 lần. - Tổ, nhóm, cá nhân hát. Cô chú ý sửa sai. - Cả lớp hát lại 1-2 lần. <p>2.2: Nghe hát: Mưa rơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các con ạ, có rất nhiều nguồn nước khác nhau: nước sông, suối, nước mưa, nước máy... nguồn nước nào cũng có ích lợi riêng. Các con phải trân trọng, sử dụng tiết kiệm nước, không được xả tràn lan, tránh lãng phí nước nhé. Cô biết 1 bài hát rất hay nói về mưa, đó là bài “Mưa rơi”, các con cùng chú ý lắng nghe. - Cô giới thiệu bài hát và cô hát cho trẻ nghe. - Cô thể hiện bài hát. Lần 2 kết hợp với nhạc. - Cô hỏi trẻ cô vừa hát bài hát gì? do ai sáng tác <p>2.3: Trò chơi: Ai nhanh nhất</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi - Cô nêu cách chơi. <p>Cô động viên, khuyến khích trẻ chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi 2-3 lần. <p>3. Kết thúc:</p> <p>Cô cùng trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với” và ra ngoài.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát 2-3 lần. - Tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát. - Cả lớp hát lại 1-2 lần. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe. <ul style="list-style-type: none"> - <i>Mưa rơi</i> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi trò chơi theo sự hướng dẫn của cô. <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và ra ngoài. |
|---|---|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- **HĐCCĐ: Gấp thuyền**
- **TCVĐ: Tung nước.**
- **Chơi tự do: Bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời.**

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức: Trẻ biết dùng giấy gấp thuyền theo sự hướng dẫn của cô để tạo ra cái thuyền buồm.

b. Kỹ năng: Quan sát, miết giấy và gấp thuyền.

c. Thái độ: Trẻ hứng thú tham gia gấp thuyền cùng cô và các bạn.

2. Chuẩn bị:

- 2 chậu nước, mỗi trẻ 2 tờ giấy trắng, và màu, bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành

| Hoạt động của cô | DK Hoạt động của trẻ |
|------------------------------------|----------------------|
| 1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú : | |

| | |
|--|---|
| <p>- Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ và nhắc nhở trẻ chơi vui vẻ đoàn kết.</p> <p>2. Nội dung :</p> <p>2.1. Hoạt động 1 : Trò chơi vận động</p> <p>* TC : Tung nước.</p> <p>- Cô nói cách chơi : Trẻ đứng làm 2 hàng quay mặt vào nhau, khi cô nói chuẩn bị, thì 2 tay trẻ ngửa chụm sát vào nhau hơi cong như đang đựng nước, khi cô nói tung nước thì trẻ người hơi nhún xuống và đồng thời đứng dậy vung tay tung lên trên đầu làm động tác tung nước.</p> <p>Cô cho trẻ chơi 5 – 6 lần .</p> <p>2.2. Hoạt động 2 : Gấp thuyền giấy</p> <p>- Cô cho trẻ qs những cái thuyền mà cô đã gấp và thả trong chậu.</p> <p>- Cô hỏi trẻ là cái gì?</p> <p>- Có màu gì?</p> <p>- Các con có muốn cùng cô gấp thật nhiều thuyền để thả không nào?</p> <p>- Cô hướng dẫn cách gấp cho trẻ, sau đó phát giấy cho trẻ gấp, cô qs động viên trẻ gấp, khi trẻ gấp xong cô cho trẻ thả thuyền xuống. Hỏi trẻ đã gấp được gì?</p> <p>- Thuyền đi ở đâu, thuyền để làm gì?</p> <p>- Gd trẻ mùa hè đến có dịp được đi chơi cùng gđ , khi đi thuyền phải ngồi ngay ngắn và cùng người lớn.</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Chơi tự do: bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời.</p> <p>Cô còn rất nhiều đồ chơi bây giờ ai thích chơi ở góc nào thì chúng mình về góc chơi đó</p> <p>- Cô nhắc nhở trẻ chơi vui vẻ đoàn kết, không xô đẩy nhau</p> <p>- Trong khi trẻ chơi cô quan sát theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ</p> <p>3. Kết thúc :</p> <p>Khi hết giờ chơi cô kiểm tra sĩ số trẻ, cho trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt.</p> | <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ vào lớp</p> |
|--|---|

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Liên hoan văn nghệ cuối tuần - Nêu gương bé ngoan

a. Mục đích - Yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ thuộc một số bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề thực vật. Biết cảm nhận được nhịp điệu qua các bài hát và thể hiện cảm xúc của mình khi biểu diễn.

- Trẻ thuộc tiêu chuẩn bé ngoan

* **Kỹ năng:** Phát triển tính tự tin cho trẻ, hình thành tính thi đua

* **Thái độ:** Giáo dục trẻ yêu ca hát, ngoan ngoãn, đoàn kết với bạn bè...

b. Chuẩn bị:

- Đàn, đài, mũ múa...

- Một số dụng cụ âm nhạc như phách tre, sắc xô, mõ,...

- Cờ, ống cắm cờ

c. Tiến trình hoạt động:

* **Liên hoan văn nghệ cuối tuần**

- Cô tổ chức chương trình “ Bé yêu văn nghệ” và cô là người dẫn chương trình

- Cô lần lượt giới thiệu cho trẻ lên biểu diễn với các hình thức tập thể, tổ, nhóm, cá nhân

- Cô khuyến khích động viên cá nhân trẻ tích cực lên tham gia biểu diễn

- Các tiết mục xen kẽ nhau.

* **Nêu gương cuối tuần**

- Cô cho trẻ hát bài “ Cả tuần đều ngoan”

- Cô cho trẻ ngồi theo tổ đọc tiêu chuẩn bé ngoan. Cho trẻ nhận xét bạn trong tổ. Bạn nào ngoan thì được tuyên dương cắm cờ

2. Làm quen với tiếng anh trên phần mềm Kidsmart.

VI. NHẬT KÝ

- **Trạng thái cảm xúc:**

.....
.....

- **Kiến thức, kỹ năng:**

.....
.....

- **Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:**

.....
.....

- **Biện pháp khắc phục:**

.....
.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 2
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN
(Thực hiện trong 1 tuần từ 6/4 - 10/4/2026)

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ 2 ngày 6 tháng 04 năm 2026

I. Đón trẻ, trò chuyện, thể dục sáng:

1. Đón trẻ, trò chuyện:

- Cô đón trẻ ân cần vui vẻ, nhắc trẻ chào cô và chào bố , mẹ, ông, bà
- Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi tự chọn ở các góc.
- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề nhánh một số hiện tượng tự nhiên...
- Hôm nay đi học chúng mình thấy thời tiết như thế nào?
- Thời tiết hôm nay là mùa gì?
- Con thấy nóng hay lạnh...
- Ngoài ra con còn có thấy có hiện tượng gì nữa?
- Giáo dục trẻ biết cách ăn mặc phù hợp với thời tiết

2. Thể dục sáng:

a. Mục đích yêu cầu

- Trẻ tập đúng và đủ các động tác, biết tập kết hợp với nhạc đệm, các động tác đều đẹp
- Hứng thú tham gia tập luyện và tham gia các trò chơi, biết chơi đúng cách, đúng luật
- Các kỹ năng về đi về đội hình vum ch'ly vum hàng ngũ nhanh nhẹn

b. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, bóng nhựa, vòng thể dục, xác xô

c. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Khởi động**

- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau: Trẻ đi thường, đi gót chân, đi mũi bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh rồi về hàng
- Cho trẻ chuyển về đội hình 3 hàng ngang cách nhau một dải tay

*** Hoạt động 2: Trọng động:**

*** Cho trẻ tập thể dục sáng:**

- Động tác hô hấp: Thổi bóng bay
- Động tác tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên
- Động tác chân: Ngồi xổm đứng lên
- Động tác bụng: Cúi về phía trước

(Tập 3lx4n với bài hát : Năng sớm)

*** Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

Cho trẻ đi vòng tròn 1 – 2 vòng thư giãn rồi đi lên lớp

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động phát triển vận động

- **VĐCB:** Trườn theo hướng đích dắc.

- **TCVD:** Đưa nước về nguồn

1. Mục đích – yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ biết trườn theo hướng đích dắc, định hướng được hướng trườn.
- Biết cách chuyền nước về xô sao cho nước không bị đổ.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng trườn, định hướng không gian
- Rèn tố chất : khéo léo khi vận động và có tính kiên trì, kỷ luật khi tập luyện.
- Phát triển thể lực cho trẻ.

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu thích luyện tập.
- Trẻ hứng thú vào giờ học.

2. Chuẩn bị.

- Đồ dùng cho trẻ: cốc đựng nước, nước, chậu, vạch xuất phát, đường đích dắc.
- Đồ dùng cho cô: - Nhạc thể dục, vạch xuất phát, đường đích dắc

3. Tiến trình hoạt động:

| Hoạt động của cô | DK Hoạt động của trẻ |
|--|---|
| <p>1. Ổn định, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xúm xít trẻ lại gần bên cô. Cùng xem 1 đoạn clip về lũ lụt về các bạn nhỏ và mọi người không có đồ ăn. - Cô trò chuyện, dẫn dắt vào bài. <p>2. Nội dung:</p> <p>* Khởi động: Trẻ đi thay đổi các kiểu chân theo nhạc bài Đoàn tàu tí xíu</p> <p>* Trọng động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - BTPTC: Tập kết hợp bài “Nắng sớm” + Tay : đưa ra phía trước, sau (4lx4n) + Lưng, bụng: đứng cúi về phía trước(3lx4n) + Chân: Đứng 1 chân đưa lên trước khụy gối(4lx4n) + Bật nhảy: tại chỗ (3lx4n) - Cùng tập thể dục để có sức khỏe. Cùng vượt qua quãng đường khó khăn để đến với các bạn nhỏ vùng lũ. - VĐCB: Muốn đến được vùng lũ các con phải trải qua đoạn đường đầy nguy hiểm, trước hết là chúng mình phải trườn theo hướng đích dắc. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lại gần bên cô. Và cùng xem clip -Trẻ hát và đi theo hiệu lệnh của cô: Đi bằng gót chân, kiễng chân, đi thường sau đó đứng thành 3 hàng ngang - Trẻ tập cùng cô. - Trẻ nhìn cô thực hiện |

| | |
|---|---|
| <p>- Làm mẫu lần 1 không phân tích</p> <p>- Lần 2 cô vừa làm mẫu vừa phân tích động tác: TTCB: cô nằm sau vạch xuất phát, tay nọ chân kia, mắt nhìn theo hướng đích dắc, khi có hiệu lệnh “Trườn”, cô trườn nhanh về phía trước theo hướng đích dắc, cứ như thế cho đến hết đoạn đường cô đứng lên và về cuối hàng đứng.</p> <p>- Lần 3: Mời 1- 2 trẻ khá lên làm mẫu. (cô chú ý quan sát trẻ tập và sửa sai cho trẻ).</p> <p>- Trẻ thực hiện: - Cô cho cả lớp tập 2-3 lần</p> <p>+ Lần 1: Cá nhân trẻ từng hàng thực hiện.</p> <p>+ Lần 2: Thực hiện theo nhóm (mỗi nhóm 2-3 bạn)</p> <p>+ Lần 3: Thi đua giữa 2 tổ: Tổ nào thực hiện nhanh và chính xác theo hiệu lệnh của cô tổ đó sẽ giành chiến thắng.</p> <p>(Cô chú ý quan sát, sửa sai cho trẻ.)</p> <p>- Hỏi trẻ tên bài tập, nhận xét, động viên và khen ngợi trẻ</p> <p>- TCVD: Đưa nước về nguồn</p> <p>Các bạn nhỏ vùng lũ không có nước sạch để dùng, các con hãy cùng chuyển nước cho các bạn nhé.</p> <p>- Cô giới thiệu tên TC, cách chơi, luật chơi</p> <p>+ Cách chơi: Cô yêu cầu trẻ xếp thành hai hàng ngang khi có hiệu lệnh “Bắt đầu” bạn đầu hàng cầm chai nước lên đưa chuyển sang ngang cho bạn đứng bên cạnh, bạn đó đón lấy bằng hai tay rồi chuyển tiếp cho bạn bên cạnh... Cứ như thế chuyển đến cho bạn cuối hàng rồi bạn cuối hàng mang nước lên đặt vào thùng.</p> <p>+ Luật chơi: Thời gian được tính bằng 1 bản nhạc, khi bản nhạc kết thúc, đội nào chuyển được nhiều chai nước hơn thì đội đó giành chiến thắng.</p> <p>- Cô chơi mẫu, cho 2 trẻ lên chơi thử</p> <p>+ Cô chia trẻ làm 2 đội chơi và cùng thi đua xem đội nào chuyển nhanh mà không làm rơi nước.</p> <p>(Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần)</p> <p>+ Cô quan sát giúp đỡ trẻ chơi. Nhận xét kết quả chơi.</p> <p>- GD trẻ biết quan tâm giúp đỡ mọi người khi gặp khó khăn.</p> | <p>- Trẻ nhìn và lắng nghe cô phân tích động tác.</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe.</p> <p>- 2 trẻ lên thực hiện mẫu cho các bạn xem.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- 2 tổ thi đua.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ chơi theo hiệu lệnh của cô</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> |
|---|---|

| | |
|---|---|
| <p>* Hồi tĩnh: Tạm biệt các bạn nhỏ vùng lũ và cùng đi về. Trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng trên nền nhạc.</p> <p>3. Kết thúc: Cô và trẻ cùng hát bài “ Nắng sớm và đi ra ngoài”</p> | <p>- Trẻ đi lại nhẹ nhàng</p> <p>- Trẻ hát “Nắng sớm” và ra ngoài</p> |
|---|---|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- **HĐCCĐ:** Trải nghiệm góc KN và THCS

- **TCVĐ :** Về đúng bến.

- **CTYT:** Cát, phân, vòng, bóng, ĐCNC...

1. Mục đích.

a. *Kiến thức:* Trẻ biết các hoạt động tại góc trải nghiệm và cách chơi các trò chơi đó.

b. *Kỹ năng:* Trẻ hiểu cách thực hiện các kỹ năng: đan tết (quy tắc đan xen kẽ), cách sử dụng đinh nắm để tạo hình, trẻ biết phối hợp các khối lego để tạo thành bức tranh theo mẫu.

c. *Thái độ:* Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi và dọn dẹp góc trải nghiệm sau hoạt động

2. Chuẩn bị:

Địa điểm chơi sạch sẽ thoáng mát, an toàn, có đầy đủ các đồ dùng như đồ chơi đan tết, đinh nắm, lego, bảng vẽ.

Phân, bóng, vòng, ĐCNT... trẻ ăn mặc gọn gàng.

3. Tiến trình:

| Hoạt động của cô | DK hoạt động của trẻ |
|---|--|
| <p>1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú:</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài "Em đi qua ngã tư đường phố".</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát và hỏi về góc chơi:</p> <p>+ Đây là góc gì?</p> <p>+ Góc chơi có những gì?</p> <p>+ Khi chơi, các con sẽ chơi như thế nào?</p> <p>2. Nội dung:</p> <p><i>2.1. HĐ1: Trải nghiệm góc KN và THCS</i></p> <p>Cô hỏi trẻ về từng hoạt động chơi tại góc và hướng dẫn trẻ từng hoạt động chơi:</p> <p>- Hoạt động đan tết:</p> <p>+ Nhắc lại cho trẻ quy tắc "Nhắc 1 - đề 1".</p> | <p>- Trẻ hát cùng cô</p> <p>- Trẻ quan sát góc chơi và trả lời.</p> <p>- Trẻ lựa chọn hoạt động chơi tại góc trải nghiệm</p> <p>- Trẻ chơi tự do theo hướng dẫn.</p> |

| | |
|---|---|
| <p>+ Khuyến khích trẻ tạo ra các tấm thảm màu sắc hoặc tết tóc cho búp bê.</p> <p>- Hoạt động ghép đỉnh nấm:</p> <p>+ Dạy trẻ cách dùng ngón trỏ và ngón cái để cầm hạt đỉnh nấm.</p> <p>+ Trẻ có thể ghép theo mẫu tranh có sẵn.</p> <p>- Hoạt động vẽ bảng tự do:</p> <p>+ Phía dưới tấm bảng lớn có gì?</p> <p>+ Các con sẽ làm gì với những viên phấn sắc màu?</p> <p>- Hoạt động với bảng lego:</p> <p>+ Đây là gì?</p> <p>+ Các con sẽ chơi với bảng lắp ghép lớn như thế nào?</p> <p>+ Con lắp ghép cái gì trên bảng lego?</p> <p>Sau khi chơi xong, các con phải làm gì?</p> <p>=> Các con nhớ đặt đúng đồ dùng vào vị trí, cất gọn gàng đồ chơi nhé.</p> <p>2.2. HĐ2: TCVD: Về đúng bến.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>- Sau mỗi lần chơi cô nhận xét hỏi tên trò chơi.</p> <p>2.3. HĐ3: CTYT: Chơi với cát, bóng, vòng, phấn, ĐCNT</p> <p>- Cô giới thiệu đồ chơi và cho trẻ chơi.</p> <p>- Khi trẻ chơi cô đến bên trẻ cùng chơi với trẻ cô trò chuyện với trẻ cô hỏi trẻ: Con đang làm gì? con chơi có thích không? Vòng màu gì?</p> <p>- Cuối buổi chơi cô nhận xét và khen trẻ. Kiểm tra sỹ số cho trẻ lên lớp.</p> <p>3. Kết thúc: Cô kiểm tra sỹ số, cho trẻ đi rửa tay.</p> | <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi theo hướng dẫn</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>- Trẻ đi rửa tay.</p> |
|---|---|

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Cho trẻ giải câu đố về chủ đề.

2. TCVD: Thả đĩa baba

Cô hỏi 2 – 3 trẻ luật chơi, cách chơi. Sau đó cô nhắc lại luật chơi, cách chơi và cho trẻ chơi 3 – 4 lần.

VI. NHẬT KÝ

- **Trạng thái cảm xúc:**

.....

- **Kiến thức, kỹ năng:**

.....

- **Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:**

.....

- **Biện pháp khắc phục:**

.....

.....***.....

Thứ ba ngày 7 tháng 04 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động làm quen với tác phẩm văn học

Dạy trẻ đọc thuộc thơ: “Ông mặt trời” (T/g: Nguyễn Thị Bích Hiền)

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Nhận biết tên bài thơ: Trẻ nhớ được tên bài thơ là "Ông mặt trời" và (nếu cần) tên tác giả (thường là Ngô Thị Bích Hiền).

- Hiểu nội dung: Trẻ hiểu được những hình ảnh cơ bản trong bài thơ: Ông mặt trời tỏa sáng, em bé đi học, tình cảm giữa ông mặt trời và em bé (hai ông cháu cùng cười).

- Cung cấp vốn từ: Giúp trẻ làm quen với các từ ngữ miêu tả hình ảnh thiên nhiên gần gũi.

b. Kỹ năng:

- Đọc thơ rõ lời: Trẻ biết đọc thơ cùng cô, phát âm rõ ràng, không ngọng, không đọc quá nhanh.

- Phát triển ngôn ngữ: Rèn luyện khả năng nghe, ghi nhớ và trả lời các câu hỏi đơn giản của cô về nội dung bài thơ.

- Cảm thụ văn học: Trẻ biết thể hiện điệu bộ, cử chỉ hoặc nét mặt vui tươi khi đọc thơ (ví dụ: mô phỏng động tác ông mặt trời chiếu sáng hoặc bé cười).

3. Thái độ:

- GD trẻ yêu quý cảnh vật thiên nhiên, thích thú với ánh nắng buổi sáng.
- Giáo dục trẻ ý thức đi học đều, dậy sớm đón ánh mặt trời để cơ thể khỏe mạnh.
- Trẻ mạnh dạn tham gia đọc thơ trước lớp hoặc cùng các bạn.

2. Chuẩn bị.

a. Chuẩn bị của cô:

- Hình ảnh minh họa, máy tính.
- Nhạc bài cháu vẽ ông mặt trời

b. Chuẩn bị của trẻ:

- Trang phục gọn gàng, ghê đủ cho trẻ ngồi.

3. Tiến trình hoạt động:

| Hoạt động của cô | DK Hoạt động của trẻ |
|---|---|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú Có ông mà chẳng có bà Suốt ngày tỏa nắng la cà trời cao?</p> <p>- Đố bé là gì? - Cô cũng biết 1 bài thơ rất hay viết về ông mặt trời của nhà thơ Nguyễn Thị Bích Hiền đây để xem ông mặt trời đẹp như thế nào thì các con hãy lắng nghe cô đọc bài thơ này nhé.</p> <p>2. Nội dung: 2.1: Hoạt động 1: Cô đọc thơ - Cô đọc lần 1: đọc diễn cảm chậm rãi, thể hiện sự êm dịu tình cảm nhẹ nhàng - Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả - Cô đọc lần 2: kết hợp hình ảnh - Cô vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ do ai sáng tác?</p> <p>2.2: Hoạt động 2: Đàm thoại, đọc trích dẫn giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ: - Cô vừa đọc bài thơ gì? - Tác giả viết về ông mặt trời thế nào? + Từ óng ánh có nghĩa là gì? (ánh sáng lấp lánh) - Ông mặt trời tỏa ánh nắng cho ai? + Từ khó “ Tỏa nắng”: ánh nắng lan truyền ra xung quanh</p> | <p>- Ông mặt trời</p> <p>- Nghe cô đọc lần 1</p> <p>- Nghe cô đọc lần 2</p> <p>- Ông mặt trời</p> <p>- Cho 2 mẹ con</p> |

| | |
|---|---|
| <p>- Ánh nắng chiếu xuống thấy bóng ai? “Bóng con và bóng mẹ”</p> <p>- Mẹ và bé làm gì? “Đắt nhau đi trên đường”</p> <p>- Ông mặt trời và bé nhìn nhau như thế nào? “ Ông nhíu mắt nhìn em Em nhíu mắt nhìn ông”</p> <p>+ Giải thích từ “nhíu mắt”</p> <p>- Em bé nói với ông mặt trời như thế nào? “ Ông ở trên ... óng ánh”</p> <p>- Qua bài thơ các con thấy ông mặt trời đã giúp ích gì cho con người ?</p> <p>- Các con biết không ông mặt trời giúp cho cây xanh tươi tốt, tỏa nắng ấm áp cho muôn loài, ánh nắng buổi sáng rất tốt cho sức khỏe vì vậy các con nên tập thể dục buổi sáng, tuy nhiên các con không nên nhìn vào mặt trời nhiều có hại cho mắt, khi đi ra ngoài nắng phải đội nón, mũ, kính vào nhé.</p> <p>- Bây giờ cô sẽ dạy các con đọc thuộc bài thơ này.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ:</p> <p>- Cô cho trẻ đọc thơ cùng cô 2-3 lần</p> <p>- Cô cho tổ, nhóm đọc thơ</p> <p>- Cá nhân đọc thơ (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)</p> <p>- Cho cả lớp cùng đọc lại lần nữa</p> <p>- Cho trẻ lấy giấy bút vẽ ông mặt trời theo ý thích</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ hát bài “ Nắng sớm”, chuyển hoạt động.</p> | <p>- Hai mẹ con</p> <p>- Nhìn ông mặt trời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Cả lớp đọc cùng cô</p> <p>- Tổ nhóm, cá nhân đọc</p> <p>- Trẻ vẽ</p> <p>- Trẻ hát bài “Nắng sớm”</p> |
|---|---|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- **HĐCCĐ:** Thí nghiệm về không khí

- **TCVĐ:** Nhảy qua suối.

- **Chơi tự do:** chơi với đồ chơi ngoài trời, phấn, hột hạt

1. Mục đích, yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ biết cách làm thí nghiệm, nhận biết không khí có ở xung quanh.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định.

- Trẻ chơi thành thạo khéo léo các trò chơi.

c. Thái độ:

- Trẻ tham gia các hoạt động tích cực hứng thú, vui chơi đoàn kết, vâng lời cô giáo.

2. Chuẩn bị:

- Sân rộng bằng phẳng, sạch sẽ an toàn cho trẻ.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động, phù hợp với thời tiết.
- Túi nylon to 4 – 5 cái, tấm 5 -6 cái, quạt giấy, đồ chơi ngoài trời, phấn, hạt hạt

3. Tiến hành:

| Hoạt động của cô | Dự kiến hoạt động của trẻ |
|---|---|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tập trung trẻ đến bên cô - Nhắc nhở trẻ 1 số quy định khi ra ngoài sân trường <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1 HĐ 1: HĐCCĐ: Thí nghiệm về không khí</p> <p>Không khí ơi vào đây!</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dùng một túi nylon to, cho 2 trẻ mở rộng miệng túi, đặt trước quạt tay. Khi thấy túi nylon căng phồng thì buộc kín miệng túi lại. - Các trẻ khác ngồi quan sát. Cô đặt câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> + Cái gì làm cho túi nylon căng phồng? + Điều đó chứng tỏ xung quanh chúng ta có gì? (không khí). <p>Không khí bay ra?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho mỗi bé (nhóm) 1 túi nylon, trẻ làm cho túi nylon căng phồng. - Trẻ dùng tấm đấm thủng. + Con thấy túi sau khi bị đấm thủng thì như thế nào? + Khi để tay lên chỗ thủng con có cảm giác gì? (Không khí thoát ra ngoài qua lỗ thủng). <p>Như vậy xung quanh chúng ta là không khí => Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường để chúng ta có bầu không khí trong lành.</p> <p>2.2. HĐ 2: TCVD: Nhảy qua suối.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu luật chơi, cách chơi + Cách chơi: Các bé sẽ nhảy qua suối vào rừng hái nấm, khi nghe tiếng gầm của thú giữ các bé phải nhanh chân nhảy qua suối về bản. | <p>Trẻ xúm xít bên cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời các câu hỏi của cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ sờ thử túi và nhận xét</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi các TC</p> |

| | |
|---|---|
| <p>+ Luật chơi: Nếu bé nào chạm chân mà bị thú dữ bắt được thì sẽ phải rời khỏi cuộc chơi.</p> <p>- Cô chơi mẫu</p> <p style="padding-left: 40px;">Các bé đã rõ chưa nào!</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần hoặc theo hứng thú của trẻ.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ chơi 2 – 3 lần</p> <p>2.3 HĐ 3: Chơi tự do: chơi với đồ chơi ngoài trời, phấn, hạt hạt</p> <p>Trẻ chơi tự do với đồ chơi ngoài trời, phấn, hạt hạt.</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét giờ chơi</p> <p>- Cho trẻ về lớp vệ sinh cá nhân</p> <p>- Chuyển sang hoạt động khác</p> | <p>Trẻ chơi tự do</p> <p>Trẻ lắng nghe và đi về lớp</p> |
|---|---|

IV. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM: Làm bác nông dân làm vườn

1. Mục đích – yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ biết chăm sóc cây như nhổ cỏ, tưới nước, xới đất, bắt sâu cho lá....
Trẻ biết cầm các dụng cụ tưới nước và xới đất
- Kỹ năng: Tưới nước và xới đất không bắn ra ngoài
- Thái độ: Gd trẻ biết yêu quý và chăm sóc vườn cây cho cây tươi tốt.

2. Chuẩn bị: xô, cốc, các dụng cụ chăm sóc ray, chổi.....

3. Tiến hành:

| Hoạt động của cô | Dự kiến hoạt động của trẻ |
|--|---|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>Cô cho trẻ ổn định trang phục sĩ số sau đó cho trẻ hát 1 bài và ra địa điểm đã chuẩn bị cho trẻ trải nghiệm.</p> <p>Cô hỏi trẻ những đồ dùng cô đã chuẩn bị</p> <p>- Dẫn dắt tới trải nghiệm làm bác nông dân</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. HĐ 1: HĐCCĐ: Trải nghiệm làm bác nông dân</p> <p>Cô cho trẻ ra thăm quan vườn cây trước sân trường: Hỏi trẻ để có vườn cây tươi tốt như này thì chúng mình phải làm gì?...</p> <p>+ Trẻ thực hiện</p> | <p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> |

| | |
|--|-----------------------|
| <p>Cô hd cho từng nhóm tham gia chăm sóc cây như xới đất, nhổ cỏ, tưới nước, quét rác... cô đi qs và động viên các nhóm làm.</p> <p>Cuối giờ cô nhận xét tuyên dương trẻ, cho trẻ cất dọn đồ chơi.</p> | Trẻ thực hiện |
| <p>Gd trẻ chăm sóc cây để cây mau lớn ra quả và thường xuyên ăn các loại trái cây để có nhiều vitamin cho cơ thể.</p> | Trẻ lắng nghe |
| <p>3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét buổi chơi, khuyến khích tuyên dương trẻ.</p> | Trẻ nghe cô nhận xét. |
| <p>- Trẻ thu dọn đồ dùng vào đúng nơi quy định</p> | Trẻ thu dọn đồ dùng |

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Cho trẻ xem vui giao thông tập 21 “Ai là người may mắn”

a. Mục đích:

- Trẻ biết được số người ngồi trên xe theo đúng luật an toàn giao thông là mấy người....
- Rèn kỹ năng quan sát, trả lời câu hỏi
- GD trẻ thực hiện đúng luật ATGT

b. Chuẩn bị:

- Ti vi, vi deo...

c. Cách tiến hành:

- Cô giới thiệu tên vi deo
- Cô cho trẻ xem
- Đàm thoại cùng trẻ về nội dung đoạn vi deo

2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài

VI. NHẬT KÝ

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....
- Biện pháp khắc phục:

.....***.....

Thứ tư ngày 8 tháng 04 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động tạo hình

Đề tài: Khám phá quy trình làm kính vạn hoa (5E)

1. Mục đích

1.1 .Lĩnh vực hướng tới

S (Khoa học):

- Trẻ quan sát và nhận ra khi nhiều tấm giấy bạc ghép lại sẽ tạo ra nhiều màu sắc và hình ảnh khác nhau khi nhìn qua kính vạn hoa.

- Trẻ biết các bộ phận cơ bản của kính vạn hoa như: vỏ ống và lõi phản quang.

T (Công nghệ):

- Trẻ biết sử dụng một số công cụ và vật liệu như kéo, băng dính, ống giấy để tạo ra kính vạn hoa.

- Trẻ biết cách sử dụng kính vạn hoa sau khi hoàn thành sản phẩm.

E (Kỹ thuật):

- Trẻ biết và thực hiện được quy trình các bước theo sự hướng dẫn của cô để lắp ráp và hoàn thiện kính vạn hoa.

- Trẻ có kỹ năng hợp tác nhóm khi cùng bạn thực hiện sản phẩm.

A (Nghệ thuật):

- Trẻ biết trang trí kính vạn hoa hợp lý, sáng tạo và đẹp mắt.

M (Toán học):

- Trẻ nhận ra và gọi tên được hình dạng của các tấm giấy bạc.

- Trẻ đếm được số lượng tấm giấy bạc được ghép để tạo thành lõi của kính vạn hoa

1.2. Kỹ năng

- Kỹ năng quan sát: Trẻ quan sát sự thay đổi màu sắc và hình ảnh khi các tấm giấy bạc được ghép lại trong kính vạn hoa.

- Kỹ năng nhận biết: Trẻ nhận biết và gọi tên được các bộ phận của kính vạn hoa (vỏ ống, lõi phản quang) và hình dạng của các tấm giấy bạc.
- Kỹ năng toán học: Trẻ đếm được số lượng các tấm giấy bạc dùng để tạo lõi kính.
- Kỹ năng sử dụng dụng cụ: Trẻ sử dụng được kéo, băng dính và các vật liệu để tạo sản phẩm.
- Kỹ năng thực hiện quy trình: Trẻ thực hiện các bước làm kính vạn hoa theo sự hướng dẫn của cô.
- Kỹ năng hợp tác: Trẻ phối hợp với bạn trong nhóm để hoàn thành sản phẩm.
- Kỹ năng sáng tạo – thẩm mỹ: Trẻ trang trí kính vạn hoa hợp lí, đẹp mắt.
- Kỹ năng sử dụng sản phẩm: Trẻ biết cách sử dụng kính vạn hoa để quan sát.

1.3. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia vào hoạt động làm kính vạn hoa.
- Trẻ mạnh dạn trao đổi, chia sẻ ý kiến với cô và các bạn trong quá trình thực hiện.
- Trẻ có ý thức hợp tác với bạn trong nhóm để hoàn thành sản phẩm.
- Trẻ biết giữ gìn và sử dụng cẩn thận các dụng cụ, vật liệu khi thực hiện hoạt động.
- Trẻ yêu thích, trân trọng sản phẩm do mình và bạn tạo ra.

2. Chuẩn bị

2.1. Chuẩn bị của cô

- Lớp học sạch sẽ thoáng mát.
- Nhạc không lời cho trẻ hoạt động, đèn led.
- Bàn thấp.
- Video cuộc gọi AI.
- Hộp bí mật, bên trong có chứa Kính vạn hoa, nguyên vật liệu: băng dính, tấm mica gương, ống giấy, mica chứa các màu kim tuyến, sticker,...

2.2. Chuẩn bị của trẻ

- Vật liệu: băng dính, tấm mica gương, ống giấy, mica chứa các màu kim tuyến, sticker
- Công cụ: băng dính, kéo.

3. Tiến trình

| Hoạt động của cô | DK hoạt động của trẻ |
|------------------|----------------------|
|------------------|----------------------|

| | |
|---|---|
| <p>1. Gắn kết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô mở nhạc – bật đèn LED, cô cùng trẻ nhảy múa, chạm bắt các tia sáng màu. - Cô tắt đèn → các tia sáng biến mất. - Cô mở “Thư điện tử từ Xứ sở Sắc Màu”: “Hỡi các bạn nhỏ lớp 3 tuổi C! Ta là sứ giả đến từ Xứ sở Sắc màu. Màu sắc của chúng tôi đang dần biến mất .Chúng tôi cần một báu vật tên là Kính vạn hoa. Chỉ có chiếc kính này mới có phép thuật nhân bản, biến một hạt màu thành hàng ngàn sắc màu rực rỡ để cứu lấy Xứ sở Sắc màu thôi. Các bạn hãy giúp tôi tạo ra những chiếc Kính vạn hoa để cứu lấy Xứ sở Sắc màu nhé” - Cô hỏi trẻ: <ul style="list-style-type: none"> + Điều gì xảy ra với Xứ sở Sắc Màu? + Xứ sở cần chúng mình làm gì? - Xứ sở Sắc Màu đã gửi tặng lớp 3 tuổi C một Hộp quà bí mật, các con hãy xem trong chiếc hộp bí mật có gì? - Cô cho trẻ xem kính vạn hoa mẫu từ Hộp bí mật: <ul style="list-style-type: none"> + Con nhìn thấy gì bên trong? + Có nhiều màu hay ít màu? + Theo các con, vì sao chiếc kính vạn hoa có thể tạo ra thật nhiều màu sắc? | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhảy múa tự do. - Trẻ tò mò chuyện đang xảy ra trong lớp. - Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ quan sát và trả lời. |
| <p>2. Khám phá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trước tiên, chúng mình hãy cùng xem chiếc kính này có những bộ phận gì nhé. Cô đưa ra một chiếc kính vạn hoa, mở ống kính mẫu → cô rút lõi gương + Lõi được làm từ gì? + Chúng giống như cái gì mà chúng mình soi hàng ngày? + Phía bên ngoài là phần gì? Có tác dụng như thế nào? + Phần đầu có gì? Vì sao phải có những tấm mica mỏng được dán kín? - Vậy để làm chiếc kính vạn hoa, chúng ta cần những nguyên liệu gì? - Để làm được một chiếc kính vạn hoa hoàn chỉnh, các con hãy cùng cô xem video từ Xứ sở Sắc màu hướng | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ trả lời các câu hỏi của cô theo ý kiến. - Trẻ chú ý quan sát. |

| | |
|--|---|
| <p>đẫn quy trình các bước thiết kế kính vạn hoa như thế nào nhé.</p> <p>+ Bước 1: Các con xếp 3 miếng gương thành hình tam giác làm thành lõi.</p> <p>+ Bước 2: Các con lắp lõi gương vào phần vỏ.</p> <p>+ Bước 3: Dán các tấm mica chứa các hạt màu vào phần đầu ống</p> <p>+ Bước 4: Trang trí cho kính vạn hoa</p> <p>Cô thực hiện thao tác và hướng dẫn cụ thể trẻ dựa theo hướng dẫn trên video.</p> <p>Cô cho trẻ quan sát các nguyên liệu làm kính vạn hoa.</p> <p>Cô cùng trẻ thử nghiệm làm lõi với 2-3 miếng gương.</p> | <p>- Trẻ chú ý quan sát</p> <p>- Trẻ quan sát và phân loại nguyên liệu theo các bộ phận.</p> |
| <p>3. Giải thích</p> <p>- Như vậy, để làm được chiếc Kính vạn hoa, chúng ta cần làm các bước gì nhỉ?</p> | <p>- Trẻ nhắc lại các bước thực hiện thiết kế kính vạn hoa.</p> <p>+ Bước 1: Các con xếp 3 miếng gương thành hình tam giác làm thành tạo lõi.</p> <p>+ Bước 2: Các con lắp lõi vào phần vỏ.</p> <p>+ Bước 3: Dán các tấm mica chứa các hạt màu vào phần đầu ống</p> <p>+ Bước 4: Trang trí cho kính vạn hoa</p> |
| <p>4. Áp dụng, mở rộng</p> <p>- Các con đã sẵn sàng để làm ra những chiếc kính vạn hoa chưa?</p> <p>- Bây giờ, hãy xắn tay áo lên và cùng cô thiết kế những chiếc kính vạn hoa thần kỳ nhé!</p> <p>- Cô cho trẻ về nhóm hoạt động</p> <p>- Trong quá trình hoạt động, cô quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ trẻ khi cần.</p> | <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ về nhóm hoạt động.</p> |

| | |
|--|---|
| <p>+ Cho trẻ thử nghiệm kính dưới nhiều nguồn sáng khác nhau</p> <p>+ So sánh kính của bạn xem thiết kế nào tạo hiệu ứng đẹp hơn.</p> <p>+ Nếu thêm hạt màu thì điều gì sẽ xảy ra?</p> | <p>- Trẻ quan sát với các nguồn sáng khác nhau và so sánh kính với bạn.</p> |
| <p>5. Đánh giá</p> <p>- Cô nhận xét, đánh giá hoạt động của trẻ.</p> <p>+ Bạn nào hoạt động tích cực? Bạn nào chưa hoạt động tích cực?</p> <p>+ Ai đã biết giúp đỡ bạn? Các con giúp đỡ bạn như thế nào?</p> <p>- Cô khen ngợi sự khéo léo của cả lớp và nhắc trẻ cất dọn đồ dùng</p> | <p>- Trẻ chú ý lắng nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ cất dọn đồ dùng.</p> |

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Trải nghiệm Khu cát nước

TCVD: Kéo co

Chơi tự do: Cát, vòng, bóng, ĐCNT....

1. Mục đích.

- Kiến thức: Trẻ hiểu tính chất của cát (khô thì tơi xốp, ướt thì kết dính) và nước (không màu, không mùi, chảy từ cao xuống thấp).
- Kỹ năng: Biết sử dụng các công cụ: xẻng, khuôn, phễu, guồng quay nước, bình tưới để hỗ trợ hoạt động.
- Thái độ : Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, giữ vệ sinh môi trường không vứt rác bừa bãi, giữ gìn đồ chơi, chơi xong thu dọn đồ chơi cùng cô.

2. Chuẩn bị

Chôi, xô, hót rác, vòng, phân, băng, đồ chơi...

3. Tiến trình hoạt động.

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|---|--------------------|
| <p>1. Ôn định, gây hứng thú</p> <p>Cho trẻ kể các trò chơi mà trẻ đã được chơi</p> <p>Cô tặng cho trẻ 1 trò chơi</p> <p>2. Nội dung</p> <p>2.2 .Hoạt động 1 : Trải nghiệm Khu cát nước</p> <p>* Thỏa thuận chơi</p> | <p>Trẻ trả lời</p> |

| | |
|---|---|
| <p>Cô dẫn trẻ ra khu vực chơi, nhắc nội quy: "Chơi ngoan, không vãi cát vào mắt bạn".</p> <p>Trẻ tự chọn nhóm: Nhóm chơi với cát, chơi với nước.</p> <p>* Trải nghiệm vui chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm chơi với cát: Trẻ dùng xẻng xúc cát vào xô, nén chặt vào khuôn để tạo hình con vật. Cô hướng dẫn trẻ thêm chút nước để cát dễ tạo hình hơn. - Nhóm chơi với nước: Trẻ dùng phễu rót nước vào chai, thả vẹt, thả thuyền. - Cô quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn trẻ. - Trong quá trình trẻ chơi cô đàm thoại với trẻ về đặc điểm, tính chất của cát và nước: cát (khô thì tơi xốp, ướt thì kết dính) và nước (không màu, không mùi, chảy từ cao xuống thấp). <p>2.2. Hoạt động 2 : Trò chơi vận động: Kéo co</p> <p>Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi</p> <p>Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Chơi tự do</p> <p>Cô còn rất nhiều đồ chơi bây giờ ai thích chơi ở nhóm nào thì chúng mình về nhóm chơi đó</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ chơi vui vẻ đoàn kết, không xô đẩy nhau - Trong khi trẻ chơi cô quan sát theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ <p>3. Kết thúc</p> <p>Cô khen ngợi công trình của trẻ</p> <p>Trẻ giúp cô thu dọn đồ dùng vào rổ.</p> <p>Cô hướng dẫn trẻ rửa tay, chân sạch sẽ.</p> | <p>Trẻ chọn trò chơi</p> <p>Trẻ chơi các trò chơi</p> <p>Trẻ nhắc lại cách chơi</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ đi rửa tay</p> |
|---|---|

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Bé yêu thơ: Cầu vồng

1.1. Mục đích, yêu cầu:

a.Kiến thức: Trẻ biết tên bài thơ, hiểu nội dung, biết tên tác giả.

b.Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc

-Trẻ đọc thuộc bài thơ, trả lời các câu hỏi to, rõ ràng.

c. Thái độ:

- Trẻ tích cực tham gia giờ học.

1.2. Chuẩn bị:

- Lớp học gọn gàng, sạch sẽ

- Video sau cơn mưa trời nắng, xuất hiện cầu vồng.

1.3. Tiến hành:

- Cô cho trẻ xem video và hỏi trẻ hình ảnh này gợi nhắc chúng mình nhớ đến bài thơ nào?

- Cô giới thiệu tên bài thơ, tác giả.

Bài thơ “Cầu vồng” của tác giả Nhược Thuỷ

- Cô đọc cho trẻ nghe

- Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả.

- Cả lớp cùng đọc.

- Tổ, nhóm, cá nhân trẻ đọc

- Cô và cả lớp cùng đọc lại 1 lần nữa.

- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

2. Chơi tự do các góc.

VI. NHẬT KÝ

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....***.....

Thứ 5 ngày 9 tháng 04 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động làm quen với toán

Đề tài: Gộp 2 nhóm đối tượng thành 1 nhóm (trong phạm vi 5)

1. Mục đích- yêu cầu.

a. Kiến thức.

- Trẻ biết gộp hai nhóm đối tượng có số lượng khác nhau để tạo thành một nhóm mới có số lượng trong phạm vi 5.
- Trẻ nhận biết kết quả sau khi gộp (Ví dụ: 1 gộp 4 thành 5; 2 gộp 3 thành 5).
- Củng cố kỹ năng đếm đến 5.

b. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng quan sát, so sánh và đếm chính xác.
- Phát triển ngôn ngữ: Trẻ nói được cách gộp ("Nhóm 1 gộp với nhóm 4 là 5").
- Rèn kỹ năng hoạt động nhóm thông qua các trò chơi.

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chú ý trong giờ học, ham thích học toán .
- Biết chơi xong cất đồ dùng đồ chơi.

2. Chuẩn bị:

* Đồ dùng của cô:

- Mô hình "Dòng suối nhỏ" có các chú cá, chú vịt.
- Thẻ chữ số từ 1 đến 5.
- Nhạc bài hát: "Cho tôi đi làm mưa với", "Mưa rơi".

* Đồ dùng của trẻ:

- Mỗi trẻ 1 rổ đồ dùng có 5 đám mây xanh, 5 giọt nước (hoặc 5 chú cá).
- Thẻ số 1-5.

3. Tiến trình hđ..

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|--|--|
| <p>1. Ôn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>Cô cùng trẻ hát bài “ Cho tôi đi làm mưa với” Cô hỏi trẻ hát bài gì? Mưa rơi thì hoa lá cỏ cây cối thế nào . Nước rất quan trọng đúng không nào? Hôm nay chúng ta sẽ cùng các bạn cá, bạn nước học toán nhé!</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Ôn luyện đếm đến 5</p> | <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ đếm</p> |

| | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát mô hình hồ nước: "Các con nhìn xem trong hồ có mấy chú cá?" (Cho trẻ đếm 1, 2, 3, 4, 5). - Tương tự cho trẻ đếm số hoa sen, số chú vịt trong phạm vi 5. | Trẻ trả lời |
| <p>2.2.Hoạt động2: Gộp hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5</p> <p>Cách 1: Gộp 1 và 4</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô yêu cầu trẻ xếp 1 đám mây màu xanh ra phía trái. - Xếp 4 đám mây màu trắng ra phía phải.Cô hỏi: "Bây giờ muốn biết có tất cả bao nhiêu đám mây, chúng ta phải làm gì?" (Gộp lại). - Cho trẻ đẩy 2 nhóm lại gần nhau và đếm: 1, 2, 3, 4, 5. Tất cả là 5 đám mây. <p>=> Kết luận: 1 gộp với 4 là 5. (Trẻ nhắc lại).</p> <p>Cách 2: Gộp 2 và 3</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô yêu cầu trẻ lấy 2 giọt nước xanh và 3 giọt nước hồng. - Trẻ đếm từng nhóm. - Cho trẻ gộp 2 nhóm lại và đếm kết quả. <p>=> Kết luận: 2 gộp với 3 là 5. (Trẻ nhắc lại).</p> <p>Cô củng cố lại 2 cách gộp và kết luận....</p> | <p>Trẻ xếp</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ thực hiện gộp</p> <p>Trẻ đếm và đạt thẻ chấm tròn</p> <p>Trẻ đếm</p> <p>Trẻ gộp và đếm...</p> |
| <p>2.3.Hoạt động 3.Trò chơi luyện tập.</p> <p>Trò chơi 1: "Kết bạn"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Trẻ vừa đi vừa hát, khi cô hô "Kết bạn, kết bạn", trẻ hỏi "Kết mấy?". Cô hô "Kết thành nhóm có 5 bạn". - Trẻ tự tìm nhóm (Ví dụ: nhóm 2 bạn gộp với nhóm 3 bạn để thành 5). Cô kiểm tra và khen ngợi. <p>Trò chơi 2: "Về đúng hồ"</p> | Trẻ chơi |

| | |
|---|----------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> - Cô có các "Hồ nước" mang số 5. Trẻ cầm thẻ hình (có nhóm 1 hoặc 4, 2 hoặc 3 đối tượng). - Khi có hiệu lệnh, 2 bạn có số lượng cộng lại bằng 5 phải chạy về cùng một hồ. <p>3.Kết thúc.</p> <p>Cho trẻ hát bài Cho tôi đi làm mưa với và cho trẻ thu dọn đồ chơi cùng cô</p> | Trẻ hát và thu dọn đồ chơi |
|---|----------------------------|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

- **HĐCCĐ: Quan sát : Vì sao nến tắt**

- **TCVD: gió thổi.**

- **Chơi tự do: bóng, vòng, phấn, đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ biết đưa ra một vài nhận xét đơn giản

b. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định cho trẻ.

- Trẻ chơi thành thạo khéo léo các trò chơi.

c. Thái độ:

- Trẻ tham gia các hoạt động tích cực hứng thú, vui chơi đoàn kết, vâng lời cô giáo.

2. Chuẩn bị:

- Sân rộng bằng phẳng, sạch sẽ an toàn cho trẻ.

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động, phù hợp với thời tiết.

- Bóng, vòng, phấn, đồ chơi ngoài trời

3. Tiến trình hoạt động:

| Hoạt động của cô | Dự kiến hoạt động của trẻ |
|---|---|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp thành 2 hàng. - Cô kiểm tra sĩ số, sức khỏe của trẻ, quần áo của trẻ trước khi ra sân cho phù hợp với thời tiết trong ngày. Cô dẫn trẻ ra sân chơi <p>2.Nội dung.</p> <p>2.1. Hoạt động1: HĐCCĐ: Quan sát: Vì sao nến tắt?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặt 2 cây nến vào 2 cái cốc và đốt nến cho trẻ thấy 2 cây nến cháy. - Cho trẻ quan sát 2 tờ giấy bạc và cho trẻ đoán xem điều gì sẽ xảy ra nếu dùng 2 tờ giấy bạc đó bịt lên 2 cốc nến đang cháy. - Cô dùng 2 tờ giấy bạc bịt miệng 2 cốc nến | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xếp hàng - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát, và đưa ra nhận xét. - Trẻ trả lời |

| | |
|--|---|
| <p>- Cho trẻ quan sát và nhận xét hiện tượng xảy ra (một ngọn nến vẫn cháy, 1 ngọn nến bị tắt).</p> <p>- Vì sao một ngọn nến bị tắt?</p> <p>=> Cốc có ngọn nến đang cháy được bịt bằng tờ giấy bạc đục lỗ, không khí vẫn lọt được vào bên trong. Cốc có cây nến bị tắt được bịt bằng tờ giấy bạc kín, không khí không lọt được vào bên trong nên cây nến bị tắt. Không có không khí thì nến không cháy được.</p> <p>=> Không khí rất cần cho con người nếu không có không khí con người không thể sống được. Giáo dục trẻ bảo vệ môi trường để không khí luôn trong sạch, tốt cho sức khỏe con người.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: TCVD: Gió thổi</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi</p> <p>- Cô chơi mẫu:</p> <p>+ Cách chơi: Cô nói gió thổi bên phải thì mình nghiêng người sang phải....</p> <p>+ Luật chơi: Bạn nào làm sai thì phải nhảy lò cò 1 vòng.</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi mỗi trò chơi 2- 3 lần</p> <p>- Cô khuyến khích động viên trẻ để trẻ hứng thú tham gia chơi</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: bóng, vòng, phấn, đồ chơi ngoài trời</p> <p>- Cô cho trẻ chơi với bóng, vòng, phấn, đồ chơi ngoài trời có sự định hướng của cô là chơi gì? chơi như thế nào?</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>Gần hết giờ chơi, cô tập trung trẻ, cho trẻ đi rửa tay và xếp hàng vào lớp</p> | <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ nghe cô nhận xét.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ xếp hàng vào lớp.</p> |
|--|---|

IV. HOẠT ĐỘNG TT: Giao lưu trò chơi vận động với các bạn trong khối MGB

1. Mục đích- yêu cầu

- Kiến thức: Trẻ biết tên một số trò chơi và biết chơi giao lưu với nhau, biết chơi các trò chơi tự chọn.
- Kỹ năng: Trẻ biết cách nhảy nhót, cầm tay bạn vung vẩy theo nhịp lời ca của trò chơi. Biết cách chơi
- Thái độ: Trẻ chơi vui vẻ đoàn kết

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Vị trí chơi, cô thuộc lời ca các trò chơi
- Đồ dùng của trẻ: Hạt hạt, quả bông
- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng

3. Tiến trình hoạt động.

| HD của cô | DK HD của trẻ |
|---|---------------------------------|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú Hôm nay các con sẽ được chơi các trò chơi, và cùng chơi giao lưu với nhau nhé.</p> <p>2. Nội dung : - Cô cho trẻ khởi động các khớp, sau đó giới thiệu TC * TC : Trời nắng trời mưa. Cô giới thiệu cách chơi Các bạn vừa chơi vừa đọc lời ca. Trời nắng, trời nắng, mình cùng đi tắm nắng Vươn vai, vươn vai cho khỏe đôi vai Nhảy tới, nhảy tới, đùa trong nắng mới, Bên nhau, bên nhau, bên nhau ta cùng chơi Mưa to rồi, mưa to rồi mau mau chạy thôi. Luật chơi: Bạn nào ko chạy kịp để mưa ướt sẽ bị lật lò cò Cô cho trẻ chơi 3- lần. * Tc : Tập tâm vâng Cô giới thiệu cách chơi cho trẻ chơi 3-4 lần. Cô có thể chia 2 lớp chơi : Mỗi lớp cô chia 2 tổ, 1 tổ là các bạn nam và 1 tổ là các bạn nữ sẽ chơi giao lưu với lớp bạn, chơi xong 1 tc là đổi lại cho nhau. Trước khi chơi cô hỏi lại trẻ cách chơi các trò chơi. Cô là người qs và là trọng tài, có thể cử 1-2 bạn khá nhất để làm và qs cùng cô. Cô qs trẻ chơi, - Cho trẻ thư giãn thả lỏng cơ thể sau các TC</p> <p>3. Kết thúc: Cô nx và khen trẻ</p> | <p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ chơi</p> |

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Giải câu đố về các nguồn nước, các hiện tượng tự nhiên

a. Mục đích yêu cầu:

- * Kiến thức:
 - Trẻ biết giải các câu đố mà cô đưa ra.
- * Kỹ năng:
 - Trẻ biết trả lời câu hỏi to, rõ ràng
 - Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.
- * Thái độ:
 - Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

b. Chuẩn bị: Các câu đố về nguồn nước, các hiện tượng tự nhiên nhạc các bài hát.

c. Tiến hành:

- Trẻ nghe tiếng mưa rơi và đoán xem đó là tiếng gì?
- Cô trò chuyện, dẫn dắt vào bài.
- Cô đọc các câu đố cho trẻ giải:

1. Lúc là mây trắng nhẹ trôi

Lúc là bông tuyết rơi rơi trắng trời

Lúc thì là hạt mưa rơi

Lúc là đá rần lúc chơi đông dài? (Là gì?)

2. Nước đâu chẳng ở hồ ao

Trên mây đổ xuống ào ào như tuôn? (hiện tượng gì ?)

Gặp nhau chỉ vào mùa hè

3. Ào ào át cả tiếng ve cuối trời ? (Là gì?)

4. Xuân về hoa lá đón mời

Nhẹ nhàng giăng khắp đất trời dạo chơi? (Là mưa gì?)

5. Một vạch nhoàng sáng giữa trời

Ầm ầm binh mã ở nơi chốn nào? (Là gì?)

- Sau mỗi câu đố trẻ giải được cô luôn động viên, khích lệ trẻ hào hứng và trò chuyện, gợi mở cho trẻ nói lên đặc điểm của các nguồn nước, mưa. trong câu đố
- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.

2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài

VI. NHẬT KÝ

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

.....***.....

Thứ 6 ngày 10 tháng 04 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).**II. HOẠT ĐỘNG HỌC:****Hoạt động giáo dục âm nhạc****NDTT: - Dạy VĐTN: Năng sớm.****NDKH: - Nghe hát: Giọt mưa và em bé****- TCÂN: Hát to, hát nhỏ.****1. Mục đích - Yêu cầu:****a. Kiến thức:**

- Trẻ thuộc lời bài hát, thể hiện bài hát tự tin nhịp nhàng theo giai điệu, trẻ nhún nhảy vận động theo nhạc bài hát.

b. Kỹ năng:

- Hát đúng giai điệu, đúng nhịp thể hiện cảm xúc của bài hát.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn, phát triển ngôn ngữ.

c. Thái độ:

- Trẻ chú ý nghe cô hát, hưởng ứng theo nhạc cùng cô.

2. Chuẩn bị :**a. Đồ dùng của cô:**

- Loa, máy tính, nhạc beat các bài hát, xắc xô.
- Ghế, trang phục.

b. Đồ dùng của trẻ:

- Ghế đủ cho trẻ ngồi, các loại nhạc cụ âm nhạc.

3. Tiến hành:

| Hoạt động của cô | Dự kiến HĐ của trẻ |
|--|---|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú Cho trẻ xem hình ảnh về ông mặt trời tỏa những tia nắng, trò chuyện, đàm thoại với trẻ , dẫn dắt vào bài</p> <p>2. Nội dung. 2.1) Dạy trẻ vận động bài: Năng sớm - Trẻ nghe giai điệu bài hát, đoán tên, tác giả bài hát. - Cô và trẻ hát lại bài hát 1 lần.</p> <p>* Cô vận động mẫu: - Lần 1: Hát và thể hiện động tác minh họa không phân tích. - Lần 2: Cô hát và phân tích động tác: + Câu “<i>Mở cửa...vào phòng</i>”: Cô đưa 2 tay ra trước giả vờ như mở cửa, chân dậm theo nhịp. + Câu “ <i>Năng cùng em...múa vòng</i>” 2 tay đưa sang trái, tay cao, tây thấp cuộn cổ tay đồng thời chân nhún theo nhịp. Tương tự với bên phải cho đến hết câu hát.</p> | <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát.</p> <p>- Trẻ QS, lắng nghe cô hát.</p> <p>- Trẻ qs và lắng nghe.</p> |

| | |
|---|--|
| <p>+ Câu “ Có cô...vui quá” vô tay, nghiêng người sang trái, đồng thời đưa chân ra nhún, làm tương tự với bên phải</p> <p>+ Câu “ Vui cùng ... cũng hồng” 2 tay trước ngực, khuỷu tay gập, lắc sang 2 bên, “cũng hồng” 2 tay chỉ lên má.</p> <p>* Trẻ thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô dạy trẻ vận động từng câu 1 (1-2 lần). - Cho cả lớp hát và VĐ cùng cô 2-3 lần. - Cho các tổ thi đua nhau hát và VĐ. - Cho 2, 3 nhóm bạn trai, nhóm bạn gái lên hát và VĐ. - Cho 2, 3 cá nhân trẻ lên hát và VĐ. - Trong khi trẻ hát và VĐ cô chú ý QS, cô bao quát, sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ. - Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả và kết hợp giáo dục trẻ. <p>2.2) Nghe hát: Giọt mưa và em bé</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hát cho trẻ nghe lần 1: Cô hát thể hiện cử chỉ, điệu bộ. + Giới thiệu tên bài hát, tác giả: bài hát “Giọt mưa và em bé” sáng tác: Quang Huân - Hát lần 2: Cô hát + nhạc. + Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả? + Bài hát nói về điều gì? + Giai điệu bài hát như thế nào? + Cô giới thiệu nội dung bài hát <p>2.3) Trò chơi âm nhạc Hát to, hát nhỏ</p> <p>Yêu cầu trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 3-4 lần.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương, động viên trẻ. <p>3. Kết thúc:</p> <p>Hát bài Cho tôi đi làm mưa với đi ra ngoài</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát và VĐ cùng cô. - Trẻ hát thi đua giữa các tổ, nhóm, cá nhân hát. - Trẻ trả lời. - Nghe cô hát. - Chú ý lắng nghe, nhớ tên bài hát, tên tác giả. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ trả lời câu hỏi. - Trẻ nêu cách chơi, luật chơi - Trẻ chơi. - Trẻ lắng nghe. - Trẻ hát |
|---|--|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

HĐCCĐ: Trải nghiệm Khu cát nước

TCVĐ: Kéo co

Chơi tự do: Cát, vòng, bóng, ĐCNT....

1. Mục đích.

a. Kiến thức: Trẻ hiểu tính chất của cát (khô thì tơi xốp, ướt thì kết dính) và nước (không màu, không mùi, chảy từ cao xuống thấp).

b. Kỹ năng: Biết sử dụng các công cụ: xẻng, khuôn, phễu, guồng quay nước, bình tưới để hỗ trợ hoạt động.

c. Thái độ : Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, giữ vệ sinh môi trường không vứt rác bừa bãi, giữ gìn đồ chơi, chơi xong thu dọn đồ chơi cùng cô.

2. Chuẩn bị

Chổi, xô, hót rác, vòng, phân, băng, đồ chơi...

3. Tiến trình hoạt động.

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|--|---|
| <p>1. Ổn định, gây hứng thú Cho trẻ kể các trò chơi mà trẻ đã được chơi Cô tặng cho trẻ 1 trò chơi</p> <p>2. Nội dung 2.2 .Hoạt động 1 : Trải nghiệm Khu cát nước * Thỏa thuận chơi Cô dẫn trẻ ra khu vực chơi, nhắc nội quy: "Chơi ngoan, không vãi cát vào mắt bạn". Trẻ tự chọn nhóm: Nhóm chơi với cát, chơi với nước. * Trải nghiệm vui chơi - Nhóm chơi với cát: Trẻ dùng xẻng xúc cát vào xô, nén chặt vào khuôn để tạo hình con vật. Cô hướng dẫn trẻ thêm chút nước để cát dễ tạo hình hơn. - Nhóm chơi với nước: Trẻ dùng phễu rót nước vào chai, thả vẹt, thả thuyền. - Cô quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn trẻ. - Trong quá trình trẻ chơi cô đàm thoại với trẻ về đặc điểm, tính chất của cát và nước: cát (khô thì tơi xốp, ướt thì kết dính) và nước (không màu, không mùi, chảy từ cao xuống thấp).</p> <p>2.2. Hoạt động 2 : Trò chơi vận động: Kéo co Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Chơi tự do Cô còn rất nhiều đồ chơi bây giờ ai thích chơi ở nhóm nào thì chúng mình về nhóm chơi đó - Cô nhắc nhở trẻ chơi vui vẻ đoàn kết, không xô đẩy nhau - Trong khi trẻ chơi cô quan sát theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ</p> <p>3. Kết thúc</p> | <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chọn trò chơi</p> <p>Trẻ chơi các trò chơi</p> <p>Trẻ nhắc lại cách chơi Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> |

| | |
|---|----------------|
| Cô khen ngợi công trình của trẻ Trẻ giúp cô thu dọn đồ dùng vào rổ. Cô hướng dẫn trẻ rửa tay, chân sạch sẽ. | Trẻ đi rửa tay |
|---|----------------|

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Liên hoan văn nghệ cuối tuần - Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích - Yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ thuộc một số bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề thực vật. Biết cảm nhận được nhịp điệu qua các bài hát và thể hiện cảm xúc của mình khi biểu diễn.
- Trẻ thuộc tiêu chuẩn bé ngoan

* Kỹ năng: Phát triển tính tự tin cho trẻ, hình thành tính thi đua

* Thái độ: Giáo dục trẻ yêu ca hát, ngoan ngoãn, đoàn kết với bạn bè...

b. Chuẩn bị:

- Đàn, đài, mũ múa...
- Một số dụng cụ âm nhạc như phách tre, sắc xô, mõ,...
- Cờ, ống cắm cờ

c. Tiến trình hoạt động:

* Liên hoan văn nghệ cuối tuần

- Cô tổ chức chương trình “ Bé yêu văn nghệ” và cô là người dẫn chương trình
- Cô lần lượt giới thiệu cho trẻ lên biểu diễn với các hình thức tập thể, tổ, nhóm, cá nhân
- Cô khuyến khích động viên cá nhân trẻ tích cực lên tham gia biểu diễn
- Các tiết mục xen kẽ nhau.

* Nêu gương cuối tuần

- Cô cho trẻ hát bài “ Cả tuần đều ngoan”
- Cô cho trẻ ngồi theo tổ đọc tiêu chuẩn bé ngoan. Cho trẻ nhận xét bạn trong tổ. Bạn nào ngoan thì được tuyên dương cắm cờ

2. Làm Quen với tiếng anh trên phần mềm Kidsmart.

VI. NHẬT KÝ

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....
.....

- Biện pháp khắc phục:

.....
.....

.....***.....

NHẬN XÉT CỦA CHUYÊN MÔN

Duyệt giáo án từ ngày tháng.....đến ngàytháng..... năm 2026

.....
.....
.....
.....

Đã duyệt ngày tháng năm 2026

Phó Hiệu Trưởng

Nguyễn Thị Chung

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 3
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: MÙA HÈ
(Thực hiện trong 1 tuần từ 13/4 - 17/4/2026)
KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ 2 ngày 13 tháng 4 năm 2026

I. Đón trẻ, trò chuyện, thể dục sáng:

1. Đón trẻ, trò chuyện:

- Cô trò chuyện với trẻ về mùa hè, cách giữ gìn vệ sinh cơ thể
- Chúng mình thấy mùa hè thời tiết như thế nào?
- Mùa hè đến các con có muốn bố mẹ cho đi chơi không?
- Mùa hè con thích đi tắm biển không?
- Mùa hè thường có hiện tượng gì?
- Các con ạ! Mùa hè rất oi bức, nắng nóng, có mưa rào vì thế chúng mình phải đội mũ che ô, mặc áo mưa để bảo vệ sức khỏe

2. Thể dục sáng:

a. Mục đích yêu cầu

- Trẻ tập đúng và đủ các động tác, biết tập kết hợp với nhạc đệm, các động tác đều đẹp
- Hứng thú tham gia tập luyện và tham gia các trò chơi, biết chơi đúng cách, đúng luật
- Các kỹ năng về đi về đội hình vum ch'ly vum hàng ngũ nhanh nhẹn

b. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, bóng nhựa, vòng thể dục, xác xô

c. Tiến hành

* Hoạt động 1: Khởi động

- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau: Trẻ đi thường, đi gót chân, đi mũi bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh rồi về hàng
- Cho trẻ chuyển về đội hình 3 hàng ngang cách nhau một dải tay

* Hoạt động 2: Trọng động:

* Cho trẻ tập thể dục sáng:

- Động tác hô hấp: Thổi bóng bay
- Động tác tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên
- Động tác chân: Ngồi xổm đứng lên
- Động tác bụng: Cúi về phía trước

(Tập 3lx4n với bài hát : Mùa hè đến)

* Hoạt động 3: Hồi tĩnh

Cho trẻ đi vòng tròn 1 – 2 vòng thư giãn rồi đi lên lớp

II. HOẠT ĐỘNG HỌC: Hoạt động phát triển vận động

Thể dục

| | |
|--|---|
| <p>ĐT tay: Hai tay gập trước ngực giang ngang 4lx4n (ĐTNM)</p> <p>ĐT chân: 2 tay chống hông, khụy gối 3lx4n</p> <p>ĐT bụng: Hai tay đưa lên cao cúi người về phía trước 3lx4n</p> <p>Cô cho trẻ tập nhấn mạnh đt tay thêm 1 lần nữa. (kết hợp nhạc mùa hè đến)</p> <p>* <i>VDCB: Chuyên bóng 2 bên theo hàng ngang.</i></p> <p>- Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích</p> <p>- Cô làm mẫu lần 2: Giải thích</p> <p>Cô đứng tự nhiên, chân rộng bằng vai, hai tay cầm bóng.</p> <p>Khi có hiệu lệnh cô quay người về phía bên phải đưa cho bạn đứng bên cạnh, cứ thế bạn chuyền tiếp đến bạn cuối cùng. Bạn cuối cùng ôm lấy bóng đưa cho bạn đầu hàng và đổi bên.</p> <p>- Trẻ thực hiện: Cô cho 2 -3 bạn lên làm trước sau đó chia cả lớp làm 2-3 nhóm thực hiện .</p> <p>Hỏi trẻ tên vận động.</p> <p>+ Cho trẻ thi đua theo nhóm 2 lần</p> <p>+ Trong khi trẻ thực hiện cô chú ý bao quát động viên khuyến khích trẻ, và sửa sai cho trẻ.</p> <p>- Cô củng cố lại vận động 1 lần nữa.</p> <p>* <i>TCVD: Bật qua vũng nước.</i></p> <p>Cô giới thiệu cách chơi cho trẻ chơi 2-3 lần.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh</p> <p>Cô cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1 – 2 vòng kết hợp nhạc Bé yêu biển lắm.</p> <p>3. Kết thúc. Cô nhận xét và khen trẻ, chuyển hoạt động</p> | <p>Trẻ tập theo cô</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ tập thi đua</p> <p>Trẻ thả lỏng cơ thể</p> <p>Trẻ đi ra ngoài</p> |
|--|---|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- **HĐCCĐ: Quan sát cây cối trong mùa hè.**
- **TCVD: Lộn cầu vòng.**
- **Chơi tự do : bóng, vòng, phấn, đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ biết được đặc điểm của cây cối trong mùa hè, trẻ biết luật, cách chơi các trò chơi.

b. Kỹ năng:

- Phát triển ngôn ngữ, đáp ứng nhu cầu vận động của trẻ.

- Phát triển ở trẻ khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định
- Thông qua hoạt động vui chơi nhằm phát triển thể lực cho trẻ

c. Thái độ:

- Trẻ chơi vui vẻ, đoàn kết.

2. Chuẩn bị:

- Sân rộng bằng phẳng, sạch sẽ an toàn cho trẻ.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động, phù hợp với thời tiết.
- Bóng, vòng, phấn, đồ chơi ngoài trời

3. Tiến trình hoạt động:

| Hoạt động của cô | Dự kiến hoạt động của trẻ |
|--|--|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp thành 2 hàng. - Cô kiểm tra sĩ số, sức khỏe của trẻ, quần áo của trẻ trước khi ra sân cho phù hợp với thời tiết trong ngày. Cô dẫn trẻ ra sân chơi <p>2. Nội dung.</p> <p>2.1. Hoạt động 1: HĐCCĐ: Quan sát cây cối trong mùa hè.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân trường, cô hướng dẫn trẻ quan sát xung quanh sân trường, đặc biệt các loại cây trong mùa hè, cô đặt câu hỏi đàm thoại cùng trẻ: - Các con hãy nhìn xem cây trong mùa hè ntn ? - Cô và trẻ đến cây sấu, cô hỏi trẻ : Đây là cây gì ? - Cây có các bộ phận nào ? Thân cây nhẵn hay sần ? - Lá cây như thế nào ? Lá cây có màu gì ? - Lá cây sấu thường rụng vào mùa nào ? <p>=> Cây thường cho bóng mát vì vậy các con phải biết chăm sóc cây, không được bẻ cành hái lá nhé.</p> <p>+ Tiếp theo chúng mình cùng nhìn xem đây là cây gì?</p> <p>+ Lá cây to hay nhỏ?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoa bằng lăng nở vào mùa gì? - Hoa bằng lăng có màu gì? - Khi bằng lăng nở hoa báo hiệu mùa gì đã đến? | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xếp hàng - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát và đưa ra nhận xét. - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe |

| | |
|--|---|
| <p>2.2. Hoạt động 2: TCVĐ: Lộn cầu vòng. - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi mỗi trò chơi 2- 3 lần - Cô khuyến khích động viên trẻ để trẻ hứng thú tham gia chơi</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: bóng, vòng, phân, đồ chơi ngoài trời - Cô cho trẻ chơi với bóng, vòng, phân, đồ chơi ngoài trời có sự định hướng của cô là chơi gì? chơi như thế nào?</p> <p>3. Kết thúc Gần hết giờ chơi, cô tập trung trẻ, cho trẻ đi rửa tay và xếp hàng vào lớp</p> | <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ nghe cô nhận xét.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ xếp hàng vào lớp.</p> |
|--|---|

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề

2. TCVĐ: Cáo ơi ngủ à?

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi
- Cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi.
- Tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần.

VI. Nhật kí

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....***.....

Thứ ba ngày 14 tháng 4 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).**II. HOẠT ĐỘNG HỌC: Hoạt động làm quen với tác phẩm văn học****Kể chuyện cho trẻ nghe: Cô mây****1. Mục đích - yêu cầu****a. Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu được nội dung của truyện, tên các nhân vật trong truyện: Cô Mây

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng trả lời đủ câu theo câu hỏi mà cô đưa ra.
- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

c. Thái độ:

- GD: yêu thiên nhiên, biết sử dụng tiết kiệm nước.

2. Chuẩn bị

- Máy trình chiếu; các silde minh họa cho câu chuyện, máy tính, loa.

3. Tiến trình.

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|---|---|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các bạn hãy kể tên một vài hiện tượng tự nhiên mà con biết. - Cô bật trình chiếu trẻ xem quá trình hình thành mưa. - Nhà thơ Nhược Thuỷ đã viết quá trình tạo thành mưa qua câu chuyện “Cô Mây” đầy các con ạ. Chúng mình hãy cùng lắng nghe cô kể câu chuyện này nhé. <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. Hoạt động 1: Kể chuyện cho trẻ nghe</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô kể câu chuyện lần 1 kết hợp giọng điệu, cử chỉ, hỏi trẻ tên truyện, tác giả, tên nhân vật. + L2 cô kết hợp hình ảnh <p>2.2. Hoạt động 2: Đàm thoại, giảng giải nội dung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Câu chuyện có tên là gì? - Trong câu chuyện gồm có mấy nhân vật? Đó là những nhân vật nào? | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kể - Cùng hướng mắt xem trình chiếu - Trẻ lắng nghe cô kể chuyện - Truyện Cô Mây, của t/g Nhược Thuỷ - Câu chuyện có 4 nhân vật đó là: Mây, gió, đám trẻ và cây, lá, cỏ, hoa. |

| | |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Cô mây trông thế nào? - Cô mây gặp ai? - Chị gió đã rủ cô Mây đi đâu? - Cuối cùng cô Mây quyết định ra sao? - Chị gió đã làm gì để giúp mây đi nhanh? - Các bạn nhỏ hát thế nào? - Cây, lá, cỏ, hoa cũng rì rào điều gì? - Chuyện gì đã xảy đến với cô mây? - Cô mây trong truyện có đáng yêu không? Vì sao? + L3 trẻ xem clip câu chuyện <p>3.Kết thúc: Cô NX, kết thúc giờ học, cô và trẻ hát Mưa bóng mây rồi ra ngoài.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Cô mây trông rất đẹp. “ Trên trời... vui chơi” -Cô gặp chị gió. “May thay... chị Gió ơi” - Chị Gió rủ mây đi làm mưa. “Chị gió đáp...nước chảy ko”? -Cô mây quyết định đi cùng chị gió. “Mây gặt đầu... mọi người cơ”. - Chị gió thổi mạnh giúp mây đi nhanh hơn. “Chị Gió thổi mạnh...xuống thấp”. - “ Bỗng cô mây...đun bếp”. - “ Cây, lá,...mưa ơi” - “ Vừa lúc đó...thành mây”. - Cô mây rất đáng yêu vì cô biết làm mưa giúp mọi người. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Cùng đi ra ngoài |
|---|--|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Trải nghiệm Khu cát nước

TCVĐ: Kéo co

Chơi tự do: Cát, vòng, bóng, ĐCNT....

1. Mục đích.

- a. Kiến thức: Trẻ hiểu tính chất của cát (khô thì tơi xốp, ướt thì kết dính) và nước (không màu, không mùi, chảy từ cao xuống thấp).
- b. Kỹ năng: Biết sử dụng các công cụ: xẻng, khuôn, phễu, guồng quay nước, bình tưới để hỗ trợ hoạt động.
- c. Thái độ : Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, giữ vệ sinh môi trường không vứt rác bừa bãi, giữ gìn đồ chơi, chơi xong thu dọn đồ chơi cùng cô.

2. Chuẩn bị

Chổi, xô, hót rác, vòng, phấn, băng, đồ chơi...

3. Tiến trình hoạt động.

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|--------------------------|-------------------|
| 1. Ôn định, gây hứng thú | |

| | |
|--|--|
| <p>Cho trẻ kể các trò chơi mà trẻ đã được chơi Cô tặng cho trẻ 1 trò chơi</p> <p>2. Nội dung</p> <p>2.2 .Hoạt động 1 : Trải nghiệm Khu cát nước</p> <p>* Thỏa thuận chơi</p> <p>Cô dẫn trẻ ra khu vực chơi, nhắc nội quy: "Chơi ngoan, không vãi cát vào mắt bạn".</p> <p>Trẻ tự chọn nhóm: Nhóm chơi với cát, chơi với nước.</p> <p>* Trải nghiệm vui chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm chơi với cát: Trẻ dùng xẻng xúc cát vào xô, nén chặt vào khuôn để tạo hình con vật. Cô hướng dẫn trẻ thêm chút nước để cát dễ tạo hình hơn. - Nhóm chơi với nước: Trẻ dùng phễu rót nước vào chai, thả vẹt, thả thuyền. - Cô quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn trẻ. - Trong quá trình trẻ chơi cô đàm thoại với trẻ về đặc điểm, tính chất của cát và nước: cát (khô thì tơi xốp, ướt thì kết dính) và nước (không màu, không mùi, chảy từ cao xuống thấp). <p>2.2. Hoạt động 2 : Trò chơi vận động: Kéo co</p> <p>Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi</p> <p>Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Chơi tự do</p> <p>Cô còn rất nhiều đồ chơi bây giờ ai thích chơi ở nhóm nào thì chúng mình về nhóm chơi đó</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ chơi vui vẻ đoàn kết, không xô đẩy nhau - Trong khi trẻ chơi cô quan sát theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ <p>3. Kết thúc</p> <p>Cô khen ngợi công trình của trẻ</p> <p>Trẻ giúp cô thu dọn đồ dùng vào rổ.</p> <p>Cô hướng dẫn trẻ rửa tay, chân sạch sẽ.</p> | <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chọn trò chơi</p> <p>Trẻ chơi các trò chơi</p> <p>Trẻ nhắc lại cách chơi</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ đi rửa tay</p> |
|--|--|

IV. HOẠT ĐỘNG TN: Pha nước chanh

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết thực hiện cách pha nước chanh theo trình tự hướng dẫn của cô.
- Biết rửa tay trước khi chế biến thức uống, món ăn...

b. Kỹ năng :

- Rèn kỹ năng tự phục vụ, khả năng chú ý ghi nhớ cho trẻ.

c. Thái độ :

- Giáo dục trẻ tính cẩn thận, biết phối hợp cùng bạn khi hoạt động.

- Trẻ biết nước chanh có nhiều chất vitamin c tăng sức đề kháng cho cơ thể.

2. Chuẩn bị :

- Cốc, thìa, đường, chanh, nước, khay, khăn lau tay.

3. Tiến trình hđ.

| Hoạt động của cô | DK Hoạt động của trẻ |
|--|---|
| <p>1. Ổn định, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lớp chơi trò chơi “ Pha nước chanh” - Lớp mình vừa chơi trò gì? - Cháu đã uống nước chanh chưa? Mùi vị thế nào? - Cho trẻ kể lại trình tự pha nước chanh. - Uống nước chanh có lợi gì cho sức khỏe? - Cô tóm tắt ý trẻ lồng giáo dục dinh dưỡng kết hợp giới thiệu đề tài. <p>2. Nội dung:</p> <p><i>* Cô làm mẫu + giải thích:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Rót một ít nước vào cốc - Dùng thìa múc 2 thìa đường cho vào cốc nước. - Đánh cho tan đường. - Dùng dao cắt quả chanh thành từng lát nhỏ. - Vắt chanh vào cốc nước đường, nếm cho vừa khẩu vị - Như vậy là cô đã hoàn thành cốc nước chanh. - Nếu bạn nào thích uống đá thì cho vào một ít đá cho mát, không nên cho nhiều sẽ bị viêm họng. - Cho trẻ khá thực hiện. <p><i>* Trẻ thực hành</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hành cô theo dõi giúp đỡ trẻ yếu. - Trẻ đặt sản phẩm ra bàn, mời cô, mời bạn cùng uống. <p>3. Kết thúc: Cô nhận xét và chuyển hoạt động</p> | <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> |

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Làm sách bé với 5 điều bác hồ dạy: Yêu quý và bảo vệ động vật (tr 20-21)

1.1. Mục đích, yêu cầu

- Kiến thức: Trẻ quan sát tranh và hiểu nội dung bức tranh, biết tô màu và tích vào tranh có hành động đúng theo yêu cầu của cô
- Kỹ năng: Tăng khả năng quan sát của trẻ
- Thái độ: Giáo dục trẻ tính tập trung chú ý khi thực hiện bài, khi tham gia các hoạt động vui chơi.

1.2. Chuẩn bị: Sách bé với 5 điều bác hồ dạy, sáp màu...

1.3. Tiến hành

- Cô cho trẻ hát về bác hồ
- Cho trẻ mở sách và quan sát tranh
- Hỏi trẻ: Bác Hồ đang làm gì?
- Cho trẻ tô màu bức tranh
- Cho trẻ qs tranh bé cho gà ăn và tranh bé túm đuôi mèo lười
- Hoi trẻ tranh nào là hành động đúng
- Cô làm mẫu và cho trẻ thực hiện gạch chéo vào tranh có hành động sai, tô màu vào tranh có hành động đúng
- Cô nhận xét khen trẻ

2. Làm quen với tiếng Anh có yếu tố nước ngoài

VI. Nhật kí

- Trạng thái cảm xúc:

.....
.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....
.....
.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....
.....

- Biện pháp khắc phục:

.....
.....

.....***.....

Thứ tư ngày 15 tháng 4 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động khám phá khoa học

Đề tài: Bé biết gì về mùa hè? (5 E)

1. Mục đích – yêu cầu:

a. Kiến thức

- **S (Science):** Trẻ biết mùa hè có ánh nắng chói chang, thời tiết nóng. Nhận biết nước bốc hơi hoặc đá tan nhanh hơn dưới nắng/nhiệt độ cao. Biết nắng giúp làm khô quần áo.
- **T (Technology):** Biết sử dụng các công cụ hỗ trợ: nhiệt kế đơn giản (loại đồ chơi hoặc màu sắc), quạt máy, bình xịt nước.
- **E (Engineering):** Lắp ghép hoặc sắp xếp các vật dụng để tạo ra "bóng mát" (ví dụ: dựng một chiếc ô/dù đơn giản cho búp bê).
- **A (Art):** Cảm nhận màu sắc rực rỡ (vàng, cam). Trang trí kính râm hoặc vẽ ông mặt trời.
- **M (Math):** Phân biệt "Nóng - Lạnh"; "Nhiều nắng - Ít nắng"; Đếm số lượng tia nắng hoặc đồ dùng (1-3).

b. Kỹ năng

- Kỹ năng quan sát và dự đoán (Ví dụ: Dự đoán viên đá sẽ thế nào khi để ngoài nắng).
- Kỹ năng thực hành: Rót nước, xịt nước, cảm nhận nhiệt độ bằng tay.
- Kỹ năng ngôn ngữ: Phát âm rõ các từ "Nóng", "Mùa hè", "Ánh nắng", "Bóng mát".

c. Thái độ

- Tò mò, thích thú đặt câu hỏi về các hiện tượng xung quanh.
- Có ý thức tự bảo vệ: Không ra nắng khi không có mũ, biết tìm bóng mát khi nóng.

2. Chuẩn bị

- Khay đá viên, nước lọc.
- Một vài chiếc khăn ẩm nhỏ.
- Mô hình/Hình ảnh: Ông mặt trời, bãi biển, bóng cây.
- Đồ dùng trải nghiệm: Kính lúp (đồ chơi), mũ, kính râm, kem chống nắng (vỏ hộp).

3. Tiến trình hoạt động

| Hoạt động của cô | Dự kiến hoạt động của trẻ |
|---|--|
| <p>E1: Gắn kết</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi trò chơi "Trốn nắng": Khi cô nói "Trời nắng", trẻ đội mũ hoặc che tay lên đầu. Khi cô nói "Bóng râm", trẻ chạy về phía gốc cây (mô hình). - Tại sao khi ra nắng chúng mình lại thấy nóng nhỉ?", - Mùa gì mà nắng nhất trong năm?" - Con biết gì về mùa hè? | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi TC. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. |

| | |
|--|--|
| <p>- GD: Có ý thức tự bảo vệ: Không ra nắng khi không có mũ, biết tìm bóng mát khi nóng.</p> <p>E2: Khám phá</p> <p>- <i>Thí nghiệm 1: "Viên đá đi đâu mất rồi?"</i></p> <p>+ Cô cho mỗi nhóm 1 khay đá. Trẻ sờ và cảm nhận cái lạnh.</p> <p>+ Đưa khay đá ra vị trí có ánh nắng (hoặc đèn tỏa nhiệt). Trẻ quan sát viên đá tan thành nước.</p> <p>- <i>Thí nghiệm 2: "Khăn nào khô nhanh hơn?"</i></p> <p>+ Trẻ cùng cô làm ướt 2 chiếc khăn. Một cái để trong lớp, một cái mang ra ngoài ban công có nắng.</p> <p>+ Dự đoán xem cái nào sẽ khô trước.</p> <p>- Tổ chức cho trẻ về nhóm để khám phá</p> <p>- Cô đi từng nhóm gọi mở nội dung khám phá cho trẻ.</p> <p>- Cho trẻ hoàn thiện bảng ghi chép sau khi hoạt động nhóm.</p> <p>E3: Giải thích</p> <p>- Trẻ chia sẻ kết quả hoạt động của nhóm mình.</p> <p>- Trong quá trình chia sẻ, cô có thể gợi ý, hướng dẫn trẻ chia sẻ bằng cách đặt câu hỏi:</p> <p>+ Các con đã khám phá như thế nào?</p> <p>- Cô giải thích đơn giản: "Mùa hè ông mặt trời tỏa rất nhiều nhiệt. Nhiệt làm đá tan thành nước, làm nước ở khăn bay mất vào không khí nên khăn mới khô đấy!"</p> <p>- "Làm thế nào để chúng mình bớt nóng?" (Dùng quạt, uống nước, mặc áo mỏng). Cô giới thiệu chiếc quạt là một loại "Công nghệ" giúp con người mát hơn.</p> <p>E4: Áp dụng</p> <p>- Cô giao nhiệm vụ: <i>"Tạo bóng mát cho bạn Gấu"</i>.</p> <p>+ Cô đưa ra một chú gấu bông đang ngồi dưới "nắng" (đèn học). Trẻ sử dụng các miếng bìa, vải hoặc ô đồ chơi để che nắng cho gấu.</p> <p>+ Trẻ kiểm tra xem dưới tấm che có mát hơn không.</p> | <p>- Trẻ lắng nghe.</p> <p>- Trẻ khám phá.</p> <p>- Trẻ quan sát.</p> <p>- Trẻ khám phá</p> <p>- Trẻ ghi chép kết quả vào bảng ghi chép.</p> <p>- Trẻ chia sẻ kết quả hoạt động</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ ghi nhớ nhiệm vụ.</p> |
|--|--|

| | |
|--|--|
| <p>- Hoạt động sáng tạo (M-A): Trẻ dán các tia nắng cho ông mặt trời bằng những dải giấy màu cam/vàng. Đếm xem ông mặt trời có bao nhiêu tia nắng (1-2-3).</p> <p>E5: Đánh giá</p> <p>- Cô đặt câu hỏi củng cố: "Mùa hè con thấy thế nào? Nóng hay lạnh?", "Khi ra đường con cần mang theo gì?"</p> <p>- Khen ngợi những trẻ có dự đoán đúng và tích cực làm thí nghiệm.</p> | <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ nhận xét hoạt động</p> |
|--|--|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- **HDCCD : Khám phá về gió.**

- **TCVD: Cây cao cỏ thấp.**

- **Chơi tự do : bóng, vòng, phấn, đồ chơi ngoài trời**

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức:

-Trẻ nhận biết và phân biệt được có 2 loại gió: Gió tự nhiên và gió nhân tạo. Qua đó trẻ được biết gió có ở khắp mọi nơi, gió không có màu, không mùi, không hình dạng gió không cầm, không sờ, không nắm, không bắt được.

- Trẻ biết có thể tạo ra gió.

- Trẻ biết được gió có nhiều ích lợi đối với đời sống con người, nhưng gió cũng mang lại tác hại đối với con người

b. Kỹ năng:

- Rèn luyện khả năng, nhận biết, phân loại gió, rèn khả năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.

- Biết bảo vệ cơ thể khi thời tiết thay đổi, gió to và lạnh.

c. Thái độ:

- Giáo dục trẻ có ý thức biết tiết kiệm điện khi sử dụng quạt.

2. Chuẩn bị:

- Hoa giấy, bóng nhựa, khối gỗ, lăng hoa

- Quạt giấy, sao giấy, hoa giấy, khối gỗ vuông, chong chóng cho trẻ chơi.

3. Tiến trình hoạt động

| Hoạt động của cô | Dự kiến hoạt động của trẻ |
|--|---------------------------|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ xếp thành 2 hàng.</p> | <p>- Trẻ xếp hàng</p> |

| | |
|--|----------------------------------|
| <p>- Cô kiểm tra sĩ số, sức khỏe của trẻ, quần áo của trẻ trước khi ra sân cho phù hợp với thời tiết trong ngày. Cô dẫn trẻ ra sân chơi</p> | <p>- Trẻ trả lời</p> |
| <p>2.Nội dung.</p> | |
| <p>2.1. Hoạt động1: HĐCCĐ: Khám phá về gió.</p> | |
| <p>- Chúng mình cùng gọi chị gió nào: “ Chị gió ơi, chị gió ơi”? (Khi đó cô bật quạt ở các phía) Gió ơi là gió!</p> | <p>- Trẻ gọi chị gió cùng cô</p> |
| <p>Gió ở nơi nào?/Gió mau đến đây/ Cùng nhau ca hát/ Gió là gió ơi!</p> | |
| <p>- Vì sao chúng ta thấy mát?</p> | <p>- Trẻ trả lời</p> |
| <p>- Chúng ta biết gió ở những đâu?</p> | |
| <p>Khi các cô bật quạt thì có gió mát, không biết gió còn có tác dụng gì và gió ở những đâu nữa nhỉ? Vậy hôm nay chúng ta cùng nhau khám phá “Sự kỳ diệu của gió” nhé!</p> | <p>- Trẻ lắng nghe</p> |
| <p>*Gió nhân tạo:</p> | |
| <p>- Cô đưa ra chiếc quạt và hỏi trẻ, Quạt quay được nhờ gì?</p> | <p>- Trẻ trả lời</p> |
| <p>=> Cho trẻ quan sát quạt và một số đồ dùng để trước quạt: Hoa giấy, bóng nhựa, khối hình vuông và hỏi trẻ:</p> | |
| <p>+ Vì sao Hoa giấy lại bay? Vậy nhờ đâu hoa giấy bay?</p> | <p>- Vì có gió ạ.</p> |
| <p>+ Gió từ đâu nhỉ?</p> | <p>- Từ quạt ạ</p> |
| <p>+ Vậy còn lại cái gì đây?</p> | <p>- Khối gỗ ạ.</p> |
| <p>+ Vì sao khối hình lại không bay được?</p> | <p>- Vì nặng quá ạ.</p> |
| <p>+ Cô để bóng và lăng hoa trước quạt thì điều gì xảy ra?</p> | <p>- Trẻ đoán.</p> |
| <p>+ Tại sao quả bóng lại lăn và lăng hoa lại đứng đưa?</p> | |
| <p>+ Quạt quay nhờ điện nhưng khi sử dụng điện chúng ta phải biết làm gì?</p> | <p>- Trẻ lắng nghe</p> |
| <p>- Giáo dục trẻ biết tiết kiệm điện và sử dụng quạt vào mùa hè, khi thời tiết lạnh, mùa đông không nên sử dụng quạt vì làm ảnh hưởng sức khỏe.</p> | |
| <p>+ Vậy gió do quạt tạo ra ta gọi gió đó là gió gì?</p> | <p>- Trẻ lắng nghe</p> |
| <p>=> Đó gọi là Gió nhân tạo, do con người tạo ra</p> | |

| | |
|---|---|
| <p>- Con có nhìn thấy gió không? (Cô bật quạt cho trẻ trải nghiệm với gió: Ngủi, sờ, nắm, bắt)</p> <p>- Chúng mình hãy quan sát kỹ xem gió ở đâu nhé!</p> <p>- Gió có màu gì và hình gì không?</p> <p>- Chúng ta cùng đưa tay lên bắt gió, có bắt được không? (Cho trẻ trải nghiệm)</p> <p>- Chúng mình ngủi thấy gió có mùi gì?</p> <p>=> Gió nhân tạo không màu, không mùi, không hình dạng, không cầm nắm và bắt được nhưng gió lại mang hương thơm toả đi khắp nơi.</p> <p>* Gió tự nhiên:</p> <p>- Cho trẻ đứng im nhắm mắt cảm nhận xem có gió không.</p> <p>=> Cô giải thích: Các bạn thấy mát vì có gió.</p> <p>+ Chúng ta biết đó gọi là gió gì không?</p> <p>=> Gió tự nhiên là một hiện tượng tự nhiên hình thành do sự chuyển động của không khí và đã tạo ra gió.</p> <p>- Gió có cần thiết đối với chúng ta không? Vì sao?</p> <p>- Nếu mùa hè mà không có gió thì sẽ ra sao?</p> <p>- Tác dụng: làm mát, thông thoáng nhà cửa, làm sạch môi trường không khí.</p> <p>- Gió có gây tác hại gì đối với con người không? Nếu gió mạnh thì điều gì xảy ra?</p> <p>- Trong các cơn bão gió to dễ làm đổ cây cối, nhà cửa, hoa màu và ảnh hưởng đến tính mạng con người.</p> <p>- Giáo dục trẻ khi có gió bão không đi ra ngoài</p> <p>2.2. Hoạt động 2: TCVĐ: Cây cao cỏ thấp</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi mỗi trò chơi 2- 3 lần</p> <p>- Cô khuyến khích động viên trẻ để trẻ hứng thú tham gia chơi</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: bóng, vòng, phấn, đồ chơi ngoài trời</p> <p>- Cô cho trẻ chơi với bóng, vòng, phấn, đồ chơi ngoài trời, có sự định hướng của cô là chơi gì? chơi như thế nào?</p> <p>3. Kết thúc</p> | <p>- Không ạ</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ làm theo cô</p> <p>- Không ạ.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ nghe cô nhận xét.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ xếp hàng vào lớp.</p> |
|---|---|

| | |
|--|--|
| Gần hết giờ chơi, cô tập trung trẻ, cho trẻ đi rửa tay và xếp hàng vào lớp | |
|--|--|

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Cho trẻ xem phim hoạt hình vui giao thông: Cùng chơi thả diều, Tuân thủ hiệu lệnh của biển báo giao thông.

1.1. Mục đích, yêu cầu

- Kiến thức: Trẻ biết kể tên những nhân vật trong truyện nội dung câu chuyện.
- Kỹ năng: Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết bảo vệ sức khỏe.

1.2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Video, máy tính
- Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng

1.3. Tiến hành.

- Cô cho trẻ xem video và hỏi trẻ trong video có những nhân vật nào?
- Có những loại biển báo giao thông nào?
- Biển báo hình tam giác nền vàng, viền đỏ thể hiện điều gì?
- Biển báo cấm có hình dạng như thế nào?
- Biển báo hình tròn, nền xanh dương và hình vẽ màu trắng là biển báo gì?
- Biển báo hình vuông hay chữ nhật là biển báo gì?
- Cô giáo dục trẻ: Khi đi trên đường chú ý quan sát các biển báo để giữ an toàn cho bản thân và mọi người khi tham gia giao thông.

2. Giải câu đố về các mùa trong năm.

VI. Nhật kí

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....***.....

Thứ 5 ngày 16 tháng 4 năm 2026

I: ĐÓN TRẼ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động tạo hình

Đề tài: Thiết kế ông mặt trời rực rỡ (EDP)

1. Mục đích – Yêu cầu

a. Kiến thức:

- **S (Khoa học):** Trẻ gọi tên và nêu được đặc điểm nổi bật của ông mặt trời (hình tròn, màu vàng/đỏ, có tia nắng tỏa ra xung quanh). Biết mặt trời cung cấp ánh sáng và hơi ấm cho vạn vật, làm khô nước sau mưa.
- **T (Công nghệ):** Trẻ biết tên gọi và cách sử dụng các đồ dùng, nguyên vật liệu để tạo hình (kẹp gỗ, đĩa giấy, băng dính hai mặt, màu nước...).
- **E (Kỹ thuật):** Trẻ hiểu được các bước đơn giản để tạo ra một sản phẩm: Gắn tia nắng xung quanh hình tròn để tạo thành ông mặt trời hoàn chỉnh.
- **A (Nghệ thuật):** Trẻ biết lựa chọn màu sắc rực rỡ (vàng, cam, đỏ) để trang trí cho sản phẩm thêm đẹp mắt.
- **M (Toán học):** Trẻ nhận diện hình tròn; thực hiện đếm số lượng tia nắng (trong phạm vi 5); nhận biết vị trí "xung quanh".

b. Kỹ năng:

- Sử dụng đôi bàn tay khéo léo để bóc băng dính, gắn kẹp hoặc dán các dải giấy tạo thành tia nắng (vận động tinh).
- Kỹ năng quan sát, suy luận về hiện tượng tự nhiên (nắng - mưa).
- Kỹ năng làm việc theo nhóm, chia sẻ nguyên vật liệu với bạn.
- Trẻ nói được ý tưởng của mình ("Con làm tia nắng bằng kẹp gỗ", "Ông mặt trời của con màu vàng").

c. Thái độ:

- Trẻ hào hứng, tích cực tham gia vào các hoạt động khám phá và thiết kế.
- Biết giữ gìn sản phẩm của mình và của bạn.
- Yêu quý thiên nhiên và có ý thức bảo vệ sức khỏe (biết đội mũ nón khi đi dưới trời nắng).

2. Chuẩn bị:

- Đĩa giấy (vàng/trắng), bìa màu cắt sẵn hình tròn, kẹp gỗ, ống hút, que kem, giấy vụn, bông gòn, màu nước.
- Keo dán, băng dính, sticker mắt ngộ nghĩnh.
- Video/hình ảnh về mặt trời tỏa sáng sau cơn mưa.

3. Tiến trình

| Hoạt động của cô | DK hoạt động của trẻ |
|---|--|
| <p>1. Xác định vấn đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xem hình ảnh trời mưa và sau đó mặt trời xuất hiện. - <i>Câu hỏi gợi mở:</i> | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe. |

| | |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - Sau cơn mưa, cái gì hiện lên để làm khô đường đi và cây cối nhỉ? - Ông mặt trời có hình gì? Có màu gì? - Những tia nắng của ông mặt trời trông như thế nào? - Đặt nhiệm vụ: Hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau thiết kế những "Ông Mặt Trời rực rỡ" để mang ánh sáng đến cho lớp học nhé! | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời. - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát lắng nghe. |
| <p>2. Tưởng tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu nguyên liệu: - Cho trẻ quan sát các nguyên liệu trên bàn. - Cô hỏi: "Với chiếc đĩa tròn này và những chiếc kẹp gỗ (hoặc ống hút), con sẽ làm gì để tạo thành tia nắng?" - Trẻ thảo luận ngắn về ý tưởng (Dán giấy, kẹp gỗ quanh vòng tròn, hay tô màu). - Cô làm mẫu nhanh một mô hình đơn giản nhất... | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát. - Trẻ trả lời . - Trẻ quan sát và trả lời các câu hỏi |
| <p>3. Lập kế hoạch và Thiết kế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để làm được ông mặt trời các con cần những nguyên vật liệu gì? - Làm thân ông mặt trời bằng gì? (Đĩa giấy/Hình tròn giấy). - Làm tia nắng bằng gì? (Kẹp gỗ/Ống hút/Giấy màu). - Cô gợi ý, hướng dẫn trẻ theo quy trình (mẫu thiết kế) có sẵn của nhóm trẻ. - Cô cho trẻ thực hiện theo nhóm nhỏ 2-3 trẻ - Trẻ chọn khay nguyên liệu về nhóm. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chọn nguyên vật liệu - Trẻ nhắc lại các bước làm ông mặt trời của nhóm mình |
| <p>4. Thử nghiệm & Đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện dưới sự hỗ trợ của cô: + Tạo hình khuôn mặt: Dán mắt, vẽ miệng cười cho ông mặt trời. + Lắp ghép tia nắng: Trẻ dán hoặc kẹp các nguyên liệu xung quanh viền hình tròn. Cô khuyến khích trẻ đếm khi dán (1 tia nắng, 2 tia nắng...) hoặc chọn xen kẽ màu sắc (vàng - đỏ). | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện |
| <p>5. Cải tiến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi: "Ông mặt trời của con đã đủ rực rỡ chưa? Con có muốn dán thêm tia nắng dài hơn không?" | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ cất dọn đồ dùng. |

| | |
|---|--|
| - Cô khích lệ trẻ: "Lần sau chúng mình sẽ điều chỉnh lại nếu các tia nắng bị lỏng hoặc chưa cân đối." | |
|---|--|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Trải nghiệm Khu cát nước

TCVĐ: Kéo co

Chơi tự do: Cát, vòng, bóng, ĐCNT....

1. Mục đích.

- Kiến thức: Trẻ hiểu tính chất của cát (khô thì tơi xốp, ướt thì kết dính) và nước (không màu, không mùi, chảy từ cao xuống thấp).
- Kỹ năng: Biết sử dụng các công cụ: xẻng, khuôn, phễu, guồng quay nước, bình tưới để hỗ trợ hoạt động.
- Thái độ : Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, giữ vệ sinh môi trường không vứt rác bừa bãi, giữ gìn đồ chơi, chơi xong thu dọn đồ chơi cùng cô.

2. Chuẩn bị

Chổi, xô, hót rác, vòng, phân, băng, đồ chơi...

3. Tiến trình hoạt động.

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|--|--|
| <p>1. Ôn định, gây hứng thú Cho trẻ kể các trò chơi mà trẻ đã được chơi Cô tặng cho trẻ 1 trò chơi</p> <p>2. Nội dung 2.2 .Hoạt động 1 : Trải nghiệm Khu cát nước * Thỏa thuận chơi Cô dẫn trẻ ra khu vực chơi, nhắc nội quy: "Chơi ngoan, không vãi cát vào mắt bạn". Trẻ tự chọn nhóm: Nhóm chơi với cát, chơi với nước. * Trải nghiệm vui chơi - Nhóm chơi với cát: Trẻ dùng xẻng xúc cát vào xô, nén chặt vào khuôn để tạo hình con vật. Cô hướng dẫn trẻ thêm chút nước để cát dễ tạo hình hơn. - Nhóm chơi với nước: Trẻ dùng phễu rót nước vào chai, thả vẹt, thả thuyền. - Cô quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn trẻ. - Trong quá trình trẻ chơi cô đàm thoại với trẻ về đặc điểm, tính chất của cát và nước: cát (khô thì tơi xốp,</p> | <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chọn trò chơi</p> <p>Trẻ chơi các trò chơi</p> |

| | |
|---|---|
| <p>ướt thì kết dính) và nước (không màu, không mùi, chảy từ cao xuống thấp).</p> <p>2.2. Hoạt động 2 : Trò chơi vận động: Kéo co Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Chơi tự do Cô còn rất nhiều đồ chơi bây giờ ai thích chơi ở nhóm nào thì chúng mình về nhóm chơi đó</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ chơi vui vẻ đoàn kết, không xô đẩy nhau - Trong khi trẻ chơi cô quan sát theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ <p>3. Kết thúc Cô khen ngợi công trình của trẻ Trẻ giúp cô thu dọn đồ dùng vào rổ. Cô hướng dẫn trẻ rửa tay, chân sạch sẽ.</p> | <p>Trẻ nhắc lại cách chơi Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ đi rửa tay</p> |
|---|---|

IV. HOẠT ĐỘNG TT: Nhảy dân vũ: Bé yêu biển lắm

1. Mục đích – Yêu cầu

a. Kiến thức: Trẻ biết cùng nhau tham gia nhảy theo nhạc bài hát cùng với các bạn trong khối.

b. Kỹ năng: Trẻ tự tin biểu diễn

c. Thái độ: Trẻ yêu âm nhạc

2. Chuẩn bị. Địa điểm rộng rãi. Bài nhạc sôi động

3. Tiến hành.

- Cô và trẻ cùng xuống sân
- Cô cho trẻ khởi động các khớp
- Trò chuyện với trẻ buổi giao lưu
- Cô nhảy mẫu, cho trẻ nhảy cùng cô 2, 3 lần
- Cô cho các đội thi đua biểu diễn các tiết mục nhảy dân vũ: cùng các bạn trong khối
- Cho trẻ thư giãn nhẹ nhàng
- Kết thúc: Cô tập trung trẻ kiểm tra sĩ số, khen ngợi trẻ cho trẻ về lớp.

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Làm vở kỹ năng sống: Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết (Tr9)

1.1. Mục đích - yêu cầu.

a. Kiến thức: Trẻ nhận biết được đặc điểm nổi bật của các mùa trong năm. Biết tô màu và nối các trang phục phù hợp với tranh ở giữa sao cho phù hợp với thời tiết.

b. Kỹ năng: quan sát và nhận biết đúng.

c. Thái độ: Biết cách ứng phó phù hợp với thời tiết.

1.2. Chuẩn bị:

- Vở giáo dục kỹ năng sống, sáp màu, bàn, ghế.

1.3. Tiến trình.

- Cô cho trẻ hát bài : Bé yêu biển lắm
- Trò chuyện cùng trẻ về 4 mùa
- Cho trẻ quan sát và kể tên các trang phục trong tranh...
- Cô cho trẻ nhận biết các loại trang phục phù hợp với mùa.
- Cô làm mẫu
- Cho trẻ lên làm mẫu cùng
- Cho trẻ tô màu và nối các trang phục phù hợp với tranh ở giữa sao cho phù hợp với thời tiết.
- Trẻ thực hiện, cô quan sát...
- Trẻ làm xong cô nhận xét, khen trẻ.

2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài

VI. Nhật kí

- Trạng thái cảm xúc:

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....***.....

Thứ 6 ngày 17 tháng 4 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động giáo dục âm nhạc

- NDTT: - Dạy hát: Mùa hè đến**
- NDKH: - Nghe hát: Bé yêu biển lắm**
- TCÂN: Hãy lắng nghe.**

1. Mục đích - yêu cầu :

a) Kiến thức :

- Trẻ thuộc bài hát, hát đúng nhạc và biết lắng nghe theo giai điệu bài hát.

b) Kỹ năng :

- Lắng nghe, cảm nhận được giai điệu của bài hát và thích hát cùng cô
- Phát triển tai nghe, phân biệt 2-3 dụng cụ âm nhạc quen thuộc.

c) Thái độ :

- Giáo dục trẻ giữ gìn sức khỏe, yêu thiên nhiên, biết bảo vệ môi trường.

2. Chuẩn bị :**a) Đồ dùng của cô :**

- Nhạc các bài hát, tivi, loa, máy tính, xắc xô.

b) Đồ dùng của trẻ :

- Ghế, bóng, mũ chóp kín
- Video về mùa hè.
- Dụng cụ âm nhạc: Mõ, phách, xắc xô

3. Tiến hành :

| Hoạt động của cô | Dự kiến HĐ của trẻ |
|---|--|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem video về Mùa hè - Cô trò chuyện, dẫn dắt trẻ vào nội dung bài học. <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1: Dạy hát: Mùa hè đến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả - Cô hát lần 1. Hỏi trẻ cô vừa hát bài hát gì? do ai sáng tác? - Cô hát lần 2: + Các con vừa nghe bài hát gì? Tác giả bài hát là ai? + Bài hát nói về điều gì? (Mùa hè đến có chim hót, bướm bay lượn, các bạn ca hát đón mùa hè sang) => Cô giáo dục trẻ phải mặc trang phục gòn gàng thoáng mát, khi ra ngoài trời nắng phải đội mũ * Dạy trẻ hát: - Cả lớp hát theo cô 2-3 lần. - Tổ, nhóm, cá nhân lên thể hiện bài hát. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cả lớp hát lại 1-2 lần. <p>2.2: Nghe hát: Bé yêu biển lắm</p> <p>Cô giới thiệu tên bài hát Bé yêu biển lắm sáng tác Vũ Hoàng</p> <p>Cô hát cho trẻ nghe bài " Bé yêu biển lắm " và khuyến khích trẻ hát cùng cô.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lần 1 cô hát kết hợp vận động theo nhạc | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát và trả lời câu hỏi <p>- Bài hát: Mùa hè đến của tác giả Nguyễn Thị Nhung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thể hiện bài hát <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời câu hỏi. - Trẻ chú ý nghe cô hát |

| | |
|--|--|
| <p>- Lần 2 mời trẻ đứng lên hát, nhún nhảy cùng cô.</p> <p>2.3: TCÂN: Hãy lắng nghe.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <p>- Luật chơi: trẻ đoán sai sẽ nhảy lò cò</p> <p>- Cách chơi: 1 trẻ lên đội mũ chóp kín, 1 bạn khác lên gõ âm thanh của dụng cụ. Cô đố trẻ đội mũ đó là âm thanh của dụng cụ nào.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Trẻ hát bài “Cháu vẽ ông mặt trời”, chuyên hoạt động</p> | <p>- Trẻ biểu diễn cùng cô</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi</p> <p>- Trẻ hát: Cháu vẽ ông mặt trời, đi ra ngoài.</p> |
|--|--|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- **HĐCCĐ: Trải nghiệm góc KN và THCS**
- **TCVD : Rong rắn lên mây.**
- **CTYT: Cát, phấn, vòng, bóng, ĐCNC...**

1. Mục đích.

- a. *Kiến thức:* Trẻ biết các hoạt động tại góc trải nghiệm và cách chơi các trò chơi đó.
- b. *Kỹ năng:* Trẻ hiểu cách thực hiện các kỹ năng: đan tết (quy tắc đan xen kẽ), cách sử dụng đinh nắm để tạo hình, trẻ biết phối hợp các khối lego để tạo thành bức tranh theo mẫu.
- c. *Thái độ:* Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi và dọn dẹp góc trải nghiệm sau hoạt động

2. Chuẩn bị:

Địa điểm chơi sạch sẽ thoáng mát, an toàn, có đầy đủ các đồ dùng như đồ chơi đan tết, đinh nắm, lego, bảng vẽ.

Phấn, bóng, vòng, ĐCNT... trẻ ăn mặc gọn gàng.

3. Tiến trình:

| Hoạt động của cô | DK hoạt động của trẻ |
|---|--|
| <p>1. Ổn định tổ chức và gây hứng thú:</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài "Em đi qua ngã tư đường phố".</p> <p>- Cô cho trẻ quan sát và hỏi về góc chơi:</p> <p>+ Đây là góc gì?</p> <p>+ Góc chơi có những gì?</p> <p>+ Khi chơi, các con sẽ chơi như thế nào?</p> <p>2. Nội dung:</p> <p><i>2.1. HĐ1: Trải nghiệm góc KN và THCS</i></p> | <p>- Trẻ hát cùng cô</p> <p>- Trẻ quan sát góc chơi và trả lời.</p> <p>- Trẻ lựa chọn hoạt động chơi tại góc trải nghiệm</p> |

| | |
|---|--|
| <p>Cô hỏi trẻ về từng hoạt động chơi tại góc và hướng dẫn trẻ từng hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động đan tết: <ul style="list-style-type: none"> + Nhắc lại cho trẻ quy tắc "Nhắc 1 - đề 1". + Khuyến khích trẻ tạo ra các tấm thảm màu sắc hoặc tết tóc cho búp bê. - Hoạt động ghép đỉnh nấm: <ul style="list-style-type: none"> + Dạy trẻ cách dùng ngón trỏ và ngón cái để cầm hạt đỉnh nấm. + Trẻ có thể ghép theo mẫu tranh có sẵn. - Hoạt động vẽ bảng tự do: <ul style="list-style-type: none"> + Phía dưới tấm bảng lớn có gì? + Các con sẽ làm gì với những viên phấn sắc màu? - Hoạt động với bảng lego: <ul style="list-style-type: none"> + Đây là gì? + Các con sẽ chơi với bảng lắp ghép lớn như thế nào? + Con lắp ghép cái gì trên bảng lego? <p>Sau khi chơi xong, các con phải làm gì? => Các con nhớ đặt đúng đồ dùng vào vị trí, cất gọn gàng đồ chơi nhé.</p> <p>2.2. HĐ2: TCVD: Rong rã lên mây.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi sau đó cho trẻ chơi 2-3 lần. - Sau mỗi lần chơi cô nhận xét hỏi tên trò chơi. <p>2.3. HĐ3: CTYT: Chơi với cát, bóng, vòng, phấn, ĐCNT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu đồ chơi và cho trẻ chơi. - Khi trẻ chơi cô đến bên trẻ cùng chơi với trẻ cô trò chuyện với trẻ cô hỏi trẻ: Con đang làm gì? con chơi có thích không? Vòng màu gì? - Cuối buổi chơi cô nhận xét và khen trẻ. Kiểm tra sỹ số cho trẻ lên lớp. <p>3. Kết thúc: Cô kiểm tra sỹ số, cho trẻ đi rửa tay.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi tự do theo hướng dẫn. - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi theo hướng dẫn - Trẻ chơi theo ý thích - Trẻ đi rửa tay. |
|---|--|

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Liên hoan văn nghệ cuối tuần - Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích - Yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ thuộc một số bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề thực vật. Biết cảm nhận được nhịp điệu qua các bài hát và thể hiện cảm xúc của mình khi biểu diễn.

- Trẻ thuộc tiêu chuẩn bé ngoan

* **Kỹ năng:** Phát triển tính tự tin cho trẻ, hình thành tính thi đua

* **Thái độ:** Giáo dục trẻ yêu ca hát, ngoan ngoãn, đoàn kết với bạn bè...

b. Chuẩn bị:

- Đàn, đài, mũ múa...

- Một số dụng cụ âm nhạc như phách tre, sắc xô, mõ,...

- Cờ, ống cắm cờ

c. Tiến trình hoạt động:

* **Liên hoan văn nghệ cuối tuần**

- Cô tổ chức chương trình “ Bé yêu văn nghệ” và cô là người dẫn chương trình

- Cô lần lượt giới thiệu cho trẻ lên biểu diễn với các hình thức tập thể, tổ, nhóm, cá nhân

- Cô khuyến khích động viên cá nhân trẻ tích cực lên tham gia biểu diễn

- Các tiết mục xen kẽ nhau.

* **Nêu gương cuối tuần**

- Cô cho trẻ hát bài “ Cả tuần đều ngoan”

- Cô cho trẻ ngồi theo tổ đọc tiêu chuẩn bé ngoan. Cho trẻ nhận xét bạn trong tổ. Bạn nào ngoan thì được tuyên dương cắm cờ

2. Làm quen tiếng anh trên phần mềm Kidsmart

VI. Nhật kí

- **Trạng thái cảm xúc:**

.....

- **Kiến thức, kỹ năng:**

.....

- **Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:**

.....

- **Biện pháp khắc phục:**

.....

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 4
CHỦ ĐỀ NHÁNH 4: CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BÉ TRONG MÙA HÈ
(Thực hiện trong 1 tuần từ 20/4 - 24/4/2026)

KẾ HOẠCH NGÀY

Thứ 2 ngày 20 tháng 4 năm 2026

I. Đón trẻ, trò chuyện, thể dục sáng:

1. Đón trẻ, trò chuyện:

- Cô đón trẻ ân cần vui vẻ, nhắc trẻ chào cô và chào bố , mẹ, ông, bà
- Cô dẫn trẻ vào lớp, gần gũi và trò chuyện với trẻ, hướng trẻ vào các góc chơi
 - Cô trao đổi nhanh về tình hình của trẻ trước khi vào lớp.
 - Giúp cháu cất đồ dùng cá nhân gọn gàng
 - Nhắc trẻ ăn sáng nếu có. Cô cho trẻ chơi tự do với đồ chơi tự chọn
 - Cô trò chuyện với trẻ về mùa hè và các hoạt động của bé trong mùa hè
- + Mùa hè đến con được bố mẹ cho đi nghỉ mát ở đâu.
 + Khi nghỉ hè con thường được bố mẹ cho về quê thăm ai?....

2. Thể dục sáng:

a. Mục đích yêu cầu

- Trẻ tập đứng và đủ các động tác, biết tập kết hợp với nhạc đệm, các động tác đều đẹp
- Hứng thú tham gia tập luyện và tham gia các trò chơi, biết chơi đúng cách, đúng luật
- Các kỹ năng về đi về đội hình và chạy vào hàng ngũ nhanh nhẹn

b. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, bóng nhựa, vòng thể dục, xác xô

c. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Khởi động**

- Cho trẻ đi vòng tròn kết hợp các kiểu đi khác nhau: Trẻ đi thường, đi gót chân, đi mũi bàn chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh rồi về hàng
- Cho trẻ chuyển về đội hình 3 hàng ngang cách nhau một dải tay

*** Hoạt động 2: Trọng động:**

*** Cho trẻ tập thể dục sáng:**

- Động tác hô hấp: Thổi bóng bay
- Động tác tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên
- Động tác chân: Ngồi xổm đứng lên
- Động tác bụng: Cúi về phía trước

(Tập 3lx4n với bài hát : Cháu vẽ ông mặt trời)

*** Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

Cho trẻ đi vòng tròn 1 – 2 vòng thư giãn rồi đi lên lớp

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động phát triển vận động

VĐCB: Bò chui - bật nhảy về phía trước

1. Mục đích - yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài tập, trẻ thực hiện được bài vận động “ Bò chui qua cổng – Bật nhảy về phía trước”,

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng bò và bật bằng 2 chân về phía trước.
- Biết kết hợp khéo léo các bộ phận trong cơ thể để thực hiện vận động
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ định

c. Thái độ:

- Trẻ yêu thích các hoạt động tập thể dục thể thao
- Giáo dục trẻ có ý thức rèn luyện sức khỏe

2. Chuẩn bị:

- Địa điểm tập : sân nhà gọn gàng, sạch sẽ

a. Chuẩn bị của cô :

- Trang phục gọn gàng, cổng chui, suối.
- Nhạc các bài hát: Mùa hè đến, nhạc khởi động, bé yêu biển lắm, ...

b. Chuẩn bị của trẻ:

Vòng, cổng chui, suối.

3. Tiến hành:

| Hoạt động của cô | DK Hoạt động của trẻ |
|--|---|
| <p>1. Ổn định, gây hứng thú:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi trò chơi “Bốn mùa”. - Cô cùng trẻ trò chuyện về các mùa trong năm. - Cô dẫn dắt vào bài <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1: Hoạt động 1: Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi thành vòng tròn đi kết hợp các kiểu đi, đi thường, đi nhanh, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường. Đi theo hiệu lệnh của cô trên nền nhạc “bé yêu biển lắm” <p>2.2: Hoạt động 2: Trọng động:</p> <p>a. Bài tập phát triển chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Động tác tay: (4l x 4n) + 2 tay đưa trước, lên cao - Động tác bụng: (3l x 4n) | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hứng thú chơi. - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ đi, chạy, đi các kiểu chân. - Trẻ tập các động tác BTPTC theo nhịp bài hát. |

| | |
|--|--|
| <p>+ 2 tay giơ cao nghiêng người sang hai bên</p> <p>- Động tác chân: (3l x 4n)</p> <p>+ Đưa tay ra phía trước đồng thời bước chân trái sang ngang, sau đó đưa tay xuống đồng thời khụy gối.</p> <p>- Động tác bật: (4l x 4n)</p> <p>+ Bật chụm tách chân tại chỗ (Trẻ tập trên nền nhạc “ Mùa hè đến”)</p> <p>b. Vận động cơ bản : Bò chui qua cổng – Bật nhảy về phía trước.</p> <p>- Cô làm mẫu:</p> <p>+ Lần 1: Thực hiện không phân tích động tác</p> <p>+ Lần 2: Từ đầu hàng cô đi đến vạch xuất phát. Khi có hiệu lệnh “ chuẩn bị” cô đứng sau vạch quỳ xuống, hai bàn tay và hai cẳng chân áp sát xuống sàn, mắt nhìn về phía trước. Khi có hiệu lệnh “ bò”, cô bò kết hợp tay nọ chân kia sao cho đầu và lưng không chạm vào cổng, không làm đổ cổng, bò hết cổng sau đó đứng dậy, 2 tay cô chống hông đồng thời khụy gối nhún bật mạnh về phía trước, tiếp đất nhẹ nhàng bằng mũi bàn chân rồi cả bàn chân xong về cuối hàng.</p> <p>- Cô vừa thực hiện vận động gì?</p> <p>- Mời 2 trẻ lên thực hiện.</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>+ Lần 1: Mỗi đội 1 trẻ lên thực hiện.</p> <p>+ Lần 2: Mỗi đội 2-3 trẻ lên thực hiện.</p> <p>+ Lần 3: Thi đua giữa 2 đội</p> <p>- Khi trẻ chơi cô quan sát và sửa sai cho trẻ.</p> <p>- Cô cùng trẻ kiểm tra, nhận xét, khen trẻ.</p> <p>2.3: Hồi tĩnh:</p> <p>- Cô mở nhạc nhẹ cho trẻ đi nhẹ nhàng khiêu vũ</p> <p>3. Kết thúc:</p> <p>- Cô tuyên dương, động viên trẻ, chuyển hoạt động.</p> | <p>- Trẻ chú ý quan sát cô tập mẫu.</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ cùng kiểm tra kết quả</p> <p>- Trẻ khiêu vũ nhẹ nhàng.</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> |
|--|--|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Khám phá xướng nghệ thuật + Khu khảo cổ học

TCVĐ: Gieo hạt nảy mầm

Chơi tự do: Chơi với cát. Sỏi, ĐCNT, Đồ chơi PTVD

1. Mục đích yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ khám phá đồ vật ẩn trong cát, nhận biết chất liệu đơn giản. Biết sử dụng dụng cụ đơn giản (xẻng, chổi). Biết cách đào – gạt – làm lộ đồ vật.
- Quan sát hình dạng, màu sắc đồ vật tìm được.
- Biết khai thác, quan sát, sử dụng nguyên vật liệu tự nhiên (phấn, sỏi, lá cây) để làm tranh.
- Biết chơi TCVD: Gieo hạt nảy mầm ; Chơi với cát. Sỏi, ĐCNT, Đồ chơi PTVĐ

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, cầm nắm, đào xúc.
- Biết sử dụng xẻng, chổi đào, gạt làm lộ đồ vật.
- Phát triển vận động tinh qua vẽ, tô, dán, sắp xếp bố cục...
- Phát triển kỹ năng vận động qua trò chơi “Gieo hạt nảy mầm” và đồ chơi PTVĐ
- Kỹ năng hợp tác, chia sẻ và tự lựa chọn hoạt động.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động

2. Chuẩn bị:

- khay cát; Xẻng nhựa, thìa, chổi nhỏ; Khay đựng “vật tìm được”
- Đồ vật chôn sẵn: đá màu, xương nhựa, mảnh gốm giả.
- Nguyên vật liệu thiên nhiên: sỏi, đá, cành cây khô, hoa khô.....Tranh trưng bày mẫu.

3. Tiến trình hoạt động

| Hoạt động của cô | Dự kiến hoạt động của trẻ |
|---|--|
| <p>1. Ổn định tổ chức – gây hứng thú Cô cho trẻ hát bài “Tay xinh” Hôm nay các con sẽ làm nhà khảo cổ nhí, hay hoạ sỹ tài ba nhé. Nhiệm vụ là đào cát để tìm đồ vật bị chôn dưới đất hoặc làm ra những bức tranh hoa thật đẹp từ các nguyên vật liệu cô đã chuẩn bị sẵn nhé!”</p> <p>2. Nội dung: <i>Hoạt động 1: Khám phá xưởng nghệ thuật + khu khảo cổ.</i> - Cô làm mẫu nhanh: Cô giới thiệu và hướng dẫn sử dụng công cụ để trẻ đào</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát |

- + Cô dùng gì để đào?
 - + Cô đào mạnh tay hay nhẹ nhàng đào?
 - + Khi đào thấy đồ vật cô dùng chổi để làm gì?
Cô nói cách dùng chổi phủ cát
 - Tương tự : Cô giới thiệu nhanh cách làm, nguyên vật liệu của một số bức tranh mẫu góc nghệ thuật...
 - Trong cát còn rất nhiều cổ vật cần các con đào tìm....
- Cho trẻ về các nhóm nhận đồ dùng và khám phá, khi trẻ đào thấy đồ vật cô đàm thoại hỏi trẻ:
- + “Con tìm thấy gì?”
 - + “Nó to hay nhỏ?”
 - + “Màu gì vậy?”
 - Khuyến khích trẻ đặt đồ vật vào khay trưng bày.
- Cô mời đại diện các nhóm lên chia sẻ
- Cô đặt câu hỏi kích thích, gợi ý để trẻ chia sẻ những gì mà nhóm mình đã làm được.
 - + “Nhóm mình tìm được nhiều hay ít đồ vật?”
 - + “Con thích đồ vật nào nhất?”
 - + Hoặc con đã làm được bức tranh gì?
 - Cô động viên, khen trẻ....

Hoạt động 2: Hoạt động tập thể

Trò chơi: Gieo hạt nảy mầm

Cách chơi: Cô hướng dẫn cho trẻ nắm tay nhau thành 1 vòng tròn, vừa thực hiện các động tác vừa đọc từng câu của bài thơ.

Gieo hạt: cho trẻ từ từ ngòì xuống, 2 tay vẩy sát mặt đất làm động tác gieo hạt.

Nảy mầm: Cho trẻ từ từ đứng thẳng lên

Một cây: Yêu cầu trẻ giơ cao tay trái lên

Hai cây: Yêu cầu giơ cao tay phải lên

Một nụ: Cho trẻ hạ tay trái và úp bàn tay trái xuống

- Trẻ trả lời

Trẻ về nhóm khám phá

- Trẻ trả lời theo sự hiểu biết của mình.

Đại diện các nhóm lên chia sẻ kết quả khám phá

Trẻ lắng nghe

Trẻ chú ý nghe cô hướng dẫn cách chơi, luật chơi

Trẻ tham gia chơi trò chơi

Hai nụ: Hạ tiếp tay phải và úp bàn tay phải xuống

Một hoa: Cho trẻ ngửa bàn tay trái ra và xòe rộng các ngón tay

Hai hoa: Cho trẻ ngửa bàn tay phải ra và xòe rộng các ngón tay
Mùi hương thơm ngát :Cho trẻ đưa 2 tay úp nhẹ vào mũi và hít thật sâu làm động tác ngửi hoa

Một quả: Hướng dẫn trẻ để tay ngang ngực, ngửa bàn tay trái ra

Hai quả: Hướng dẫn trẻ để tay ngang ngực, ngửa bàn tay phải ra

Gió thổi: Trẻ giang thẳng 2 tay lên cao thành hình chữ V, nghiêng người sang trái

Cây rung: Nghiêng người sang phải

Lá rụng: Cho trẻ ngồi thụp xuống

Nhiều lá: Cho trẻ lắc cổ tay rồi cùng la to:

A!..A..A..

Luật chơi: Bạn nào làm sai không đúng động tác sẽ bị phạt nhảy lò cò 1 vòng

- Cho trẻ chơi 2-3 lượt

Hoạt động 3: Chơi tự do

Chơi với phấn, lá cây, sỏi; ĐCPTVD: Cho trẻ chơi tự do với phấn màu, những viên sỏi nhỏ xinh và lá cây...

Góc 1: Vẽ bằng phấn

- Vẽ bầu trời, mây, mặt trời theo tưởng tượng.

- Cô gợi mở: “Con muốn vẽ trời nắng hay trời nhiều mây?”

Góc 2: Sắp xếp sỏi

- Xếp sỏi thành hình đường đi, con vật, bông hoa...

- Rèn sự khéo léo, sáng tạo.

Góc 3: Trang trí bằng lá cây

- Tạo tranh từ lá cây rơi: hình mặt trời, đám mây, cây cối...

Trẻ tham gia các hoạt động và lựa chọn nội dung mình thích.

- Dạy trẻ không bẻ lá cây xanh.

Góc 4: Chơi với đồ chơi PTVD

- Phát triển vận động cho trẻ

- Dạy trẻ chơi an toàn, đoàn kết, không xô đẩy

3. Kết thúc

Cô cùng trẻ xem lại:

- Tranh vẽ

- Đồ vật khảo cổ tìm được

Hỏi trẻ cảm nhận về buổi học, con thích hoạt động nào? Buổi sau các con muốn tìm hiểu thêm về điều gì?

Trẻ trả lời

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Cho trẻ nghe các bài hát về chủ đề

2. TCVD: Éch Ộp.

- Cô nói tên trò chơi, cách chơi và cho trẻ chơi

- Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, khích lệ trẻ

VI. Nhật kí

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

.....***.....

Thứ ba ngày 21 tháng 4 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động làm quen với tác phẩm văn học

Dạy trẻ đọc thuộc thơ: “Trưa hè”

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức: Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ « Trưa hè », trả lời được một số câu hỏi của cô.

b. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng phát triển ngôn ngữ mạch lạc

c. Thái độ: Giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết mùa hè

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô: Nhạc bài “Mùa hè đến” hình ảnh về mùa hè, tranh thơ, video minh họa bài thơ.

b. Đồ dùng của trẻ: Quần áo đầu tóc gọn gàng.

- Địa điểm: Tại lớp

3. Tiến hành.

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|--|--|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trẻ hát bài “ Mùa hè đến” - Các con vừa hát bài gì? - Bài hát nói đến mùa gì? - Bạn nào kể cho cô về mùa hè? - Tác giả Trần Đăng Khoa đã viết 1 bài thơ rất hay nói về “Trưa hè”, các con cùng lắng nghe nhé. <p>2.Nội dung:</p> <p>2.1: Hoạt động 1: Cô đọc thơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc cho trẻ nghe lần 1: Cô đọc diễn cảm Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả? - Cô đọc cho trẻ nghe lần 2: kết hợp với tranh Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả? <p>2.2: Hoạt động 2: Đàm thoại, đọc trích dẫn giúp trẻ hiểu nội dung bài thơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc bài thơ gì? Bài thơ nói về điều gì? - Tác giả miêu tả trưa hè như thế nào? - Mùa hè đến có hoa gì? - Cánh hoa rụng được nhà thơ ví như gì? “ Trưa hè... bướm lượn” - Tiếng ve như thế nào? - Nghe tiếng ve kêu như tiếng gì? “ Tiếng ve...ve hát” | <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chú ý xem</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>Trẻ trả lời</p> |

| | |
|---|-----------------------------------|
| <p>- Các con có thích mùa hè không? => Mùa hè trời rất nóng, các con ra đường nhớ đội mũ, mặc quần áo dài, che ô, tránh bị say nắng.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Dạy trẻ đọc thơ:</p> <p>- Cô cho trẻ đọc thơ cùng cô 2-3 lần - Cô cho tổ, nhóm đọc thơ - Cá nhân đọc thơ (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cho cả lớp cùng đọc lại lần nữa</p> <p>3: Kết thúc Cô và trẻ hát bài “Mùa hè đến” ra ngoài</p> | <p>Trẻ đọc thơ</p> <p>Trẻ hát</p> |
|---|-----------------------------------|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- HĐCCĐ: **Quan sát : Thí nghiệm về những viên đá nổi.**
- TCVD: **Cáo và thỏ.**
- Chơi tự do: **Bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời.**

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ nhận biết được tính chất của viên nước đá.

b. Kỹ năng:

- Rèn luyện kỹ năng quan sát và ghi nhớ có chủ định.
- Trẻ chơi thành thạo khéo léo các trò chơi.

c. Thái độ:

- Trẻ tham gia các hoạt động tích cực hứng thú, vui chơi đoàn kết, vâng lời cô giáo.

2. Chuẩn bị:

- Sân rộng bằng phẳng, sạch sẽ an toàn cho trẻ.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, dễ vận động, phù hợp với thời tiết.
- 1 khay những viên nước đá, 1 cái cốc, 1 chai nước sạch.
- Bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành:

| Hoạt động của cô | Dự kiến hoạt động của trẻ |
|---|---|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ xếp thành 2 hàng. - Cô kiểm tra sĩ số, sức khỏe của trẻ, quần áo của trẻ trước khi ra sân cho phù hợp với thời tiết trong ngày. Cô dẫn trẻ ra sân chơi <p>2. Nội dung.</p> <p>2.1. Hoạt động 1: HĐCCĐ: Quan sát thí nghiệm về những viên đá nổi.</p> | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xếp hàng - Trẻ trả lời |

| | |
|--|--|
| <p>- Với những viên nước đá này khi chúng ta sờ tay vào các con sẽ có cảm giác như thế nào? (Gợi 4-5 trẻ sờ tay vào đá). Nêu cảm giác.</p> <p>- Ngoài tính chất là rất lạnh ra cô cháu mình sẽ cùng khám phá một tính chất nữa của những viên nước đá này nhé.</p> <p>- Cô cho những viên đá vào trong cốc rồi rót nước đầy vào cốc. Các con dự đoán xem những viên đá này sẽ như thế nào? Nổi hay chìm?</p> <p>- Để biết được kết quả các con hãy cùng vào bàn và làm thí nghiệm bỏ đá vào cốc và rót nước đầy trong cốc nào.</p> <p>- Kết quả thí nghiệm như thế nào? Những viên đá nổi hay chìm? Vì sao?</p> <p>=> Giáo dục trẻ biết sử dụng nước tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước sạch</p> <p>2.2. Hoạt động 2: TCVĐ: Cáo và thỏ.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi mỗi trò chơi 2- 3 lần</p> <p>- Cô khuyến khích động viên trẻ để trẻ hứng thú tham gia chơi</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Chơi tự do: Bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời.</p> <p>- Cô cho trẻ chơi với bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời có sự định hướng của cô là chơi gì? chơi như thế nào?</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>Gần hết giờ chơi, cô tập trung trẻ, cho trẻ đi rửa tay và xếp hàng vào lớp</p> | <p>- Trẻ quan sát, đưa ra nhận xét.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ nghe cô nhận xét.</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi</p> <p>- Trẻ xếp hàng vào lớp.</p> |
|--|--|

IV. HOẠT ĐỘNG TN: Chăm sóc tưới cây, hoa

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết cách tưới cây tùy theo từng loại cây.

b. Kỹ năng:

- Trẻ trả lời được các câu hỏi của cô, rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ của trẻ.

- Rèn cách cầm bình và lấy nước khéo léo, không bị đổ ra ngoài.

c. Thái độ:

- GD trẻ tiết kiệm nước, yêu quý bảo vệ nguồn nước, biết chăm sóc cây hoa của lớp cũng như của trường.

2. Chuẩn bị

a. Đồ dùng của cô: Bình tưới, xô nước.

b. Đồ dùng của trẻ : Nước, bình tưới, cốc, xô, bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời.

- Địa điểm: Cây hoa ở sân trường. Sân trường sạch sẽ, thoáng mát.

3. Tiến hành.

| Hoạt động của cô | DK Hoạt động của trẻ |
|--|---|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc bài thơ “ Nước” - Hỏi trẻ bài thơ nói đến gì? - Nước dùng để làm gì? - Hôm nay cô sẽ cho các con thấy nước có ích lợi như thế nào đối với cây hoa nhé. <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1: Hoạt động 1: HĐCCĐ: Chăm sóc tưới cây, hoa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đứng xung quang và quan sát cô làm. + Cô đang làm gì? + Muốn tưới cây hoa cô phải có gì? + Cô tưới như thế nào? <p>Cây hoa này cô tưới bằng bình xịt, cô tưới hết từ trên xuống dưới cho hoa tươi và nở nhiều hoa hơn .</p> <ul style="list-style-type: none"> + Còn đây là cây gì? <p>Cây hoa giấy này thì cô tưới gốc cây thôi, các con nhìn xem cô đang tưới gì?</p> <p>Những cây hoa này cô tưới bằng gáo này, cô tưới nước vừa đủ cho hoa không tưới quá nhiều hay quá ít. Cô tưới nước cho hoa có bị rớt ra ngoài không, muốn vậy cô phải tưới nhẹ nhàng, tưới từ từ.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Các con có muốn tưới cây hoa cùng cô không? - Cô phát dụng cụ cho trẻ tưới cùng cô, cô quan sát và nhắc nhở trẻ tưới cây hoa đúng cách. - GD tiết kiệm nước, yêu quý bảo vệ nguồn nước, biết chăm sóc cây hoa của lớp cũng như của trường. <p>3. Kết thúc. cô kiểm tra sĩ số trẻ, cho trẻ vệ sinh sạch sẽ rồi vào lớp.</p> | <p>Trẻ đọc</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ qs</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ vào lớp</p> |

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Chơi trò chơi: Rồng rắn lên mây

a. Mục đích – Yêu cầu:

- KT: Trẻ biết chơi Trò chơi: Rồng rắn lên mây
- + Phát triển thể chất cho trẻ.
- KN: Rèn kỹ năng nhanh nhẹn hoạt bát cho trẻ
- TĐ: Trẻ chơi vui vẻ, đoàn kết.

b. Chuẩn bị:

- Địa điểm chơi thoáng đãng...

c. Tiến trình

- Cô giới thiệu tên trò chơi.
- Cô nói cách chơi
- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3- 4 lần.
- Cô bao quát động viên khuyến khích trẻ chơi.
- Hỏi lại trẻ tên trò chơi.
- Nhận xét trẻ qua trò chơi.

2. Làm quen với tiếng Anh có yếu tố nước ngoài.**VI. Nhật kí****- Trạng thái cảm xúc:**

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....

- Biện pháp khắc phục:

.....

.....

.....***.....

Thứ tư ngày 22 tháng 4 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động tạo hình

Đề tài: Thiết kế cầu vồng đa sắc (EDP)

1. Mục đích - yêu cầu:

a. Thành tố STEAM

- **S (Science - Khoa học):** Trẻ nhận biết cầu vồng xuất hiện sau cơn mưa, bầu trời có nắng. Nhận biết và gọi tên các màu sắc cơ bản (đỏ, vàng, lam...).

- **T (Technology - Công nghệ):** Trẻ biết sử dụng các công cụ hỗ trợ: băng dính, hồ dán, kéo (cô sử dụng hoặc trẻ sử dụng dưới sự giám sát chặt chẽ), giấy màu cắt sẵn.

- **E (Engineering - Kỹ thuật):** Trẻ thực hiện quy trình xếp/dán các dải màu theo dạng hình cung để tạo thành cầu vồng.

- **A (Art - Nghệ thuật):** Phối hợp các màu sắc rực rỡ. Sáng tạo trang trí thêm mây.

- **M (Math - Toán học):** Nhận biết hình dạng vòng cung; phân biệt dài - ngắn (của các dải màu).

b. Kỹ năng

- Rèn luyện vận động tinh: Bóc băng dính, dán giấy, cầm/nắm các vật nhỏ.

- Kỹ năng quan sát và làm theo hướng dẫn.

c. Thái độ

- Hào hứng, tích cực tham gia hoạt động.

- Yêu thích vẻ đẹp của thiên nhiên.

2. Chuẩn bị

* Vật liệu cho mỗi trẻ:

- 1 tờ giấy nền (màu xanh da trời hoặc trắng) có vẽ sẵn hình vòng cung mờ.

- Các dải giấy màu cắt sẵn (khoảng 3-4 màu rực rỡ: đỏ, vàng, xanh).

- Bông gòn (làm mây).

* **Dụng cụ:** Keo dán hoặc băng dính hai mặt (dán sẵn vào dải màu), khăn lau tay.

* **Hỗ trợ:** Video/hình ảnh cầu vồng thật, bài hát "Cầu vồng".

2. Chuẩn bị

3. Tiến trình.

| Hoạt động của cô | DK hoạt động của trẻ |
|---|---|
| <p>1. Xác định vấn đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nghe tiếng mưa rơi, sau đó âm thanh "vèo vèo" của gió và hình ảnh mặt trời hiện ra. - Câu hỏi gợi mở: "Trời mưa xong, trên trời có gì hiện lên rất đẹp nhỉ?", "Cầu vồng có màu gì?" - Đặt nhiệm vụ: Hôm nay chúng mình sẽ cùng nhau làm những chiếc cầu vồng thật đẹp để trang trí lớp nhé! | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe. - Trẻ trả lời. - Trẻ quan sát lắng nghe. |
| <p>2. Tưởng tượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát các nguyên liệu trên bàn. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chú ý quan sát. |

| | |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> - Cô hỏi: "Làm thế nào để tạo thành cầu vồng từ những dải giấy màu này?", "Con sẽ dán màu gì trước?" - Cô cho trẻ cầm thử các dải giấy màu, so sánh độ dài ngắn (M). | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời . - Trẻ quan sát và trả lời các câu hỏi |
| <p>3. Lập kế hoạch và Thiết kế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu quy trình đơn giản: + Chọn dải màu. + Dán vào hình vòng cung có sẵn trên giấy. + Dán mây ở hai đầu cầu vồng. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chọn nguyên vật liệu - Trẻ nhắc lại các bước |
| <p>4. Thử nghiệm & Đánh giá</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện dưới sự hỗ trợ của cô: - Trẻ lấy tờ giấy nền (E). - Cô hướng dẫn trẻ cách bóc băng dính (nếu dùng băng dính hai mặt dán sẵn trên dải màu) hoặc cách phết hồ (S vận động tinh). - Trẻ dán dải màu đầu tiên theo đường cung. Tiếp tục dán các dải màu tiếp theo (E-A). - Cuối cùng, trẻ lấy bông gòn, phết hồ và dán vào hai đầu của cầu vồng để tạo thành những đám mây trắng xóa (A). - Hỗ trợ của giáo viên: Cô đến từng bàn để giúp đỡ trẻ khi trẻ gặp khó khăn trong việc bóc băng dính hoặc dán không đúng đường cung. Khuyến khích trẻ gọi tên màu sắc khi dán. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện |
| <p>5. Cải tiến</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cải tiến: Cô quan sát sản phẩm và hỏi: "Cầu vồng của con đã đủ màu chưa? Có cần thêm mây không?" Trẻ có thể dán thêm một chút bông gòn nữa nếu thích. - Chia sẻ: Trẻ cầm sản phẩm của mình lên và khoe với bạn. - Cô cho trẻ cùng hát bài "Cầu vồng" và vận động nhẹ nhàng. - Treo sản phẩm của trẻ lên bảng trưng bày. | <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời.. - Trẻ trả lời. - Trẻ cất dọn đồ dùng. |

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- **HĐCCĐ: Trải nghiệm khu sách truyện**
- **TCVĐ: Tung bóng**
- **CTDTYT: Chơi với gậy thể dục, ô ăn quan nhật lá rụng, ĐCNC....**

1. Mục đích- Yêu cầu

- Kiến thức: Trẻ biết một số loại sách, truyện tranh, sách ảnh, biết xem đúng cách
- Kỹ năng: Kỹ năng giờ sách đúng chiều, biết chơi lô tô và trả lời câu hỏi đủ câu
- Thái độ: Yêu thích goác sách, biết giữ gìn sách, cất đúng nơi quy định, biết chờ bạn đến lượt.

2. Chuẩn bị: kệ các loại sách, truyện.

+Một số mẫu tranh rời để trẻ kể lại

+Hình ảnh hướng dẫn

3. Tiến trình hoạt động.

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|---|--|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra địa điểm quan sát. - Cô cho trẻ hát bài : Bánh chưng xanh - Trò chuyện cùng trẻ về ngày tết - Cô dẫn dắt trẻ vào trò chơi tung bóng. <p>2. Nội dung</p> <p><i>2.1. Hoạt động 1: Trò chơi “ Tung bóng, ”</i></p> <p>TC:Tung bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nói cách chơi, luật chơi <p>Cứ 2 bạn một đôi để tung bóng cho nhau, đứng cách nhau khoảng 1 m, khi có hiệu lệnh của cô thì các bạn tung cho nhau, yêu cầu bạn đối diện chú ý bắt bóng bạn tung, nếu trong khoảng thời gian chơi tung bóng bạn nào bắt được đúng bóng số lần nhiều hơn thì bạn đó chiến thắng, còn bạn nào thua cuộc bạn đó phải lắc lò cò.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi - Cô nhận xét – khen trẻ. <p><i>2.2. Hoạt động 2: Trải nghiệm đọc sách góc thư viện</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu với các con đây là góc thư viện, trong thư viện có rất nhiều các loại sách cô mời các | <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> |

2. Chơi tự do các góc.

VI. Nhật kí

- **Trạng thái cảm xúc:**

.....

- **Kiến thức, kỹ năng:**

.....

- **Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:**

.....

- **Biện pháp khắc phục:**

.....

.....***.....

Thứ 5 ngày 23 tháng 4 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động làm quen với toán

Đề tài: Tách nhóm đối tượng có số lượng là 5 thành 2 nhóm

1. Mục đích – yêu cầu.

a. Kiến thức:

-Trẻ biết tách 5 đối tượng ra thành 2 nhóm (tách được nhóm 1 và 4, nhóm 2 và 3 đối tượng. Trả lời được câu hỏi của cô.

b. Kỹ năng:

-Rèn kỹ năng qs, nhận biết, phán đoán và đếm cho trẻ.

c. Thái độ:

-Trẻ hứng thú hoạt động, không tranh giành đồ chơi.Thích học toán.

2. Chuẩn bị

*a. Đồ dùng của cô:*Mô hình siêu thị mini, 5 chai nước (hoặc sữa, hoặc cốc giấy).

b. Đồ dùng của trẻ: Mỗi trẻ 5 chai nước(hoặc sữa, hoặc cốc giấy), vở bé làm quen với toán

3. Tiến trình

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|------------------|-------------------|
|------------------|-------------------|

| | |
|---|---|
| <p>1. Ôn định tổ chức, gây hứng thú - Cô cho trẻ đi siêu thị Hỏi trẻ về thời tiết mùa hè...? Cho trẻ mua nước</p> <p>2. Nội dung 2.1. Hoạt động 1: Ôn đếm đến 5. - Cô cho trẻ quan sát đồ dùng trong siêu thị và cho trẻ đếm số lượng: - Chúng mình nhìn thấy gì đây? Có bao nhiêu cái?... - Cô hỏi cá nhân trẻ - Cho trẻ chọn mua 5 chai nước hoặc sữa rồi về chỗ.</p> <p>2.2. Hoạt động 2: Tách nhóm đối tượng có số lượng là 5 thành 2 nhóm - Cô đưa ra 5 chai nước - Cho trẻ đếm, tổ, cá nhân đếm. Cô giới thiệu 5 chai nước hôm nay cô sẽ dạy các con biết tách ra thành 2 nhóm. Cách : Cô tách 1 và 4 như sau. Cô nhặt 1 chai nước xếp ra bàn và 4 chai xếp vào khay. Cho trẻ đếm để trẻ biết 1 bên là 1 và 1 bên là 4 chai nước Cách 2. tách 2 và 3. Cô lại xếp 5 chai nước ra bàn cho trẻ đếm. Sau đó cô lại lấy 2 chai nước xếp ra bàn và 3 chai nước xếp vào khay. Cho trẻ đếm. TC: Cho trẻ lấy rổ đồ chơi, mỗi trẻ cũng có 5 chai nước. Cô cho trẻ đếm và hỏi trẻ cách tách, có mấy cách. Cho trẻ tách và đếm.</p> <p>2.3. Hoạt động 3: Luyện tập - Trò chơi “Về đúng bên” Cô phát cho mỗi trẻ một hình vừa đi vừa hát “Đoàn tàu nhỏ xíu”. Khi có hiệu lệnh “Về đúng bên” thì trẻ chạy nhanh về biển báo có dạng giống với hình trên tay trẻ. Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần - Cho trẻ thực hiện vở Cô bao quát hướng dẫn trẻ tô màu</p> <p>3. Kết thúc Cô nhận xét bài của trẻ</p> | <p>Trẻ qs và trả lời.</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ thực hiện</p> |
|---|---|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI:

- HDCCĐ : QS thời tiết cuối tuần.

- **TCVĐ: Chim bay cò bay.**

- **Chơi tự do: chơi với đồ chơi ngoài trời, phấn, hạt hạt**

1. Mục đích yêu cầu

a. Kiến thức:

- Trẻ biết được thời tiết của ngày hôm đó, biết chăm sóc bản thân.

b. Kỹ năng:

- Phát triển khả năng quan sát, khái quát.

c. Thái độ:

- Tham gia hoạt động hứng thú, tích cực.

- Giáo dục trẻ biết ăn mặc phù hợp với thời tiết.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm quan sát sạch sẽ

- Quần áo gọn gàng thoải mái

3. Tiến trình hoạt động:

| Hoạt động của cô | Dự kiến hoạt động của trẻ |
|---|---|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ xếp thành 2 hàng.</p> <p>- Cô kiểm tra sĩ số, sức khỏe của trẻ, quần áo của trẻ trước khi ra sân cho phù hợp với thời tiết trong ngày. Cô dẫn trẻ ra sân chơi</p> <p>2. Nội dung</p> <p>2.1. Hoạt động 1: HĐCCĐ: QS thời tiết cuối tuần.</p> <p>- Các con thấy thời tiết cuối tuần như thế nào?</p> <p>- Bầu trời như thế nào?</p> <p>- Có gió không?</p> <p>- Các con nhìn xem xung quanh chúng ta cây cối như thế nào?</p> <p>- Các con thấy trong người như thế nào?</p> <p>- Chúng mình có biết đang ở mùa gì không?</p> <p>- Mùa đông sẽ chuyển sang mùa gì?</p> <p>=> Các con ạ! Thời tiết bây giờ đang dần chuyển sang mùa đông rồi, trời hơi lạnh vào buổi sáng, thỉnh thoảng lại có mưa. Vì vậy các con phải mặc áo ấm đội mũ nón để giữ cho cơ thể mình luôn ấm.</p> <p>- Cô nhận xét.</p> <p>2.2: Hoạt động 2: TCVĐ: Chim bay cò bay.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi và luật chơi</p> | <p>- Trẻ xếp hàng</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trong xanh</p> <p>- Có ạ</p> <p>- Xanh tốt</p> <p>- Mát mẻ, dễ chịu.</p> <p>- Mùa đông</p> <p>- Mùa xuân</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nghe cô nhận xét.</p> <p>- Trẻ chơi TC</p> |

| | |
|---|---|
| <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi mỗi trò chơi 2- 3 lần</p> <p>- Cô khuyến khích động viên trẻ để trẻ hứng thú tham gia chơi</p> <p>2.3: Hoạt động 3: Chơi với đồ chơi ngoài trời, phấn, hạt hạt.</p> <p>Cô giới thiệu đồ chơi, giới hạn sân chơi, tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>3. Kết thúc</p> <p>Cô nhận xét buổi chơi, khuyến khích, động viên trẻ.</p> | <p>- Trẻ chú ý nghe cô hướng dẫn cách chơi.</p> <p>- Trẻ chơi trò chơi vận động</p> <p>- Trẻ chơi theo ý thích</p> <p>Trẻ nghe cô nhận xét.</p> |
|---|---|

IV. HOẠT ĐỘNG TT: Giao lưu trình diễn trang phục mùa hè

1. Mục đích, yêu cầu

- Kiến thức: Trẻ biết tên gọi các bộ trang phục, đặc điểm của quần áo, mũ...mùa hè.
- Kỹ năng: Trẻ biết cách đi trình diễn, trả lời các câu hỏi của cô.
- Thái độ: Giáo dục trẻ biết bảo vệ sức khỏe, ăn mặc phù hợp với thời tiết

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Nhạc diễn thời trang, loa, Một số trang phục mùa hè: Quần sooc, quần đùi, áo ba lỗ, áo cộc tay, mũ, kính..
 - Đồ dùng của trẻ: Bóng, lá cây, đồ chơi ngoài trời.
- Địa điểm: Sân trường rộng rãi sạch sẽ

3. Tiến hành.

| Hoạt động của cô | DK Hoạt động của trẻ |
|---|--|
| <p>1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú.</p> <p>- Cô cho trẻ hát bài: “Mùa hè đến”</p> <p>- Chúng mình vừa hát bài gì ? Nói về mùa gì ?</p> <p>- Thời tiết mùa hè như thế nào?</p> <p>- Vào mùa hè thời tiết rất oi bức, nắng, nóng nên mọi người thường mặc quần áo mát cho cơ thể thoải mái.</p> <p>2. Nội dung : Giao lưu "trình diễn trang phục mùa hè"</p> <p>* Điều đặc biệt hơn là hôm nay chúng ta cùng chào đón những người mẫu tí hon sẽ trình diễn những trang phục mùa hè thật mát mẻ mà không kém phần duyên dáng, sang trọng.</p> <p>- Cô cho trẻ đi trên sân khấu theo hình thức trình diễn kết hợp nhạc trình diễn thời trang. Cô cùng hòa chung với các bé động viên khuyến khích trẻ cho các bé tự tin .</p> <p>Trình diễn đến trang phục nào cô có thể giới thiệu và hỏi trẻ tên, đặc điểm trang phục đó cho trẻ biết.</p> <p>- Cô phỏng vấn một số bé</p> | <p>Trẻ hát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trình diễn</p> |

| | |
|--|--|
| <p>+ Đây là trang phục mùa gì?</p> <p>+ Con mặc thấy thế nào? con có thích không?</p> <p>- Giáo dục trẻ biết bảo vệ sức khỏe, ăn mặc phù hợp với thời tiết</p> <p>3. Kết thúc :</p> <p>- Cô kiểm tra sĩ số trẻ, cho trẻ vệ sinh rửa tay, rửa mặt.</p> | <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Lắng nghe</p> <p>Trẻ tập trung gần cô</p> |
|--|--|

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Cho trẻ xem video vui giao thông: Bãi biển đông đúc - Quy tắc khi đi chơi ở biển.

a. Mục đích yêu cầu:

- Kiến thức: Trẻ hiểu được nội dung của video. Trẻ nhớ tên video, tên nhân vật.
- Kỹ năng: Trẻ nói to rõ ràng.
- Thái độ: Trẻ chú ý lắng nghe cô hỏi và kể chuyện.

b. Chuẩn bị:

- Tivi, nội dung câu hỏi.

c. Tiến trình hoạt động:

- Cô giới thiệu tên video, cho trẻ xem video.
- Kể tên các nhân vật có trong video?
- Video nói về điều gì?
- Các bạn nhỏ được đi đâu?
- Ngoài bãi biển có những gì?
- Biển hiệu màu vàng có ý nghĩa như thế nào?
- Ai đã nghĩ sẽ nhảy từ vách đá cao xuống biển?
- Biển báo gì xuất hiện?
- Các bạn có nhảy từ trên vách đá xuống không?
- Cô giáo dục trẻ: Khi đi biển phải có người lớn đi cùng, không tự ý đi 1 mình,

chú ý các biển báo và bơi ở gần người cứu hộ, không nên đi quá xa bờ.

2. Làm quen tiếng anh có yếu tố nước ngoài

VI. Nhật kí

- Trạng thái cảm xúc:

.....

.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....

.....

.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....

.....
- Biện pháp khắc phục:

.....***.....

Thứ 6 ngày 24 tháng 4 năm 2026

I: ĐÓN TRẺ - THỂ DỤC SÁNG (Như thứ 2 đầu tuần).

II. HOẠT ĐỘNG HỌC:

Hoạt động giáo dục âm nhạc

- BDTH: Cháu biểu diễn: Nắng sớm, Mùa hè đến, đọc thơ:

Trưa hè

- Nghe hát: Bé yêu biển lắm.

-TCÂN: Vũ điệu hoá đá.

1. Mục đích yêu cầu:

a. Kiến thức:

- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, và biết vận động với giai điệu nhịp nhàng của bài hát. Trẻ nhớ luật chơi và cách chơi của bài hát.

b. Kỹ năng :

- Trẻ hát đúng nhạc đúng giai điệu của bài hát, rèn cho trẻ có kỹ năng vỗ tay theo nhịp và vận động minh họa bài hát.

c. Thái độ:

- Hứng thú tham gia các hoạt động trong giờ học, các trò chơi.

2. Chuẩn bị :

a. Đồ dùng của cô

- Dụng cụ âm nhạc .
 - Máy tính có nhạc các bài hát.

b. Đồ dùng của trẻ.

- Mũ múa cho mỗi trẻ.

3. Tiến hành:

| Hoạt động của cô | Dự kiến hoạt động của trẻ |
|--|---|
| 1. Ổn định tổ chức, gây hứng thú - Cô giới thiệu chương trình “giai điệu diệu kì.” - Mời trẻ cùng vận động theo bài hát: “Nắng sớm” - Cô tuyên dương, khen ngợi trẻ. | - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát, vận động cùng cô. |

| | |
|---|--|
| <p>- Đố trẻ chủ đề chương trình hôm nay là gì?</p> <p>2. Nội dung:</p> <p>2.1. Châu biểu diễn: <i>Nắng sớm, Mùa hè đến, đọc thơ: Trưa hè</i></p> <p>* Trẻ biểu diễn bài hát: Mùa hè đến</p> <p>- Cô cho trẻ hát cùng cô 1 lần.</p> <p>Bài: Mùa hè đến, hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả.</p> <p>- Cô cho 1 khá lên trẻ vận động: Mùa hè đến</p> <p>- Cô cùng cố lại : Mùa hè đến</p> <p>- Cô mời cả lớp, tổ, nhóm, cá nhân lên biểu diễn với các hình thức khác nhau.</p> <p>* Cô cho trẻ đọc thơ: Trưa hè</p> <p>- Cho lớp đọc, nhóm đọc</p> <p>- Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả</p> <p>- Khen trẻ</p> <p>* Trẻ VĐTN bài hát “Nắng sớm”</p> <p>- Cho trẻ nghe giai điệu đoán tên bài hát</p> <p>- Cả lớp hát, vận động theo giai điệu bài hát “Nắng sớm”</p> <p>+ Hỏi trẻ tên bài hát? Tác giả?</p> <p>- Cô mời nhóm, cá nhân lên hát (thay đổi hình thức biểu diễn).</p> <p>2.2: Nghe hát “<i>Bé yêu biển lắm</i>”</p> <p>Cô cho trẻ đoán tên bài hát”, cô mở cho trẻ nghe giai điệu bài hát, đội nào đoán được tên bài hát thì lắc xắc xô để trả lời. Nếu trả lời đúng sẽ nhận được 1 phần quà.</p> <p>- Lần 1: Cô hát với nhạc không lời.</p> <p>- Lần 2: Kết hợp minh họa bài hát.</p> <p>- Lần : Cho trẻ hưởng ứng cùng</p> <p>- Cô nhận xét, khen trẻ</p> <p>2.3: TCÂN: <i>Vũ điệu hoá đá.</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, luật chơi, cách chơi:</p> <p>- Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần.</p> <p>3. Kết thúc: Nhận xét, tuyên dương, động viên trẻ.</p> | <p>- Trẻ vỗ tay và nói tên chủ đề.</p> <p>- Trẻ biểu diễn theo lớp, tổ nhóm và cá nhân.</p> <p>- Trẻ đọc thơ</p> <p>- Trẻ biểu diễn theo tổ, nhóm và cá nhân.</p> <p>- Trẻ chú ý nghe.</p> <p>- Trẻ đoán tên bài hát và hát cùng cô</p> <p>- Trẻ hứng thú chơi trò chơi.</p> <p>- Trẻ lắng nghe.</p> |
|---|--|

III. HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Trải nghiệm Khu cát nước

TCVĐ: Kéo co

Chơi tự do: Cát, vòng, bóng, DCNT....

1. Mục đích.

- Kiến thức: Trẻ hiểu tính chất của cát (khô thì tơi xốp, ướt thì kết dính) và nước (không màu, không mùi, chảy từ cao xuống thấp).
- Kỹ năng: Biết sử dụng các công cụ: xẻng, khuôn, phễu, guồng quay nước, bình tưới để hỗ trợ hoạt động.
- Thái độ : Giáo dục trẻ chơi đoàn kết, giữ vệ sinh môi trường không vứt rác bừa bãi, giữ gìn đồ chơi, chơi xong thu dọn đồ chơi cùng cô.

2. Chuẩn bị

Chôi, xô, hót rác, vòng, phấn, băng, đồ chơi...

3. Tiến trình hoạt động.

| Hoạt động của cô | Hoạt động của trẻ |
|--|--|
| <p>1. Ôn định, gây hứng thú Cho trẻ kể các trò chơi mà trẻ đã được chơi Cô tặng cho trẻ 1 trò chơi</p> <p>2. Nội dung 2.2 .Hoạt động 1 : Trải nghiệm Khu cát nước * Thỏa thuận chơi Cô dẫn trẻ ra khu vực chơi, nhắc nội quy: "Chơi ngoan, không vãi cát vào mắt bạn". Trẻ tự chọn nhóm: Nhóm chơi với cát, chơi với nước. * Trải nghiệm vui chơi - Nhóm chơi với cát: Trẻ dùng xẻng xúc cát vào xô, nén chặt vào khuôn để tạo hình con vật. Cô hướng dẫn trẻ thêm chút nước để cát dễ tạo hình hơn. - Nhóm chơi với nước: Trẻ dùng phễu rót nước vào chai, thả vẹt, thả thuyền. - Cô quan sát, hỗ trợ, hướng dẫn trẻ. - Trong quá trình trẻ chơi cô đàm thoại với trẻ về đặc điểm, tính chất của cát và nước: cát (khô thì tơi xốp, ướt thì kết dính) và nước (không màu, không mùi, chảy từ cao xuống thấp).</p> <p>2.2. Hoạt động 2 : Trò chơi vận động: Kéo co</p> | <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ chọn trò chơi</p> <p>Trẻ chơi các trò chơi</p> |

| | |
|--|---|
| <p>Cô cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi</p> <p>Cô cho trẻ chơi 3 – 4 lần</p> <p>2.3. Hoạt động 3 : Chơi tự do</p> <p>Cô còn rất nhiều đồ chơi bây giờ ai thích chơi ở nhóm nào thì chúng mình về nhóm chơi đó</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc nhở trẻ chơi vui vẻ đoàn kết, không xô đẩy nhau - Trong khi trẻ chơi cô quan sát theo dõi để đảm bảo an toàn cho trẻ <p>3. Kết thúc</p> <p>Cô khen ngợi công trình của trẻ</p> <p>Trẻ giúp cô thu dọn đồ dùng vào rổ.</p> <p>Cô hướng dẫn trẻ rửa tay, chân sạch sẽ.</p> | <p>Trẻ nhắc lại cách chơi</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ chơi trò chơi</p> <p>Trẻ đi rửa tay</p> |
|--|---|

IV. HOẠT ĐỘNG GÓC:

V. HOẠT ĐỘNG CHIỀU:

1. Liên hoan văn nghệ cuối tuần. - Nêu gương cuối tuần

a. Mục đích - Yêu cầu:

* Kiến thức:

- Trẻ thuộc một số bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề thực vật. Biết cảm nhận được nhịp điệu qua các bài hát và thể hiện cảm xúc của mình khi biểu diễn.
- Trẻ thuộc tiêu chuẩn bé ngoan

* Kỹ năng: Phát triển tính tự tin cho trẻ, hình thành tính thi đua

* Thái độ: Giáo dục trẻ yêu ca hát, ngoan ngoãn, đoàn kết với bạn bè...

b. Chuẩn bị:

- Đàn, đài, mũ múa...
- Một số dụng cụ âm nhạc như phách tre, sắc xô, mõ,...
- Cờ, ống cắm cờ

c. Tiến trình hoạt động:

* Liên hoan văn nghệ cuối tuần

- Cô tổ chức chương trình “ Bé yêu văn nghệ” và cô là người dẫn chương trình
- Cô lần lượt giới thiệu cho trẻ lên biểu diễn với các hình thức tập thể, tổ, nhóm, cá nhân
- Cô khuyến khích động viên cá nhân trẻ tích cực lên tham gia biểu diễn
- Các tiết mục xen kẽ nhau.

* Nêu gương cuối tuần

- Cô cho trẻ hát bài “ Cả tuần đều ngoan”
- Cô cho trẻ ngồi theo tổ đọc tiêu chuẩn bé ngoan. Cho trẻ nhận xét bạn trong tổ. Bạn nào ngoan thì được tuyên dương cắm cờ

2. Làm quen tiếng anh trên phần mềm Kidsmart

VI. Nhật kí

- Trạng thái cảm xúc:

.....
.....

- Kiến thức, kỹ năng:

.....
.....
.....

- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:

.....
.....

- Biện pháp khắc phục:

.....
.....

.....***.....

NHẬN XÉT CỦA CHUYÊN MÔN

Duyệt giáo án từ ngày tháng.....đến ngàytháng..... năm 2026

.....
.....
.....
.....

Đã duyệt ngày tháng năm 2026

Phó Hiệu Trưởng

Nguyễn Thị Chung

